

PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VI PHẠM PHÁP LUẬT ĐẤT ĐAI
(Kèm theo Văn bản số/SNN&MT-QLXDCT ngày/7/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
A	TRƯỜNG HỢP DO TÍNH XỬ PHẠT									
1	Công ty TNHH Đầu tư bất động sản Dojiland (Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Doji Tower - Số 5 Lê Duẩn, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội)	01/QĐ-XPHC ngày		8.000.000	Đã thực hiện xong					
2	Công ty TNHH Trường Phát Quảng Ninh (địa chỉ: thôn Đồng Sang, xã Vũ Oai, thành phố Hạ Long)	02/QĐ-XPHC ngày 03/01/2024	Không đăng ký biến động đất đai đối với 02 giấy chứng nhận QSD đất	12.000.000	Đã thực hiện xong					
3	Công ty TNHH Hưng Thịnh (địa chỉ: thôn 1, xã Dân Chủ, thành phố Hạ Long)	641/QĐ-XPHC ngày 04/3/2024	- Hành vi 1: Lấn đất rừng sản xuất tại khu vực nông thôn với diện tích từ 0,1 ha đến dưới 0,5 ha, Cụ thể: Công ty TNHH Hưng Thịnh lấn 1.880,7m2 đất rừng sản xuất để sử dụng và mục đích khai thác khoáng sản. - Hành vi vi phạm 02: Khai thác khoáng sản (trừ cát, sỏi lòng sông, sỏi, hỏ; cửa sông; cát, sỏi ở vùng nước nội thủy ven biển) có tổng diện tích vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác (theo bề mặt) vượt từ 0,1 ha đến dưới 0,5 ha đối với khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Cụ thể: Công ty TNHH Hưng Thịnh đã khai thác đá có tổng diện tích vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác (theo bề mặt) là 1.880,7 m2 với tổng khối lượng đất, đá (nguyên khối) đã khai thác ngoài giấy phép khai thác là: 10.188,76 m3.	55.000.000	Đã thực hiện xong			Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền là 24.528.000 đồng	Đã thực hiện xong	
4	Công ty cổ phần đầu tư Vạn Hoa (địa chỉ: số 133 Thái Hà, phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, HN)	06/QĐ-XPHC ngày 18/3/2024	không đăng ký biến động đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày 07/5/2018 đối với GCNQD đất,quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số phát hành AB 893056 cấp ngày 26/9/2007. Thời gian vi phạm quá 24 tháng kể từ ngày quá hạn (ngày 05/6/2018)	14.000.000	Đã thực hiện xong					
5	Công ty cổ phần phát triển KCN Việt Hưng (địa chỉ: Khu Vạn Yên, phường Việt Hưng, thành phố Hạ Long)	07/QĐ-XPHC ngày 20/3/2024	không đăng ký biến động đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ký hợp đồng cho thuê lại đất (ngày 14/8/2020). Thời gian vi phạm quá 24 tháng kể từ ngày quá hạn (13/9/2020)	14.000.000	Đã thực hiện xong					
6	Công ty TNHH Công nghệ MoKa Việt Nam (địa chỉ: KCN Đông Mai, phường Đông Mai, thị xã Quảng Yên)	08/QĐ-XPHC ngày 04/4/2024	Công ty TNHH Công nghệ MoKa Việt Nam được phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư QN cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: đăng ký lần đầu ngày 06/01/202, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 29/9/2023 (đổi tên doanh nghiệp từ Công ty TNHH in mẫu lý tưởng Việt Nam thành Công ty TNHH Công nghệ MoKa Việt Nam), đến nay, Công ty TNHH Công nghệ MoKa Việt Nam mới nộp hồ sơ để thực hiện đăng ký biến động đất đai do đổi ten doanh nghiệp (đổi tên doanh nghiệp trên GCNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Như vậy Công ty không thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày 29/9/2023 đối với GCNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số phát hành CY 973811 cấp ngày 05/3/2021. Thời gian vi phạm trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày quá thời hạn (ngày 29/10/2023)	8.000.000	Đã thực hiện xong					
7	Hoàng Trung Tuyền (địa chỉ: khu 2, Trần Phú, Móng Cái)	10/QĐ-XPHC ngày 16/4/2024	(1) Sử dụng đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, cụ thể: theo thông tin xác nhận của UBND phường Hải Hòa tại cuộc làm việc ngày 10/4/2024 với SởTài nguyên và Môi trường thì ông Hoàng Trung Tuyền đã tự ý chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm với diện tích là 5.022 m2. vi phạm điểm b, khoản 1 Điều 9Nghị định số 91/2019/NĐ-CP (7.500.000 đồng) (2) Chiếm đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất, cụ thể: theo thông tin xác nhận của UBND phường Hải Hòa tại cuộc làm việc ngày 10/4/2024 với SởTài nguyên và Môi trường thì ông Hoàng Trung Tuyền đã tự ý chiếm đất nuôi trồng thủy sản với diện tích là 4.987 m2. vi phạm điểm c khoản 2 Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP (40.000.000 đồng)	47.500.000	Đã thực hiện xong			Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền là 79.292.801 đồng	Đã thực hiện xong	
8	Công ty cổ phần nhôm thép Việt Pháp (địa chỉ: số 692, Đường Yên Hưng, khu Hòa Thấp, phường Đông Mai, thị xã Quảng Yên)	12/QĐ-XPHC ngày 24/5/2024	không đăng ký biến động đất đai	14.000.000	Đã thực hiện xong					

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
9	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân Đội (địa chỉ: Lô D26, KĐT mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, thành phố Cẩm Phả)	15/QĐ-XPHC ngày 30/5/2024	không đăng ký biến động đất đai	28.000.000	Đã thực hiện xong					
10	Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Hữu Nghi (địa chỉ: thôn Láng, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long)	18/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024	Lấn 0,06 ha đất rừng sản xuất tại xã Thống Nhất thành phố Hạ Long để làm đường phục vụ hoạt động khai thác	15.000.000	Đã thực hiện xong			Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền là 3.075.017 đồng	Đã thực hiện xong	
11	Kim Văn Tuyên (địa chỉ: tổ 4, khu 4, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long)	19/QĐ-XPHC ngày 04/7/2024	Chiếm đất chưa sử dụng tại khu vực đô thị với diện tích 88,2 m2 đất (trong đó có 61,6 m2 đất ở và 26,6 m2 đất trồng cây lâu năm)	2.500.000	Đã thực hiện xong			Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền là 45.590.059 đồng	Đã thực hiện xong	
12	Công ty cổ phần giám định - Vinacomin (địa chỉ: số 55, đường Lê Thánh Tông, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long)	22/QĐ-XPHC ngày 08/7/2024	Không đăng ký biến động đất đai	38.000.000	Đã thực hiện xong					
13	Công ty cổ phần đầu tư phát triển Tài Nguyên (địa chỉ: tiểu khu 100, tổ 4, khu 4, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long)	31/QĐ-XPHC ngày 21/10/2024	Không đăng ký biến động đất đai	5.000.000	Đã thực hiện xong					
14	Công ty TNHH Tiến Trung (địa chỉ: thôn Đá Trắng, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long)	32/QĐ-XPHC ngày 24/10/2024	Không đăng ký biến động đất đai	10.000.000	Đã thực hiện xong					
15	Công ty TNHH MTV Central (địa chỉ: Lô H29, khu đa giá 4, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long)	34/QĐ-XPHC ngày 13/11/2024	Không đăng ký biến động đất đai	5.000.000	Đã thực hiện xong					
16	Công ty cổ phần chế biến thương mại lâm sản Đông Bắc (địa chỉ: thôn Bình Nguyên, xã Tân Bình, huyện Đầm Hà)	35/QĐ-XPHC ngày 04/12/2024	Không đăng ký biến động đất đai	10.000.000	Đã thực hiện xong					
17	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu máy móc và dịch vụ thương mại tổng hợp Đại An (địa chỉ: tổ 36B, khu 10, phường Quang Trung, thành phố Uông Bí)	37/QĐ-XPHC ngày 13/12/2024	không đăng ký biến động đất đai	5.000.000	Đã thực hiện xong					
18	Công ty cổ phần tập đoàn Lâm Ngọc Dương (địa chỉ: Tổ 2B, khu 9A, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long)	38/QĐ-XPHC ngày 31/12/2024	không đăng ký biến động đất đai	15.000.000	Đã thực hiện xong					
19	Công ty TNHH thương mại - Dịch vụ - Cơ khí Vi Lý (địa chỉ: tổ 1, khu 7A, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả)	02/QĐ-XPHC ngày 18/02/2025	không đăng ký biến động đất đai	5.000.000	Đã thực hiện xong					
20	Công ty cổ phần MTC Group (địa chỉ: Khu Nội Hoàng Đông, phường Hoàng Quế)	415/QĐ-XPHC ngày 01/4/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	20.000.000	Đã thực hiện xong					
21	Công ty Cổ phần Hà Khánh Anh (địa chỉ: Tổ 73, khu 5, phường Hồng Gai)	581/QĐ-XPHC ngày 07/5/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5.000.000	Đã thực hiện xong					
22	Công ty TNHH MTV Hướng Tâm (địa chỉ: Tổ 15, khu 9, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh)	411/QĐ-XPHC ngày 31/3/2026	có hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	468.963.000	Đã thực hiện xong					
23	Công ty cổ phần Tập đoàn NBG (địa chỉ: VP 12-T10, toà nhà Gold Tower, số 275 đường Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam)	998/QĐ-XPHC ngày 22/7/2026	Công ty cổ phần Tập đoàn NBG không thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng Hợp đồng chuyển nhượng 01 phần dự án bất động sản số 2206/2025/HĐCN/TT-NBG ngày 22/6/2025 giữa Công ty CP đầu tư xây dựng và Thương Mại Tân Thành với Công ty cổ phần Tập đoàn NBG đối với 52 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	260.000.000	Đã thực hiện xong					
B	TRƯỜNG HỢP DO 54 ĐỊA PHƯƠNG BÁO CÁO XỬ PHẠT									
1	PHƯỜNG CAO XANH									
1.1	Nguyễn Quang Quân	QĐ số 82/QĐ-XPVPHC ngày 13/02/2026	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của Phường với diện tích dưới 0,02 héc ta	8.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Quang Quân khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai.	Đã nộp Giấy nộp tiền số 0010800 ngày 25/02/2026	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
1.2	Nguyễn Duy Cường	QĐ số 81/QĐ-XPVPHC ngày 13/02/2026	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của Phường với diện tích dưới 0,02 héc ta	8.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Quang Quân khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai.		Đã nộp Giấy nộp tiền số 0010802 ngày 25/02/2026	
1.3	Nguyễn Văn Minh	QĐ số 43/QĐ-XPVPHC ngày 10/9/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của Phường với diện tích dưới 0,02 héc ta	8.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Văn Minh khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai.		Đã nộp Giấy nộp tiền số 0055254 ngày 11/9/2025; thực hiện việc cấp giấy theo quy định	
1.4	Vũ Thị Hà	QĐ số 32/QĐ-UBND ngày 25/8/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Vũ Thị Hà thực hiện đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện đăng ký đất đai	
1.5	Nguyễn Văn Dũng	QĐ số 31/QĐ-UBND ngày 25/8/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Văn Dũng thực hiện đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện đăng ký đất đai	
1.6	Đào Hải Yến	QĐ số 50/QĐ-UBND ngày 19/9/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Đào Hải Yến thực hiện đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện đăng ký đất đai	
1.7	Nguyễn Thị Mến	QĐ số 70/QĐ-UBND ngày 21/10/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Thị Mến thực hiện đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện đăng ký đất đai	
1.8	Trần Quang Thăng	QĐ số 75/QĐ-XPVPHC ngày 13/11/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của Phường với diện tích dưới 0,02 héc ta	8.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Trần Quang Thăng khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai.		Đã nộp Giấy nộp tiền số 0100181 ngày 17/11/2025; thực hiện việc cấp giấy theo quy định	
1.9	Trần Thị Liên	QĐ số 74/QĐ-UBND ngày 13/11/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Trần Thị Liên thực hiện đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện đăng ký đất đai	
1.10	Trần Thị Liên	QĐ số 73/QĐ-UBND ngày 13/11/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Trần Thị Liên thực hiện đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện đăng ký đất đai	
1.11	Khúc Thị Phương	QĐ số 76/QĐ-UBND ngày 09/02/2026	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Khúc Thị Phương thực hiện đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện đăng ký đất đai	
1.12	Nguyễn Văn Lê	QĐ số 83/QĐ-UBND ngày 25/02/2026	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Văn Lê thực hiện đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện đăng ký đất đai	
1.13	Lê Ngọc Huy	QĐ số 136/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	Tự chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép đối với diện tích dưới 0,01 hecta.	30.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a, khoản 4, Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp được quy định tại Điều 139 Luật Đất đai. - Áp dụng điểm b, khoản 4, Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ buộc ông Lê Ngọc Huy phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.		Đã thực hiện nộp tiền	
1.14	Trần Nhật Ninh	Quyết định số 118/QĐ-XPHC ngày 29/12/2025 của UBND phường Cao Xanh	Tự chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép đối với diện tích dưới 0,01 hecta.	30.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a, khoản 4, Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp được quy định tại Điều 139 Luật Đất đai. - Áp dụng điểm b, khoản 4, Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ buộc ông Trần Nhật Ninh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.		Đã thực hiện nộp tiền	
1.15	Nguyễn Anh Tuấn	Quyết định số 78/QĐ-XPHC ngày 11/02/2026 của UBND phường Cao Xanh	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Anh Tuấn thực hiện đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện đăng ký đất đai	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
1.16	Ngô Văn Dương	Quyết định số 85/QĐ-XPHC ngày 08/12/2025 của UBND phường Cao Xanh	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích từ 0,1 héc ta đến dưới 0,5 héc ta	70.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a, khoản 8, Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai và điểm b khoản này.	Đã nộp tiền	
1.17	Phan Thanh Hoa	Quyết định số 42/QĐ-XPHC ngày 10/09/2025 của UBND phường Cao Xanh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 133 Luật đất đai.	2.500.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Phan Thanh Hoa thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện đăng ký đất đai	
1.18	Đặng Văn Minh	Quyết định số 66/QĐ-XPHC ngày 10/10/2025 của UBND phường Cao Xanh	Không thực hiện đăng ký biến động	2.500.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Đặng Văn Minh thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện đăng ký đất đai	
1.19	Nguyễn Thị Xuân	Quyết định số 67/QĐ-XPHC ngày 10/10/2025 của UBND phường Cao Xanh	Không thực hiện đăng ký biến động	2.500.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Thị Xuân thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện đăng ký đất đai	
1.20	Nguyễn Thị Thanh	Quyết định số 55/QĐ-XPHC ngày 26/09/2025 của UBND phường Cao Xanh	Không thực hiện đăng ký biến động	2.500.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Thị Thanh thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện đăng ký đất đai	
1.21	Đỗ Thị Mười	Quyết định số 77/QĐ-XPHC ngày 14/11/2025 của UBND phường Cao Xanh	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ giao đất nông nghiệp theo Quyết định số 257/QĐ-UB ngày 23/5/1994 của UBND thành phố Hạ Long với diện tích từ 0,1 héc ta đến dưới 0,5 héc ta, cụ thể tại thửa đất số 06 tờ bản đồ số 62 (bản đồ địa chính năm 2000), thuộc tổ 12C khu Hà Khánh 2, phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh, chiếm diện tích 1.213.8m2	70.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a, khoản 8, Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai. Áp dụng điểm c, khoản 8, Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ buộc bà Đỗ Thị Mười phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.	Đã nộp tiền	
1.22	Trương Thị Ngan	Quyết định số 78/QĐ-XPHC ngày 14/11/2025 của UBND phường Cao Xanh	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích từ 0,02 héc ta đến dưới 0,05 héc ta, cụ thể tại thửa đất số 2+3 tờ bản đồ số 89 (bản đồ địa chính năm 2017), tại bản đồ địa chính năm 2000 là một phần diện tích thuộc khu đo tỷ lệ 1/5000 tờ bản đồ số 100 (D8), thuộc tổ 6 khu Hà Khánh 1, phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh, lấn diện tích 370m2	15.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a, khoản 8, Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai. Áp dụng điểm c, khoản 8, Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ buộc bà Trương Thị Ngan phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.	Đã nộp tiền	
1.23	Nguyễn Văn Ngoan	QĐ số 22/QĐ-UBND ngày 14/01/2026	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của Phường với diện tích dưới 0,02 héc ta	18.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Văn Ngoan khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai.	Đã nộp Giấy nộp tiền số 10007367 ngày 30/01/2026; thực hiện việc cấp giấy theo quy định	
1.24	Phan Văn Chính	QĐ số 19/QĐ-UBND ngày 14/01/2026	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của Phường với diện tích dưới 0,02 héc ta	18.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Phan Văn Chính khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai.	Đã nộp Giấy nộp tiền số 10000191 ngày 30/01/2026; thực hiện việc cấp giấy theo quy định	
1.25	Nguyễn Văn Trọng	QĐ số 21/QĐ-UBND ngày 14/01/2026	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của Phường với diện tích dưới 0,02 héc ta	18.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Văn Trọng khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai.	Đã nộp Giấy nộp tiền số 10000189 ngày 30/01/2026; thực hiện việc cấp giấy theo quy định	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện		
1.26	Nguyễn Thu Hương	QĐ số 20/QĐ-UBND ngày 14/01/2026	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của Phường với diện tích dưới 0,02 héc ta	18.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Thu Hương khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai.	Đã nộp Giấy nộp tiền số 440108 ngày 29/01/2026; thực hiện việc cấp giấy theo quy định		
1.27	Lưu Thị Mai	QĐ số 18/QĐ-UBND ngày 14/01/2026	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của Phường với diện tích dưới 0,02 héc ta	18.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Lưu Thị Mai khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai.	Đã nộp Giấy nộp tiền số 10000195 ngày 29/01/2026; thực hiện việc cấp giấy theo quy định		
1.28	Trần Như Học	QĐ số 23/QĐ-UBND ngày 14/01/2026	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của Phường với diện tích dưới 0,02 héc ta	18.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Trần Như Học khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai.	Đã nộp Giấy nộp tiền số 10000293 ngày 13/02/2026; thực hiện việc cấp giấy theo quy định		
1.29	Trần Thu Thương	QĐ số 57/QĐ-UBND ngày 29/01/2026	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của Phường với diện tích dưới 0,02 héc ta	18.000.000 đồng	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Trần Thu Thương khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai.	Đã nộp Giấy nộp tiền số 0000306 ngày 02/3/2026.		
1.30	Vũ Thị Phương	QĐ số 79/QĐ-UBND ngày 11/02/2026	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã nộp tiền	Không		Áp dụng khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Vũ Thị Phương thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Giấy nộp tiền số 10000294 ngày 13/02/2026; Đã thực hiện đăng ký đất đai		
1.31	Hoàng Thị Hà	QĐ số 80/QĐ-UBND ngày 11/02/2026	Tự chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép đối với diện tích dưới 0,01 hecta.	30.000.000	Chưa nộp tiền	Không		Áp dụng khoản a, khoản 4, Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Hoàng Thị Hà khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp được quy định tại Điều 139 Luật Đất đai.	Giấy nộp tiền số 10000294 ngày 13/02/2026.		
2 PHƯỜNG CẨM PHẢ											
2.1	Nguyễn Quang Thư	Số 823/QĐ-XPHC ngày 26/3/2024	Lấn đất 24,9 m2	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 2.234.383 đồng	Đã thực hiện xong		
2.2	Vũ Văn Hùng	Số 911/QĐ-XPHC ngày 04/4/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 57,0 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 11.318.649 đồng	Đã thực hiện xong		
2.3	Trịnh Thị Thanh Ngọc	Số 931/QĐ/XPHC ngày 05/4/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 9,6 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 4.273.347 đồng	Đã thực hiện xong		
2.4	Phạm Văn Hòa	Số 933/QĐ/KPHQ ngày 05/4/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 8,6 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 1.357.495 đồng	Đã thực hiện xong		
2.5	Trần Duy Hưng	Số 1035/QĐ-XPHC ngày 17/4/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong		
2.6	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Số 1071/QĐ-XPHC ngày 23/4/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 19,0 m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 4.388.341 đồng	Đã thực hiện xong		
2.7	Ninh Văn Phương	Số 1037/QĐ-XPHC ngày 25/4/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 112,0 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 22.255.278 đồng	Đã thực hiện xong		
2.8	Bùi Xuân Hải	Số 1034/QĐ-XPHC ngày 17/4/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 31,24 m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 12.193.519 đồng	Đã thực hiện xong		
2.9	Bùi Văn Hanh	Số 1072/QĐ-XPHC ngày 23/4/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 8,6 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 1.363.600 đồng	Đã thực hiện xong		
2.10	Vũ Thị Khanh	Số 1740/QĐ-KPHQ ngày 30/5/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 37,3 m2		Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 7.465.294 đồng	Đã thực hiện xong		
2.11	Nguyễn Thị Quý	Số 1299/QĐ-XPHC ngày 07/5/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 62,9 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 12.246.984 đồng	Đã thực hiện xong		
2.12	Chu Mạnh Cường	Số 1425/QĐ-XPHC ngày 15/5/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong		
2.13	Nguyễn Thị Thu Hương	Số 1644/QĐ-XPHC ngày 24/5/2024	Lấn đất chưa sử dụng để xây dựng nhà ở: 21,3 m2	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 8.253.646 đồng	Đã thực hiện xong		
2.14	Nguyễn Thị Thơ	Số 1880/QĐ-XPHC ngày 06/6/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 10,9 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 2.143.283 đồng	Đã thực hiện xong		
2.15	Nguyễn Văn Thâm	Số 1881/QĐ-XPHC ngày 06/6/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 10,4 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 2.044.967 đồng	Đã thực hiện xong		

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
2.16	Hoàng Thị Hưng	Số 1934/QĐ-XPHC ngày 12/6/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 57 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 17.006.980 đồng		Đã thực hiện xong	
2.17	Vũ Đức Việt	Số 2095/QĐ-XPHC ngày 26/6/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.18	Phạm Công Mạnh	Số 2213/QĐ-XPHC ngày 03/7/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 29,4 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 13.014.026 đồng		Đã thực hiện xong	
2.19	Nguyễn Văn Lâm	Số 2215/QĐ-XPHC ngày 3/7/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 22,7 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 8.786.293 đồng		Đã thực hiện xong	
2.20	Dương Thị Liễu	Số 2218/QĐ-XPHC ngày 3/7/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 129 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 23.707.603 đồng		Đã thực hiện xong	
2.21	Hoàng Trinh	Số 2819/QĐ-XPHC ngày 16/8/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 20,6 m2	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 5.158.876 đồng		Đã thực hiện xong	
2.22	Nguyễn Ngọc Lâm	Số 2821/QĐ-XPHC ngày 19/8/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.23	Tô Ngọc Hưng	Số 3840/QĐ-XPHC ngày 11/10/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất ở: 77,5 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 15.795.259 đồng		Đã thực hiện xong	
2.24	Nguyễn Văn Nhời	Số 4149/QĐ-XPHC ngày 30/10/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp		Đã thực hiện xong	
2.25	Nguyễn Duy Liễm	Số 5223/QĐ-XPHC ngày 23/12/2024	Lấn đất phi nông nghiệp: 2,4 m2	15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 2.038.546 đồng		Đã thực hiện xong	
2.26	Vũ Ngọc Thanh Cương	Số 140/QĐ-XPHC ngày 10/01/2025	Lấn đất: 8 m2	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 15.085.714 đồng		Đã thực hiện xong	
2.27	Đào Duy Tùng	Số 187/QĐ-XPHC ngày 20/01/2025	Lấn đất: 5,36 m2	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 10.720.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.28	Phạm Anh Dũng	Số 332/QĐ-XPHC ngày 17/02/2025	Lấn đất: 11,6 m2	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 44.177.279 đồng		Đã thực hiện xong	
2.29	Dương Thị Hòa	Số 523/QĐ-XPHC ngày 27/02/2025	Tự ý chuyển mục đích: 17,2 m2	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 4.389.885 đồng		Đã thực hiện xong	
2.30	Lê Thị Dung	Số 655.1/QĐ-XPHC ngày 7/03/2025	Lấn đất: 5,5 m2	15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Tháo dỡ công trình vi phạm		Chưa nộp phạt, chưa khắc phục hậu quả	
2.31	Đỗ Thị Đỗ	Số 679/QĐ-XPHC ngày 12/03/2025	Tự ý chuyển mục đích: 82,6 m2	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 60.925.188 đồng		Đã thực hiện xong	
2.32	Nguyễn Văn Chi	Số 904/QĐ-XPHC ngày 03/04/2025	Lấn đất: 31,2 m2	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 118.685.335 đồng		Đã thực hiện xong	
2.33	Phạm Như Quỳnh	Số 909/QĐ-XPHC ngày 04/4/2025	Lấn đất: 10,2 m2	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 2.369.664 đồng		Đã thực hiện xong	
2.34	Vũ Thị Át 1	Số 1394/QĐ-XPHC ngày 04/4/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.35	Vũ Thị Át 2	Số 1393/QĐ-XPHC ngày 04/4/2025	Lấn đất: 46,3 m2	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 15.773.881 đồng		Đã thực hiện xong	
2.36	Nguyễn Thị Nụ	Số 1916/QĐ-XPHC ngày 16/5/2025	Tự ý chuyển mục đích: 51 m2	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 12.106.369 đồng		Đã thực hiện xong	
2.37	Lê Ngọc Sơn	Số 2035/QĐ-XPHC ngày 04/4/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp		Đã thực hiện xong	
2.38	Điệp Văn Cao	Số 2091/QĐ-XPHC ngày 29/5/2025	Tự ý chuyển mục đích: 82,0 m2	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 30.523.714 đồng		Đã thực hiện xong	
2.39	Vũ Ngọc Huệ	Số 2301/QĐ-XPHC ngày 04/4/2025	Lấn đất: 38,3 m2	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 70.988.503 đồng		Đã thực hiện xong	
2.40	Đỗ Minh Ngọc	Số 385/QĐ-UBND ngày 27/8/2025	Chuyển đất TCLN sang đất ở: 18 m2	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 9.215.200 đồng		Đã thực hiện xong	
2.41	Ngô Đình Dũng	Số 465/QĐ-XPHC ngày 09/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.42	Lê Thị Kim Dung	Số 518/QĐ-UBND ngày 19/9/2025	Chuyển đất TCLN sang đất ở: 58 m2	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 29.904.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.43	Nguyễn Thị Vinh	Số 571/QĐ-UBND ngày 02/10/2025	Lấn đất: 7,1 m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 16.386.800 đồng		Đã thực hiện xong	
2.44	Đoàn Thị Nguyệt	Số 605/QĐ-UBND ngày 08/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.45	Hoàng Thị Liên	Số 1002/QĐ-UBND ngày 28/11/2025	Lấn đất: 42,6 m2	15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 65.521.186 đồng		Đã thực hiện xong	
2.46	Nguyễn Đức Thuận	Số 1071/QĐ-UBND ngày 03/12/2025	Lấn đất: 26,2	15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 68.214.500 đồng		Đã thực hiện xong	
2.47	Nguyễn Thanh Hòa	Số 1079/QĐ-UBND ngày 05/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.48	Lương Phúc Thịnh	Số 1122/QĐ-XPHC ngày 12/12/2025	Lấn đất: 15,7 m2	15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 4.563.376 đồng		Đã thực hiện xong	
2.49	Quách Ngọc Trung	Số 1261/QĐ-XPHC ngày 23/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.50	Bùi Thị Hồng Thủy	Số 1342/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025	Chuyển đất TCLN sang đất ở	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 1.321.680 đồng		Đã thực hiện xong	
2.51	Nguyễn Văn Chàng	Số 346/QĐ-XPHC ngày 06/02/2024	Lấn đất 20,5 m2	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 26.223.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.52	Phạm Văn Hải	Số 117/QĐ-XPHC ngày 16/01/2024	Lấn đất: 23,6 m2	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 2.029.733 đồng		Đã thực hiện xong	
2.53	Lê Anh Sơn	Số 104/QĐ-XPHC ngày 15/01/2024	Tự ý chuyển mục đích 2,3 m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 7.678.242 đồng		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
2.54	Nguyễn Thị Thịnh	Số 1036/QĐ-XPHC ngày 17/4/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	7.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.55	Trần Văn Khe	Số 1423/QĐ-XPHC ngày 15/5/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	7.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.56	Công ty Thống Nhất - TKV	Số 642/QĐ-XPHC ngày 24/5/2024	Lấn 3.813 m2 đất chưa sử dụng;	40.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 179.835.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.57	Hồ Phi Dũng	Số 2096/QĐ-XPVPHC ngày 26/6/2024	Tự ý chuyển mục đích 34 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 9.858.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.58	Vũ Thị Tú Uyên	Số 2097/QĐ-XPVPHC ngày 26/6/2024	Tự ý chuyển mục đích 80.3 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 32.003.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.59	Nguyễn Xuân Hòa	Số 2500/QĐ-XPVPHC ngày 26/7/2024	Tự ý chuyển mục đích 77.6 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 12.078.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.60	Nguyễn Đình Hưng	Số 2498/QĐ-XPVPHC ngày 25/7/2024	Tự ý chuyển mục đích 77.1 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 10.911.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.61	Hoàng Thị Ngà	Số 2503/QĐ-XPVPHC ngày 26/7/2024	Tự ý chuyển mục đích 442.2 m2	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 207.931.000 đồng		Đã thực hiện xong	
			Lấn đất 63.4 m2	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 14.402.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.62	Vũ Văn Loan	Số 2767/QĐ-XPVPHC ngày 14/8/2024	Tự ý chuyển mục đích 133.5 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 26.356.000 đồng		Đã thực hiện xong	
			Lấn đất 38.1 m2	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 3.739.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.63	Nguyễn Văn Hựu	Số 747/QĐ-XPHC ngày 20/3/2025	Tự ý chuyển mục đích 67 m2	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 26.772.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.64	Trần Thị Thơm	Số 111/QĐ-XPHC ngày 15/4/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.65	Phạm Thị Chi	Số 2302/QĐ-XPHC ngày 09/6/2025	Chiếm đất : 120 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 41. 540.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.66	Phạm Thị Tuyết	Số 2303/QĐ-XPHC ngày 09/6/2025	Lấn đất 333.1 m2	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 69.493.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.67	Nguyễn Thúy Thanh	Số 462/QĐ-UBND ngày 08/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp		Đã thực hiện xong	
2.68	Nguyễn Thúy Thanh	Số 463/QĐ-UBND ngày 08/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp		Đã thực hiện xong	
2.69	Nguyễn Văn Chính	Số 575/QĐ-UBND ngày 03/10/2025	Lấn đất: 57,6 m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 49.683.456 đồng		Đã thực hiện xong	
2.70	Vũ Xuân Biên	Số 695/QĐ-UBND ngày 17/10/2025	Lấn đất: 43,6 m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 223.794 đồng		Đã thực hiện xong	
2.71	Nguyễn Văn Tuấn	Số 718/QĐ-UBND ngày 24/10/2025	Lấn đất: 46,6 m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 6.967.792 đồng		Đã thực hiện xong	
2.72	Bùi Thị Tuyết	Số 992/QĐ-UBND ngày 28/11/2025	Chiếm đất: 1,0 m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm 3.780 đồng		Chưa thực hiện xong	
2.73	Đào Văn Côi	Số 155/QĐ-XPHC ngày 26/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.74	Ngô Thị Tâm	Số 249/QĐ-XPHC ngày 11/02/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.75	Nguyễn Văn Bình	Số 166/QĐ-XPHC ngày 27/01/2026	Lấn đất: 201,6 m2	15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 72.708.049 đồng		Đã thực hiện xong	
2.76	Trần Công Côt	Số 153/QĐ-XPHC ngày 26/01/2026	Tự ý sửa chữa, làm sai lệch nội dung trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	3.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Nộp số lợi bất hợp pháp		Đã thực hiện xong	
2.77	Trần Thị Hương	Số 4079/QĐ-XPHC ngày 28/10/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.78	Nguyễn Thái An	Số 113/QĐ-XPHC ngày 08/1/2025	Tự ý chuyển mục đích 43,2m2	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 64.248.322 đồng		Đã thực hiện xong	
2.79	Đàm Thị Thu Hà	Số 162/QĐ-XPHC ngày 16/1/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.80	Nguyễn Thị Thu Trang	Số 379/QĐ-XPHC ngày 25/8/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.81	Nguyễn Thị Tiến	Số 461/QĐ-XPHC ngày 08/9/2025	Lấn 9,8m2 đất	23.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 29.251.025 đồng		Đã thực hiện xong	
2.82	Lê Xuân Ngừ	Số 387/QĐ-XPHC ngày 27/8/2025	Tự ý chuyển mục đích 44,0m2 đất	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 7.432.591 đồng		Đã thực hiện xong	
2.83	Trần Xuân Quân	Số 425.1/QĐ-XPHC ngày 05/9/2025	Lấn đất: 10,4 m2	23.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp		Đã thực hiện xong	
2.84	Ninh Thu Hằng	Số 01/QĐ-XPHC ngày 08/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.85	Hoàng Thị Bích Liên	Số 04/QĐ-XPHC ngày 09/01/2026	Lấn 1,5m2 đất	15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 1.651.858 đồng		Đã thực hiện xong	
2.86	Nguyễn Thị Dung	Số 194/QĐ-XPHC ngày 30/01/2026	Lấn 1,37 m2 đất	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 154.367 đồng		Đã thực hiện xong	
2.87	Vũ Thị Nhung	Số 652/QĐ-UBND ngày 12/3/2024	Tự ý chuyển mục đích 73,7m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 12.920.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.88	Hoàng Văn Tráng	Số 787/QĐ-UBND ngày 22/3/2024	Tự ý chuyển mục đích 8,7m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 6.225.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.89	Nguyễn Thị Đào	Số 871/QĐ-UBND ngày 02/4/2024	Lấn đất 22,4m2	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 6.078.600 đồng		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
2.90	Lê Bá Thước	Số 901/QĐ-UBND Ngày 04/4/2024	Tự ý chuyển mục đích 18,47m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 3.260.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.91	Trần Văn Minh	Số 1016/QĐ-UBND ngày 16/4/2024	Tự ý chuyển mục đích 29,8 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 15.530.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.92	Vũ Công Phú	Số 1037/QĐ-UBND ngày 17/4/2024	Tự ý chuyển mục đích 37,9 m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 6.710.600 đồng		Đã thực hiện xong	
2.93	Hồ Minh Thanh	Số 1478/QĐ-UBND ngày 17/5/2024	Tự ý chuyển mục đích 80,0 m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 63.547.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.94	Mai Thị Gái	Số 1189/QĐ-UBND ngày 02/5/2024	Tự ý chuyển mục đích 36,4 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 6.491.800 đồng		Đã thực hiện xong	
2.95	Trần Thị Bích	Số 1898/QĐ-XPHC ngày 07/6/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.96	Đoàn Hữu Phan	Số 1900/QĐ-XPHC ngày 07/6/2024	Tự ý chuyển mục đích 29,32 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 52.824 đồng		Đã thực hiện xong	
2.97	Đặng Văn Mai	Số 2210/QĐ-XPHC ngày 03/7/2024	Tự ý chuyển mục đích 61,0 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 20.150.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.98	Chu Thị Lựu	Số 4140/QĐ-XPHC ngày 29/10/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.99	Nguyễn Văn Lương	Số 662/QĐ-UBND ngày 10/3/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.100	Vân Thị Hoài	Số 805.1/QĐ-UBND ngày 24/3/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.101	Vân Thị Hoài	Số 806.1/QĐ-UBND ngày 24/3/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.102	Vũ Văn Thắng	Số 1845/QĐ-UBND ngày 08/5/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.103	Nguyễn Khắc Định	Số 2049/QĐ-UBND ngày 27/5/2025	Tự ý chuyển mục đích 27,7 m2	20.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 9.532.200 đồng		Đã thực hiện xong	
2.104	Trần Văn Nhở	Số 2071/QĐ-UBND ngày 29/5/2025	Tự ý chuyển mục đích 34,7 m2	20.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 36.798.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.105	Dương Ngọc Hoan	Số 2370/QĐ-UBND ngày 13/6/2025	Lấn đất 31,79 m2	10.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 14.578.000 đồng		Đã thực hiện xong	
2.106	Nguyễn Thị Thu Hương	Số 2368/QĐ-UBND ngày 12/6/2025	Lấn đất 24 m2	10.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 9.354.900 đồng		Đã thực hiện xong	
2.107	Nguyễn Thị Nhiễu	Số 477/QĐ-XPHC ngày 11/09/2025	Tự ý chuyển mục đích 46,0m2	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 16.341.503 đồng		Đã thực hiện xong	
2.108	Nguyễn Khắc Định	Số 617/QĐ-XPHC ngày 10/10/2025	Lấn đất 2,3 m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 451.433 đồng		Đã thực hiện xong	
2.109	Phạm Thị Thu Hương	Số 955/QĐ-XPHC ngày 20/11/2025	Tự ý chuyển mục đích 56,2 m2	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 20.319.392 đồng		Đã thực hiện xong	
2.110	Lê Thị Hạnh	Số 1153/QĐ-XPHC ngày 15/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.111	Trần Tổ Oanh	Số 1202/QĐ-XPHC ngày 22/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.112	Trần Tổ Oanh	Số 1297/QĐ-XPHC ngày 22/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.113	Đỗ Thị Hoa	Số 134/QĐ-XPHC ngày 22/01/2026	Tự ý chuyển mục đích 26,7 m2	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 35.148.258 đồng		Đã thực hiện xong	
2.114	Phạm Thị Nga	Số 820/QĐ-XPHC ngày 26/03/2024	Tự ý chuyển mục đích 6,0 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 7.136.234 đồng		Đã thực hiện xong	
2.115	Vũ Minh Duẩn	Số 718/QĐ-XPHC ngày 19/03/2024	Lấn 29,55 m2 đất	20.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 3.537.895 đồng		Đã thực hiện xong	
2.116	Nguyễn Thị Lịch	Số 423/QĐ-XPHC ngày 19/02/2024	Lấn 5,8 m2 đất	20.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 973.058 đồng		Đã thực hiện xong	
2.117	Nguyễn Thị Nguyệt	Số 800/QĐ-XPHC ngày 26/03/2024	Tự ý chuyển mục đích 62,0 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 11.758.912 đồng		Đã thực hiện xong	
2.118	Đỗ Thị Nhiệm	Số 1116/QĐ-XPHC ngày 25/04/2024	Tự ý chuyển mục đích 6,0 m2	6.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 5.325.351 đồng		Đã thực hiện xong	
2.119	Nguyễn Thị Thuý Dung	Số 904/QĐ-XPHC ngày 04/04/2024	Tự ý chuyển mục đích 14,8 m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 4.379.160 đồng		Đã thực hiện xong	
2.120	Trần Thị Hương	Số 4079/QĐ-XPHC ngày 28/10/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.121	Tạ Thị Mùi	Số 2584/QĐ-XPHC ngày 31/10/2024	Tự ý chuyển mục đích 25,7m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 8.589.683 đồng		Đã thực hiện xong	
2.122	Nguyễn Phúc Hải	Số 1033/QĐ-XPHC ngày 11/04/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp		Đã thực hiện xong	
2.123	Trần Thị Dung	Số 1049/QĐ-XPHC ngày 14/04/2025	Lấn 9,3 m2 đất	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 27.225.459 đồng		Đã thực hiện xong	
2.124	Nguyễn Văn Bình	Số 1087/QĐ-XPHC ngày 17/04/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.125	Vũ Bá Ngọc	Số 2184/QĐ-XPHC ngày 06/06/2025	Tự ý chuyển mục đích 26,6 m2 đất	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 12.408.531 đồng		Đã thực hiện xong	
2.126	Nguyễn Văn Đăng	Số 296/QĐ-XPHC ngày 15/09/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.127	Vũ Đình Sáu	Số 521/QĐ-XPHC ngày 22/09/02025	Tự ý chuyển mục đích 43,0 m2 đất	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 18.401.851 đồng		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
2.128	Bùi Văn Quyền	Số 522/QĐ-XPHC ngày 22/09/02025	Tự ý chuyển mục đích 46,1 m2 đất	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai; Nộp số lợi bất hợp pháp 20.789.929 đồng		Đã thực hiện xong	
2.129	Phạm Thị Thơm	Số 531/QĐ-XPHC ngày 25/09/02025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
2.130	Trần Thị Hương Giang	Số 570/QĐ-XPHC ngày 02/10/02025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3 PHƯỜNG CỬA ÔNG											
3.1	Lục Văn Cường CCCD: 022068004021	số 210 QĐ/ XPVPHC, ngày 24/01/2024	Chuyển mục đích SDD trái phép	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 2.710.000		Nội dung thực hiện	
3.2	Nguyễn Văn Hoàng CCCD: 030075016237	Số 265/QĐ-XPHC ngày 29/01/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép từ 0.02 đến dưới 0.05 héc ta	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm là 14.002.000		Nội dung thực hiện	
3.3	Phạm Thế Cường CCCD: 022076010128	Số 600/QĐ-XPHC ngày 06/3/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai tại khu vực đô thị trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày quá thời hạn quy định	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.		Đã thực hiện xong	
3.4	Nguyễn Đình Thoan CCCD: 022580049964	Số 703/QĐ-XPHC ngày 18/3/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép dưới 0.02 héc ta	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 3.167.904		Đã thực hiện xong	
3.5	Đoàn Văn Thành CCCD: 022056001815	Số 704/QĐ-XPHC ngày 18/3/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép dưới 0.02 héc ta	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối - Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 5.288.622		Đã thực hiện xong	
3.6	Phạm Văn Quang CCCD: 038078010462	Số 821/QĐ-XPHC ngày 26/3/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép dưới 0.02 héc ta	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối - Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 13.113.701		Đã thực hiện xong	
3.7	Nguyễn Trường Thọ CCCD: 022046000574	Số 822/QĐ-XPHC ngày 26/3/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép dưới 0.02 héc ta	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 13.614.670		Đã thực hiện xong	
3.8	Nguyễn Thế Mạnh	số 1302QĐ/ XPVPHC , ngày 07/5/2024	Chuyển mục đích SDD trái phép		Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 5.015.996			
3.9	Bùi Hữu Tùng CCCD: 034080010456	Số 1643/QĐ-XPHC ngày 24/5/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai tại khu vực đô thị trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày quá thời hạn quy định	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
3.10	Dương Thị Tèo CCCD: 022160002105	Số 1742/QĐ-XPHC ngày 30/5/2024	Lấn đất chưa sử dụng tại khu vực đô thị với diện tích lấn dưới 0.05 héc ta	5.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền là 3.858.981		Đã thực hiện xong	
3.11	Nguyễn Thị Yên CCCD: 022185003069	Số 1897/QĐ-XPHC ngày 07/6/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày quá thời hạn	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
3.12	Ngô Thị Mến CCCD: 038173000287	Số 2062/QĐ-XPHC ngày 21/6/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép dưới 0.02 héc ta	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền 18.561.106		Đã thực hiện xong	
3.13	Vũ Văn Lưu CCCD: 033060003642	Số 2079/QĐ-XPHC ngày 25/6/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép dưới 0.02 héc ta	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền 1.048.496		Đã thực hiện xong	
3.14	Nguyễn Văn Thà CCCD: 031060009741	Số 1945/QĐ-XPHC ngày 13/6/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép dưới 0.02 héc ta	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền 2.885.697		Đã thực hiện xong	
3.15	Đặng Văn Thủy CCCD: 031058007581	Số 2155/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép dưới 0.02 héc ta	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền 2.498.568		Đã thực hiện xong	
3.16	Lê Văn Quỳnh CCCD: 040062023557	Số 2063/QĐ-XPHC ngày 21/6/2024	Lấn đất chưa sử dụng tại khu vực đô thị với diện tích lấn dưới 0.05 héc ta	5.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền 4.138.869		Đã thực hiện xong	
3.17	Vũ Thanh Hải CCCD: 035185004702	Số 2205/QĐ-XPHC ngày 01/7/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày quá thời hạn	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
3.18	Phạm Thanh Bình CCCD: 031062016654	Số 2445/QĐ-XPHC ngày 23/7/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép dưới 0.02 héc ta	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải nộp lại số tiền bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền 11.804.270		Đã thực hiện xong	
3.19	Nguyễn Thị Tuyết CCCD: 022167003752	số 2501/QĐ-XPHC ngày 26/7/2024	Hành vi thứ nhất: Lấn đất chưa sử dụng tại khu vực đô thị với diện tích lấn dưới 0.05 héc ta Hành vi thứ hai: Lấn đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích dưới 0.5 héc ta	4.000.000 20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền là 5.746.000		Đã thực hiện xong	
3.20	Lục Quốc Dương CCCD: 022041003341	Số 2131/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép dưới 0.02 héc ta	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải nộp lại số tiền bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền 2.820.516		Đã thực hiện xong	
3.21	Bùi Văn Tuấn	Số 2228/QĐ-XPHC ngày 04/7/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép dưới 0.02 héc ta	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải nộp lại số tiền bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền 8.876.500		Đã thực hiện xong	
3.22	Lục Thị Xin CCCD: 022151002436	Số 2446/QĐ-XPHC ngày 23/7/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép dưới 0.02 héc ta	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải nộp lại số tiền bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền 7.403.883		Đã thực hiện xong	
3.23	Phạm Thị Liên CCCD: 022163000367	Số 2923/QĐ-XPHC ngày 20/8/2024	Hành vi thứ nhất: Lấn đất chưa sử dụng tại khu vực đô thị với diện tích lấn dưới 0.05 héc ta Hành vi thứ hai: Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị, diện tích đất chuyển mục đích trái phép từ 0.02 héc ta đến dưới 0.1 héc ta	5.000.000 13.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải nộp lại số tiền bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền 8.809.640; Buộc phải nộp lại số tiền bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền 40.672.841		Đã thực hiện xong	
3.24	Nguyễn Quang Dũng	Số 669 /QĐ-XPHC, ngày 13/3/2024	Lấn 6,5m2 đất chưa sử dụng tại khu vực đô thị	5.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai, khôi phục tình trạng ban đầu của đất		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
3.25	Đình Quang Tuấn	Số 763/QĐ-XPHC, ngày 21/3/2024	Lấn 201,0 m2 đất chưa sử dụng tại khu vực đô thị	5.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai, khôi phục tình trạng ban đầu của đất		Đã thực hiện xong	
3.26	Lê Thị Ngọc	Số 764/QĐ-XPHC, ngày 21/3/2024	Tự ý chuyển mục đích đất TCLN sang đất phi nông nghiệp	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.27	Mai Việt Hiệu	Số 1161/QĐ-XPHC, ngày 26/4/2024	Lấn đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	giữ nguyên hiện trạng đất		Đã thực hiện xong	
3.28	Nguyễn Hữu Toái CCCD: 034055044984	Số 2245/QĐ-XPHC ngày 05/7/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.29	Nguyễn Anh Minh CCCD: 022092009741	Số 393/QĐ-XPHC ngày 16/10/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.30	Nguyễn Thị Phước	Số 900/QĐ-XPHC, ngày 04/4/2024	Lấn đất	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.31	Nguyễn Văn Chúc	Số 949/QĐ-XPHC, ngày 10/4/2024	Tự ý chuyển mục đích	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.32	Nguyễn Thị Kim Oanh	Số 962/QĐ-XPHC, ngày 11/4/2024	Tự ý chuyển mục đích	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.33	Bùi Thị Dung	Số 1164/QĐ-XPHC, ngày 26/4/2024	Tự ý chuyển mục đích	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.34	Trần Minh Hà	Số 1303/QĐ-XPHC, ngày 07/5/2024	Lấn đất	5.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.35	Nguyễn Thị Hoà	Số 1422/QĐ-XPHC, ngày 15/5/2024	Tự ý chuyển mục đích	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.36	Lương Quang Đông	Số 1606/QĐ-XPHC, ngày 24/5/2024	Tự ý chuyển mục đích	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.37	Nguyễn Thị Nờ	Số 1607/QĐ-XPHC, ngày 24/5/2024	Tự ý chuyển mục đích	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.38	Nguyễn Thị Tuyết	Số 1644/QĐ -XPHC, ngày 24/5/2024	Lấn đất	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.39	Nguyễn Mạnh Cường	Số 1735/QĐ-XPHC, ngày 30/5/2024	Tự ý chuyển mục đích	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.40	Nguyễn Văn Quang	Số 1737/QĐ-XPHC, ngày 30/5/2024	Tự ý chuyển mục đích	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.41	Nghiêm Thị Chiến Tổ 3, khu 7B	183/QĐ-XPHC ngày 19/01/2024	Tự ý chuyển mục đích sd đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 3.306.232		đã thực hiện xong	
3.42	Nguyễn Mạnh Trường Tổ 1, khu 7B	184/QĐ-XPHC ngày 19/01/2024	Tự ý chuyển mục đích sd đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất		đã thực hiện xong	
3.43	Đỗ Xuân Kỳ Tổ 1, khu 7A	209/QĐ-XPHC ngày 24/01/2024	Tự ý chuyển mục đích sd đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất		đã thực hiện xong	
3.44	Dương Văn Xuân Tổ 2, khu 4B	1162/QĐ-XPHC ngày 26/4/2024	Tự ý chuyển mục đích sd đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai theo quy định		đã thực hiện xong	
3.45	Bùi Thị Hinh Tổ 2, khu 7B	1739/QĐ-UBND ngày 30/5/2024	Tự ý chuyển mục đích sd đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất		đã thực hiện xong	
3.46	Bùi Thị Hằng Tổ 2, khu 2	1738/QĐ-UBND ngày 30/5/2024	Tự ý chuyển mục đích sd đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
3.47	Đoàn Thị Gái Tổ 4, khu 6B	QĐ số 2229/QĐ-XPHC ngày 04/7/2024	Tự ý chuyển mục đích sd đất TCLN sang đất ở DT: 23,2m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền 3.586.651 đồng		Đã thực hiện xong	
3.48	Trần Văn Thuận (Trần Chánh Tín) Tổ 2, khu 5B	QĐ số 2242/QĐ-XPHC ngày 05/7/2024	Tự ý chuyển mục đích sd đất TCLN sang đất ở DT: 16,3m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
3.49	Đào Thị Thơm CCCD: 030159006250	Số 496/QĐ-XPHC ngày 27/02/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai quá thời hạn 30 ngày kể từ ngày có biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
3.50	Nguy Quốc Dũng CCCD: 022059000596	Số 1186/QĐ-XPHC ngày 22/4/2025	Lấn đất phi nông nghiệp đối với diện tích dưới 0.02 héc ta	15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải làm thủ tục cấp giấy chứng nhận sử dụng đất; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với số tiền 6.962.208		Đã thực hiện xong	
3.51	Trần Văn Viện CCCD: 034052001224	Số 2033/QĐ-XPHC ngày 26/5/2025	chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 16.597.700		Đã thực hiện xong	
3.52	Vũ Văn Thao CCCD: 027066000285	Số 2036/QĐ-XPHC ngày 26/5/2025	Lấn đất phi nông nghiệp đối với diện tích dưới 0.02 héc ta	15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 7.268.634		Đã thực hiện xong	
3.53	Lương Khắc Phong CCCD: 031041001186	Số 2039/QĐ-XPHC ngày 26/5/2025	chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 109.097.155		Đã thực hiện xong	
3.54	Nguyễn Văn Bảy CCCD: 027065003073	Số 2090/QĐ-XPHC ngày 29/5/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	70.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 58.1m2 là 6.702.582; Buộc Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 1.340.9m2 là 6.393.855		Đã thực hiện xong	
3.55	Bùi Quốc Đào CCCD: 034074009754	số 2242/QĐ-XPHC ngày 05/6/2025	Lấn đất phi nông nghiệp đối với diện tích dưới 0.02 héc ta	15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 8.124.901		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
3.56	Nguyễn Thị Chiền CCCD: 034052001224	Số 2350/QĐ-XPHC ngày 12/6/2025	chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 15.390.663		Đã thực hiện xong	
3.57	Lương Đức Phong CCCD: 031042001186	Số 2659/QĐ-XPHC ngày 27/6/2025	Lấn đất phi nông nghiệp đối với diện tích dưới 0.02 héc ta	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 2.889.476 đồng		Đã thực hiện xong	
3.58	Lương Đức Thành CCCD: 036082012566	Số 214/QĐ-XPHC ngày 22/01/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích đất dưới 0.01 héc ta	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với số tiền là 209.606 đồng		Đã thực hiện xong	
3.59	Đỗ Văn Hào CCCD: 036059016855	Số 658/QĐ-XPHC ngày 07/03/2025	Lấn đất phi nông nghiệp đối với diện tích dưới 0.02 héc ta	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với số tiền là 4.252.000 đồng		Đã thực hiện xong	
3.60	Phạm Thị Lương CCCD: 038171015179	Số 1414/QĐ-XPHC ngày 28/4/2025	Chiếm đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0.02 héc ta	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với số tiền là 21.827.600 đồng		Đã thực hiện xong	
3.61	Chu Văn Hùng CCCD: 022066002690	Số 1621/QĐ-XPHC ngày 05/5/2025	Chiếm đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0.02 héc ta	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với số tiền là 44.600.000 đồng		Đã thực hiện xong	
3.62	Bùi Đức Hậu CCCD: 022072002818	Số 1136/ QĐ-XPHC ngày 21/4/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.5000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai		đã thực hiện xong	
3.63	Đinh Văn Huân CCCD: 034081013412	Số 2137/ QĐ-XPHC ngày 30/5/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.5000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai		đã thực hiện xong	
3.64	Nguyễn Thị Tươi CCCD: 031166017281	Số / QĐ-XPHC ngày	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai		đã thực hiện xong	
3.65	Nguyễn Thị Thu Cúc CCCD: 022188002326	Số 297/ QĐ-XPHC ngày 11/02/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai		đã thực hiện xong	
3.66	Phạm Thị Ninh CCCD: 022166003028	Số 213/ QĐ-XPHC ngày 22/01/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai		đã thực hiện xong	
3.67	Vũ Thị Văn CCCD: 022179004074	Số 707/ QĐ-XPHC ngày14/3/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai		đã thực hiện xong	
3.68	Lê Văn Chuyển CCCD: 034064007704	Số 316/QĐ-XPHC ngày 12/02/2025	Lấn đất	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc kê khai đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 13.029.688 đồng		đã thực hiện xong	
3.69	Nguyễn Thị Đào CCCD: 034181003819	Số 328/QĐ-XPHC ngày 14/02/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 12.826.689 đồng		đã thực hiện xong	
3.70	Phan Thị Quảng CCCD: 026162002081	Số /QĐ-XPHC ngày	Chiếm đất phi nông nghiệp không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ mà thuộc địa giới hành chính của phường, thị trấn	80.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm theo quy định đối với phần diện tích 589,0 m2; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 80.000.000 đồng		đã thực hiện xong	
3.71	Trần Thị Hợi CCCD: 038184012887	Số 678/QĐ-XPHC ngày 12/03/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 44.821.234 đồng		đã thực hiện xong	
3.72	Phạm Tác Thất CCCD: 034059003969	Số 1306/QĐ-XPHC ngày 25/4/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 11.499.840 đồng		đã thực hiện xong	
3.73	Lê Văn Hùng CCCD 022068003766	Số 2478/QĐ-XPHC ngày 20/6/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 49.763.012 đồng		đã thực hiện xong	
3.74	Nguyễn Thành Thoa CCCD: 033083012767	Số 1395/QĐ-XPHC ngày 26/4/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải kê khai đăng ký đất đai theo đúng quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 8.417.828 đồng		đã thực hiện xong	
3.75	Lê Đức Hùng CCCD: 024077000497	Số 1894/QĐ-XPHC ngày 15/5/2025	Chiếm đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường, thị trấn	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của thửa đất; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 7.002.618 đồng		đã thực hiện xong	
3.76	Nguyễn Thành Chung CCCD: 022155001763	Số 2351/QĐ-XPHC ngày 12/6/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 24.864.948 đồng		đã thực hiện xong	
3.77	Thái Thị Kim Phương CCCD: 022180000386	Số 354/QĐ-XPHC ngày 18/8/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.78	Phạm Bá Hoàn CCCD: 034086008178	Số 853/QĐ-XPHC ngày 31/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.79	Phạm Ngọc Tuấn CCCD: 034060005190	Số 997/QĐ-XPHC ngày 21/11/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 121.113 đồng		Đã thực hiện xong	
3.80	Trịnh Quốc Trung CCCD: 022072002058	Số 919/QĐ-UBND ngày 14/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	buộc phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
3.81	Nguyễn Thị Hiền CCCD: 022155006951	Số 1013/QĐ-XPHC ngày 28/11/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 22.689.446 đồng		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
3.82	Hoàng Thị Dư CCCD: 037156001145	Số 1100/QĐ-XPHC ngày 05/12/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 7.432.588 đồng	Đã thực hiện xong	
3.83	Đặng Thị Minh CCCD: 022170001872	Số 1101/QĐ-XPHC ngày 05/12/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 34.679.591 đồng	Đã thực hiện xong	
3.84	Vũ Văn Thường CCCD: 031062009593	Số 1208/QĐ-XPHC ngày 19/12/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 16.827.114 đồng	Đã thực hiện xong	
3.85	Nguyễn Thị Lan Phương CCCD: 022181002303	541/QĐ-XPHC ngày 17/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định □	Đã thực hiện xong	
3.86	Nguyễn Thị Lan Phương CCCD: 022181002303	542/QĐ-XPHC ngày 17/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định □	Đã thực hiện xong	
3.87	Vũ Bá Thế CCCD: 027088000248	581/QĐ-XPHC ngày 23/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định □	Đã thực hiện xong	
3.88	Trần Đăng Tịch CCCD: 035062003634	613/QĐ-XPHC ngày 26/9/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 44.237.600 đồng	Đã thực hiện xong	
3.89	Nguyễn Văn Diệu CCCD: 022055001231	614/QĐ-XPHC ngày 26/9/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 6.315.706 đồng	Đã thực hiện xong	
3.90	Nguyễn Quyền CCCD: 022069000610	852.1/QĐ-XPHC ngày 30/10/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	70.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 15.251.389 đồng	Đã thực hiện xong	
3.91	Nguyễn Ngọc Hiếu CCCD: 030061007782	826.1/QĐ-XPHC ngày 04/11/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 8.522.227 đồng	Đã thực hiện xong	
3.92	Nguyễn Thành Chung CCCD: 030060017062	906.1/QĐ-XPHC ngày 12/11/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 34.7m2 số tiền là 3.712.667 đồng; Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 744.7m2 số tiền là 3.734.904 đồng	Đã thực hiện xong	
3.93	Vũ Đình Tùng CCCD: 0220960002566	1029/QĐ-XPHC ngày 28/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải làm thủ tục đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
3.94	Trần Thị Hanh CCCD: 033157004156	1035/QĐ-XPHC ngày 01/12/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	70.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 114.0m2 số tiền là 17.308.327 đồng; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính với diện tích vi phạm 1.2876m2 số tiền là 6.515.433 đồng	Đã thực hiện xong	
3.95	Nguyễn Thu Hiền CCCD: 034170009131	1156/QĐ-XPHC ngày 12/12/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải đất trồng lúakhông phải là đất lâm nghiệp sang đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 18.772.270 đồng	Đã thực hiện xong	
3.96	Nguyễn Thị Liễu CCCD: 0221560089149	1157/QĐ-XPHC ngày 12/12/2025	Chiếm đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, sx	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 21.776.248	Đã thực hiện xong	
3.97	Hoàng Kim Cường CCCD: 022067002559	1168/QĐ-XPHC ngày 15/12/2025	Lấn đất nông nghiệp (không phải đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, sx	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 1.748.437 đồng	Đã thực hiện xong	
3.98	Nguyễn Thị Thái CCCD: 022160002947	1179/QĐ-XPHC ngày 16/12/2025	Lấn đất nông nghiệp (không phải đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, sx	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 5.626.582 đồng	Đã thực hiện xong	
3.99	Tạ Thị Bằng CCCD: 022163007918	1345/QĐ-XPHC ngày 26/12/2025	Lấn đất nông nghiệp (không phải đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, sx	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 4.299.552	Đã thực hiện xong	
3.100	Lê Anh Toàn CCCD: 022076000046	131/QĐ-XPHC ngày 22/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải làm thủ tục đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
3.101	Nguyễn Thanh Bình CCCD: 022064001304	55/QĐ-XPHC ngày 16/01/2026	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 24.479.527 đồng	Đã thực hiện xong	
3.102	Châu Thị Dung CCCD: 022175001151	177/QĐ-XPHC ngày 27/01/2026	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 5.508.412 đồng	Đã thực hiện xong	
3.103	Bùi Văn Thanh CCCD: 0220690000208	173.1/QĐ-XPHC ngày 28/01/2026	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường (490,3 m2 để xây dựng công trình nhà và các công trình phục vụ đời sống)	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 148.531.482 đồng	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
			Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường (3554,9 m2 để trồng cây lâu năm)	70.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 215.384.281 đồng	Đã thực hiện xong	
3.104	Lê Đức Hạ CCCD: 022061004645	280/QĐ-XPHC ngày 09/02/2026	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là15.658.972 đồng	Đã thực hiện xong	
3.105	Hoàng Huy Tuấn CCCD: 022083006099	14/QĐ-XPHC ngày 06/01/2026	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 28.083.744 đồng	Đã thực hiện xong	
3.106	Trương Mạnh Thuýền CCCD: 030058014996	336/QĐ-XPHC ngày 23/02/2026	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 7.312.113 đồng	Đã thực hiện xong	
3.107	Nguyễn Nhật Trường CCCD: 022099003606	1110/QĐ-XPHC ngày 09/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải làm thủ tục đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
3.108	Mai Thị Hạnh CCCD: 033172006335	1109/QĐ-XPHC ngày 09/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải làm thủ tục đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
3.109	Lương Thị Kim Lan CCCD: 022161000603	1096/QĐ-XPHC ngày 09/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải làm thủ tục đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
3.110	Phạm Thị Phương CCCD: 022165002617	993/QĐ-XPHC ngày 24/11/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 9.914.666 đồng	Đã thực hiện xong	
			Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 29.535.422 đồng	Đã thực hiện xong	
3.111	Hoàng Văn Cường CCCD: 022063001330	904/QĐ-XPHC ngày 12/11/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 14.898.511 đồng	Đã thực hiện xong	
3.112	Phạm Thị Minh CCCD: 034169019908	739/QĐ-XPHC ngày 21/10/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 27.866.630 đồng	Đã thực hiện xong	
3.113	Vũ Thị Duyên CCCD: 031150001469	631/QĐ-XPHC ngày 03/10/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 12.315.231 đồng	Đã thực hiện xong	
3.114	Đình Văn Thìn CCCD: 022076001700	633/QĐ-XPHC ngày 06/10/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 12.840.466 đồng	Đã thực hiện xong	
3.115	Đình Khắc Thuyết CCCD: 031079015414	1602/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 178.548.423 đồng	Đã thực hiện xong	
3.116	Vũ Thị Bằng CCCD: 031145007152	1603/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 17.078.917 đồng	Đã thực hiện xong	
3.117	Phạm Thị Ngan CCCD: 030166005992	1567/QĐ-XPHC ngày 29/12/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 35.032.178 đồng	Đã thực hiện xong	
3.118	Phạm Văn Quân CCCD: 034060010303	1338/QĐ-XPHC ngày 25/12/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 37.876.337 đồng	Đã thực hiện xong	
3.119	Nguyễn Thị Thúy Phương CCCD: 024182000861	1158/QĐ-XPHC ngày 12/12/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 22.908.469 đồng	Đã thực hiện xong	
3.120	Nguyễn Văn Huynh CCCD: 022068002604	1080/QĐ-XPHC ngày 02/12/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 25.247.894 đồng	Đã thực hiện xong	
3.121	Vũ Thị Huệ CCCD: 022162003463	1036/QĐ-XPHC ngày 02/12/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 247.555 đồng	Đã thực hiện xong	
3.122	Hoàng Thị Ngọc CCCD: 011163000014	1006/QĐ-XPHC ngày 07/11/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 6.146.097 đồng	Đã thực hiện xong	
3.123	Vũ Thị Xinh CCCD: 031160001449	902/QĐ-XPHC ngày 12/11/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 110.613.760 đồng	Đã thực hiện xong	
3.124	Quách Thị Ngọc Dân CCCD: 0331440001230	895/QĐ-XPHC ngày 11/11/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường (Thửa 215 và thửa 178, tờ bản đồ số 157 (24 cũ))	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 18.840.538 đồng	Đã thực hiện xong	
3.125	Quách Thị Ngọc Dân CCCD: 0331440001230	896/QĐ-XPHC ngày 11/11/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính của phường (Thửa 216, tờ bản đồ số 157 (24 cũ))	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải đăng ký đất đai theo quy định; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền là 10.382.748 đồng	Đã thực hiện xong	
4 PHƯỜNG HÀ AN										
4.1	Trần Thị Giật	129/QĐ-XPVPHC ngày 7/10/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang phi nông nghiệp	19.952.608	Đã thực hiện xong	không	không			Khu phố 9, Hà An
4.2	Vũ Thị Hường	02/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 do Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	khu phố Thống Nhất 3, phường Hà An

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện		
4.3	Vũ Đình Dương, bà Bùi Thị Phương	03/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 do Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	khu 5, phường Cao Xanh	
4.4	ông Vi Xuân Huy, bà Nguyễn Như Mỹ	04/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 do Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	tổ 11C, khu 4A, phường Hùng Thắng	
4.5	ông Hoàng Văn Cau, bà Nguyễn Thị May	05/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 do Phó Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	khu phố Hà An 12, phường Hà An	
4.6	bà Lê Thị Thắm	06/QĐ-UBND ngày 20/10/2025 do Phó Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	phường Ái Quốc, thành phố Hải Phòng	
4.7	Ông Nguyễn Văn Ich, bà Nguyễn Thị Huyền	10/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 do Phó chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	Khu Thống Nhất 3, phường Hà An	
4.8	Ông Ngô Văn Vinh	08/QĐ-UBND ngày 30/10/2025 do Phó Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	khu phố Hà An 13, phường Hà An	
4.9	Ông Phạm Hoàng Minh	12/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 do Phó Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	Số 33, đường 54, khu phố 20, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh,	
4.10	Ông Phạm Hoàng Minh	12/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 do Phó Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	Số 33, đường 54, khu phố 20, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh,	
4.11	Nguyễn Văn Hà	14/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 do Phó Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	Căn hộ 1908A, Tòa HH2, lô A44, khu đô thị Hai Bền Đường, Xã An Khánh, thành phố Hà Nội	
4.12	Trịnh Đình Bội, bà Bùi Thị Hạnh	17/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 do Phó Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	Khu Đồng Mát, phường Hà An	
4.13	Trịnh Đình Bội, Bùi Thị Hạnh	16/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 do Phó Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	Khu Đồng Mát, phường Hà An	
4.14	Trịnh Ngọc Anh, Trần Thị Hòa	15/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 do Phó Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	Khu Đồng Mát, phường Hà An	
4.15	Trần Thị Phương	22/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025 do Phó Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	Tổ 1, Cầu Trắng, phường Tuân Châu, tỉnh Quảng Ninh	
4.16	Vũ Thị Đàm, Vũ Thị Mỹ, Vũ Thị Mến	20/QĐ-XPHC ngày 23/12/2025 do Phó Chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	Khu Thống Nhất 2, phường Hà An	
4.17	Nguyễn Tiến Thương Phạm Thị Hải	21/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025 do Phó chủ tịch UBND phường ký ban hành	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	Khu phố Yên Hải 5, phường Phong Cốc, tỉnh Quảng Ninh	
4.18	Trịnh Đình Bội, Bùi Thị Hạnh	13/QĐ-XPHC ngày 25/11/2025	Tự ý chuyển mục đích đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	Khu Đồng Mát, phường Hà An	
4.19	Dương Thị Thương	19/QĐ-XPHC ngày 20/12/2025	Chưa thực hiện đăng ký biến động đất đai trong thời gian quy định	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	Khu Hà An 11, phường Hà An	
4.20	Bùi Thị Hiền	Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC, ngày 10/6/2022, của Chủ tịch UBND phường Hà An	Lấn chiếm đất chưa sử dụng tại khu vực đô thị	5.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		Khu 13, P. Hà An	
4.21	Vũ Văn Từ	Quyết định số 88/QĐ-XPVPHC, ngày 14/9/2023, của Chủ tịch UBND thị xã Quảng Yên	Tự ý chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi NN	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Nộp lại số lợi bất hợp pháp là 296.250 đồng		Khu 8, phường Hà An	
5 PHƯỜNG HÀ LÂM											
5.1	Vũ Thị Vân	Số 630/QĐ-XPHC ngày 14/7/2025		5.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trả lại đất đã chiếm	Chưa thực hiện xong		
5.2	Nguyễn Duy Thảo	Số 362/QĐ-XPHC ngày 08/4/2025		15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trả lại đất đã chiếm	Chưa thực hiện xong		
5.3	Nguyễn Trọng Kha	Số 66/QĐ-XPHC ngày 14/7/2025		7.500.000	Chưa thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trả lại đất đã chiếm	Chưa thực hiện xong		
5.4	Lê Thị Bích Hà	Số 208/QĐ-XPHC ngày 28/7/2025		50.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai (Chuyển mục đích sử dụng đất)	Đã thực hiện xong		
5.5	Đổng Thị Oanh	Số 209/QĐ-XPHC ngày 28/7/2025		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai	Đã thực hiện xong		

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
5.6	Nguyễn Thị Hợp	Số 210/QĐ-XPHC ngày 29/7/2025		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.7	Nguyễn Thị Hợp	Số 211/QĐ-XPHC ngày 29/7/2025		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.8	Đỗ Thế Trường	Số 270/QĐ-XPHC ngày 04/8/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		30.000.000	Chưa thực hiện xong	Không	Không	Không		Không	
5.9	Trần Huy Hùng	Số 269/QĐ-XPHC ngày 04/8/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		7.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		Chưa thực hiện xong	
5.10	Phạm Thị Yến	Số 304/QĐ-XPHC ngày 08/8/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Không		Không	
5.11	Nguyễn Thị Quý	Số 310/QĐ-XPHC ngày 08/8/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		50.600.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.12	Đỗ Anh Quang	Số 295/QĐ-XPHC ngày 06/8/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.13	Nghiêm Mai Hoa	Số 329/QĐ-XPHC ngày 10/8/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		53.000.000	Chưa thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.14	Nguyễn Thị Hoà	Số 356/QĐ-XPHC ngày 15/8/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.15	Phạm Mạnh Hải	Số 381/QĐ-XPHC ngày 20/8/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		34.970.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Chưa thực hiện xong	
5.16	Đỗ Thị Thu	Số 439/QĐ-XPHC ngày 26/8/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.17	Lê Duy Tân	Số 478/QĐ-XPHC ngày 04/9/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		55.901.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.18	Đặng Minh Trang	Số 460/QĐ-XPHC ngày 03/9/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.19	Đào Ngọc Tuấn	Số 459/QĐ-XPHC ngày 03/9/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.20	Đào Ngọc Tuấn	Số 458/QĐ-XPHC ngày 03/9/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.21	Chu Văn Mão	Số 481/QĐ-XPHC ngày 04/9/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		15.703.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Chưa thực hiện xong	
5.22	Nguyễn Thị Thơm	Số 572/QĐ-XPHC ngày 22/9/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		174.227.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Chưa thực hiện xong	
5.23	Lê Văn Hùng	Số 579/QĐ-XPHC ngày 22/9/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm "Sửa đổi một phần quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính"		70.524.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Chưa thực hiện xong	
5.24	Hà Trọng Đại	Số 631/QĐ-XPHC ngày 26/9/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.25	Nguyễn Thị Hằng	Số 682/QĐ-XPHC ngày 06/10/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		33.631.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.26	Trần Hồng Hà	Số 673/QĐ-XPHC ngày 03/10/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		40.799.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.27	Nguyễn Xuân Tùng	Số 674/QĐ-XPHC ngày 03/10/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		45.510.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.28	Trần Thị Uyển	Số 715/QĐ-XPHC ngày 09/10/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.29	Bùi Thị Nhân	Số 770/QĐ-XPHC ngày 16/10/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.30	Nguyễn Thị Tố Xinh	Số 769/QĐ-XPHC ngày 16/10/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
5.31	Nguyễn Thị Vân Sáng	Số 774/QĐ-XPHC ngày 16/10/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.32	Trần Thị Hồng	Số 895/QĐ-XPHC ngày 27/10/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.33	Nguyễn Thị Thắng	Số 968/QĐ-XPHC ngày 04/11/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		9.079.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Chưa thực hiện xong	
5.34	Vũ Hữu Hà	Số 969/QĐ-XPHC ngày 04/11/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		16.099.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.35	Nguyễn Kim Khương	Số 970/QĐ-XPHC ngày 04/11/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		42.594.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.36	Phạm Thị Lượ	Số 1003/QĐ-XPHC ngày 10/11/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Không		Không	
5.37	Đinh Thị Mừng	Số 1006/QĐ-XPHC ngày 10/11/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		15.636.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.38	Nguyễn Thị Nhung	Số 1005/QĐ-XPHC ngày 10/11/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		17.150.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.39	Nghiêm Mai Hoa	Số 1004/QĐ-XPHC ngày 10/11/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		70.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.40	Hoàng Thu Đông	Số 1033/QĐ-XPHC ngày 12/11/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		18.428.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.41	Lê Văn Hùng	Số 1043/QĐ-XPHC ngày 13/11/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.42	Lê Văn Hùng	Số 1044/QĐ-XPHC ngày 13/11/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.43	Bùi Văn Khê	Số 1075/QĐ-XPHC ngày 19/11/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		105.352.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.44	Lê Trương Kết	Số 1129/QĐ-XPHC ngày 26/11/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		9.749.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.45	Phạm Văn Lâm	Số 1094/QĐ-XPHC ngày 22/11/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		81.820.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.46	Phạm Ngọc Nam	Số 1212/QĐ-XPHC ngày 04/12/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.47	Vũ Thị Hường	Số 1249/QĐ-XPHC ngày 11/12/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		37.045.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.48	Phạm Văn Duy	Số 1208/QĐ-XPHC ngày 04/12/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.49	Phùng Văn Hiến	Số 1235/QĐ-XPHC ngày 09/12/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		20.442.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.50	Nguyễn Như Văn	Số 1326/QĐ-XPHC ngày 22/12/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		17.455.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.51	Nguyễn Văn Soạn	Số 1380/QĐ-XPHC ngày 26/12/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		107.869.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
5.52	Nông Văn Tuấn	Số 1328/QĐ-XPHC ngày 22/12/2025 của PCT UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.53	Nguyễn Quang Định	Số 22/QĐ-XPHC ngày 06/01/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		58.895.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
5.54	Lưu Thị Bích	Số 28/QĐ-XPHC ngày 07/01/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Không		Không	
5.55	Đinh Thị Thuý Nga	Số 47/QĐ-XPHC ngày 13/01/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		30.000.000	Chưa thực hiện xong	Không	Không	Không		Không	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
5.56	Đào Văn Thành	Số 58/QĐ-XPHC ngày 13/01/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		75.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trả lại đất đã chiếm	Chưa thực hiện xong	
5.57	Đào Trung Hiếu	Số 54/QĐ-XPHC ngày 13/01/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai	Đã thực hiện xong	
5.58	Lê Mạnh Hùng	Số 107/QĐ-XPHC ngày 20/01/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		11.763.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai	Chưa thực hiện xong	
5.59	Nguyễn Quang Liệu	Số 108/QĐ-XPHC ngày 20/01/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		8.868.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai	Chưa thực hiện xong	
5.60	Nguyễn Minh Tuấn	Số 87/QĐ-XPHC ngày 15/01/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		45.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai	Chưa thực hiện xong	
5.61	Nguyễn Thị Sơn	Số 180/QĐ-XPHC ngày 27/01/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai	Chưa thực hiện xong	
5.62	Nguyễn Đức Dụng	Số 114/QĐ-XPHC ngày 21/01/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai	Chưa thực hiện xong	
5.63	Lê Hồng Phương	Số 230/QĐ-XPHC ngày 02/02/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai	Chưa thực hiện xong	
5.64	Nguyễn Văn Hồi	Số 281/QĐ-XPHC ngày 04/02/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai	Chưa thực hiện xong	
5.65	Trần Bá Huy	Số 243/QĐ-XPHC ngày 04/02/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai	Chưa thực hiện xong	
5.66	Vũ Thị Liên	Số 281/QĐ-XPHC ngày 09/02/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai	Chưa thực hiện xong	
5.67	Trần Thanh Nga	Số 308/QĐ-XPHC ngày 11/02/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai	Chưa thực hiện xong	
5.68	Đậu Trọng Dương	Số 394/QĐ-XPHC ngày 04/3/2026 của Phó Chủ tịch UBND phường Hà Lâm		2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai	Chưa thực hiện xong	

PHƯỜNG LIÊN HOÀ										
6.1	Lê Thị Giống	Quyết định số 05/QĐ-XPHC ngày 17/11/2025.	Tự ý đổ đất, dâng đất trên đất nuôi trồng thủy sản khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép	48.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	Thực hiện theo KL 127
6.2	Hoàng Văn Thành	QĐ số 06/QĐ-XPHC ngày 17/11/2025.	Tự ý đổ đất, dâng đất trên đất nuôi trồng thủy sản khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép	8.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	Thực hiện theo KL 127
6.3	Vũ Thị Vinh	Quyết định số 2008/QĐ-XPHC ngày 10/12/2025.	Đã có hành vi tự ý dâng đất, xây dựng nhà trên đất hoang do UBND phường quản lý khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Vị trí vi phạm tại thửa đất số 56, tờ bản đồ 20-tờ bản đồ phường Liên Hoà số 20 (bản đồ đo đạc tháng 01 năm 2013) tại khu phố Phong Hải 8, phường Liên Hòa, tỉnh Quảng Ninh, thửa đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trên thửa đất bà Vũ Thị Vinh đã xây dựng các công trình sau: (1) Nhà ở móng xây gạch xi, tường xây gạch xi, mái bằng, diện tích: 60,8m². (2) Nhà bếp móng xây gạch xi, tường xây gạch 6 lổ, diện tích 13,2m². (3) Bể nước diện tích 10,0m². Tổng diện tích vi phạm 84m². Trong quá trình làm việc bà Vũ Thị Vinh không cung cấp được giấy tờ liên quan đến việc được cơ quan có thẩm quyền cho phép xây dựng các công trình.	37.584.000 đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại điểm a, khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai.	Đã thực hiện xong	
6.4	Vũ Đình Hanh	Quyết định số 2013/QĐ-XPHC ngày 10/12/2025	Đã có hành vi tự ý dâng đất, xây dựng nhà trên đất hoang, đất sống do UBND phường quản lý khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Vị trí vi phạm tại một phần thửa đất số 31, tờ bản đồ 20 – tờ bản đồ phường Liên Hoà số 20 (bản đồ đo đạc tháng 01 năm 2013) tại khu phố Phong Hải 8, phường Liên Hòa, tỉnh Quảng Ninh, thửa đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trên thửa đất ông Vũ Đình Hanh đã xây dựng các công trình sau: (1) Nhà ở móng xây gạch xi, tường xây ba banh, mái ngói, diện tích: 53,9m². (2) Nhà bếp móng xây gạch xi, tường xây gạch, diện tích 19,7m². Tổng diện tích vi phạm 73,6m².	29.524.114 đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại điểm a, khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai.	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
			Trong quá trình làm việc ông Vũ Đình Hanh không cung cấp được giấy tờ liên quan đến việc được cơ quan có thẩm quyền cho phép xây dựng các công trình.							
6.5	Phạm Văn Thoài	Quyết định số 04/QĐ-XPHC ngày 17/12/2025.	Kích cá bằng xung điện	4.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai và điểm b khoản này	Đã thực hiện xong	
6.6	Nguyễn Thị Liên	Quyết định số 47/QĐ-XPHC ngày 12/01/2026.	Đã có hành vi lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường tại thửa đất số 20, tờ bản đồ 27 - tờ bản đồ phường Liên Hoà số 27 (bản đồ đo đạc tháng 01 năm 2013) đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất này đã xây dựng nhà ở sang phần diện tích lạch sông thuộc thửa đất số 02, tờ bản đồ 27, diện tích 0,4m2 do UBND phường quản lý.	8.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	

PHƯỜNG MẠO KHÊ										
7.1	Đào Đức Quân	QĐ số 1750/QĐ-UBND ngày 10/10/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	30.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 2.416.000đ	Đã thực hiện xong	
7.2	Đào Đức Quân	QĐ số 1733/QĐ-UBND ngày 09/10/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	30.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 6.767.000đ	Đã thực hiện xong	
7.3	Ngô Thị Thoa	QĐ số 1649/QĐ-XPHC ngày 01/10/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.4	Phạm Ngọc Tuấn	QĐ số 1648/QĐ-XPHC ngày 01/10/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.5	Nguyễn Thị Dung	QĐ số 1608/QĐ-XPHC ngày 25/9/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.6	Cao Xuân Thuý Cao Xuân Toàn Cao Văn Tâm	QĐ số 1802/QĐ-XPHC ngày 15/10/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.7	Đỗ Quang Thanh Nguyễn Thị Ly	QĐ số 1800/QĐ-UBND ngày 15/10/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	30.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 2.942.000đ	không	
7.8	Hoàng Thị Tuyên	QĐ số 1822/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.9	Nguyễn Thị Thanh Tâm	QĐ số 1911/QĐ-UBND ngày 17/10/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.10	Hoàng Xuân Thành	QĐ số 2045/QĐ-UBND ngày 23/10/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.11	Ngô Thị Toan	Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả QĐ số 2052/QĐ-UBND ngày 25/10/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	0 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 2.543.721đ	không	
7.12	Ngô Văn Nam Lê Thị Quỳnh	QĐ số 2053/QĐ-UBND ngày 25/10/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	50.000.000đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 30.136.000đ	không	
7.13	Đặng Thị Phương	QĐ số 2068/QĐ-UBND ngày 27/10/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.14	Trần Văn Trọng, Nguyễn Thị Tuyết	QĐ số 2204/QĐ-UBND ngày 31/10/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.15	Trịnh Thị Nhi	QĐ số 2087/QĐ-UBND ngày 29/10/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.16	Lương Hồng Loan	QĐ số 2088/QĐ-XPHC ngày 29/10/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.17	Nguyễn Thị Hà	QĐ số 2274/QĐ-XPHC ngày 05/11/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.18	Trần Thị Thu Trang	QĐ số 2273/QĐ-XPHC ngày 05/11/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.19	Trần Văn Chiêu	QĐ số 2372/QĐ-XPHC ngày 10/11/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.20	Thần Văn Thắng	QĐ số 2379/QĐ-UBND ngày 11/11/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Chưa thực hiện xong	không	không	không	không	
7.21	Phùng Văn Minh	QĐ số 2297/QĐ-UBND ngày 06/11/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.22	Đặng Thị Tuyết	QĐ số 2287/QĐ-UBND ngày 08/11/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.23	Đoàn Thị Liễu	QĐ số 2361/QĐ-UBND ngày 10/11/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	30.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 12.270.702đ	không	
7.24	Nguyễn Thị Doan	QĐ số 2393/QĐ-XPHC ngày 13/11/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.25	Lê Thị Châu	QĐ số 2450/QĐ-XPHC ngày 18/11/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.26	Lý Trúc Quyền	2515/QĐ-XPHC ngày 27/11/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không	không	
7.27	Phạm Văn Anh	QĐ số 2472/QĐ-UBND ngày 20/11/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	30.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 62.442.645đ	không	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
7.28	Nguyễn Văn Bằng	QĐ số 2517/QĐ-UBND ngày 26/11/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	50.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 39.565.947đ		không	
7.29	Hoàng Thị Bình	QĐ số 2553/QĐ-UBND ngày 28/11/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.30	Hoàng Văn Lợi	QĐ số 2565/QĐ-UBND ngày 01/12/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.31	Đào Thanh Phương	QĐ số 2557/QĐ-XPHC ngày 28/11/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.32	Nguyễn Thị Hương	QĐ số 2596/QĐ-XPHC ngày 02/12/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.33	Lý Trúc Quyên	QĐ số 2616//QĐ-XPVPHC ngày 03/12/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.34	Lý Hoàng Anh	QĐ số 2617/QĐ-XPVPHC ngày 03/12/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.35	Nguyễn Hải Ninh	QĐ số 2652/QĐ-XPVPHC ngày 03/12/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.36	Đặng Thị Hương	QĐ số 2679/QĐ-UBND ngày 02/12/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	50.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 16.655.576đ		không	
7.37	Lương Thị Kiểm	QĐ số 2713/QĐ-XPHC ngày 05/12/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	30.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 8.985.279đ		không	
7.38	Đàm Văn Lâm	QĐ số 2724/QĐ-XPHC ngày 16/12/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	30.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 12.311.000đ		không	
7.39	Hoàng Thị Hải	QĐ số 2774/QĐ-XPHC ngày 19/12/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	30.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 5.076.000đ		không	
7.40	Vũ Minh Tuấn	QĐ số 2737/QĐ-XPHC ngày 17/12/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	50.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 36.866.290đ		không	
7.41	Trần Văn Sơn	QĐ số 2747/QĐ-XPHC ngày 18/12/2025	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.42	Đào Ngọc Toàn	QĐ số số 2892/QĐ-XPHC ngày 23/12/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	30.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 25.734.000đ		không	
7.43	Nguyễn Quang Hanh	QĐ số 04/QĐ-XPHC ngày 05/01/2026	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	30.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 10.715.947đ		không	
7.44	Lê Nhật Hồng	QĐ số 3286/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025	Lấn, chiếm đất	8.000.000đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 5.908.420đ		không	
7.45	Nguyễn Bá Mười	QĐ số 3285/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	50.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 26.461.850đ		không	
7.46	Phạm Thị Nhu	QĐ số 44/QĐ-XPHC ngày 06/01/2026	Tự ý chuyển mục đích từ đất CLN sang ODT	30.000.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 11.388.098đ		không	
7.47	Vũ Thị Phương Thảo	QĐ số 53/QĐ-XPHC ngày 09/01/2026	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.48	Nguyễn Mạnh Hùng	QĐ số 225/QĐ-XPHC ngày 19/01/2026	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.49	Phạm Thị Hằng	QĐ số 254/QĐ-XPHC ngày 21/01/2026	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.50	Đặng Văn Hường	QĐ số 255/QĐ-XPHC ngày 21/01/2026	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.51	Lương Thị Thúy Nhung	QĐ số 454/QĐ-XPHC ngày 10/02/2026	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.52	Lương Thị Thúy Nhung	QĐ số 455/QĐ-XPHC ngày 10/02/2026	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.53	Lương Thị Thúy Nhung	QĐ số 453/QĐ-XPHC ngày 10/02/2026	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.54	Hoàng Thị Lý	QĐ số 486/QĐ-XPHC ngày 12/02/2026	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.55	Trần Văn Hữu	QĐ số 499/QĐ-XPHC ngày 13/02/2026	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.56	Trần Thị Hòa	QĐ số 500/QĐ-XPHC ngày 13/02/2026	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.57	Nguyễn Thị Kim	QĐ số 614/QĐ-XPHC ngày 03/3/2026	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.58	Nguyễn Thị Kim	QĐ số 615/QĐ-XPHC ngày 03/3/2026	Quá hạn ĐKBĐ đất đai	2.500.000 đ	Đã thực hiện xong	không	không	không		không	
7.59	Công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Kim Sơn	QĐ số 243/QĐ-XPHC ngày 10/9/2024	Quả từ 06 tháng kể từ ngày Giấy phép khai thác khoáng sản hết hiệu lực nhưng không nộp hồ sơ đề nghị đóng cửa mỏ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định	140.000.000đ	Chưa thực hiện	không	không	Không		không	
7.60	Công ty Cổ phần Vĩnh Tiến	QĐ số QĐ 415/QĐ-UBND ngày 09/02/2026	Khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp khi tổng khối lượng khoáng sản đã khai thác tại thời điểm phát hiện vi phạm từ 50 m ³ trở lên	90.000.000đ	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 29.632.278đ		không	
7.61	Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long	QĐ số 1754/QĐ-XPHC ngày 13/10/2025	Quả từ 06 tháng kể từ ngày Giấy phép khai thác khoáng sản hết hiệu lực nhưng không nộp hồ sơ đề nghị đóng cửa mỏ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định	140.000.000đ	Đã thực hiện xong	không	không	Không		không	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
8.1	Bà: Hoàng Anh	Số: 1654/QĐXPHC ngày 25/12/2025 của UBND phường Móng Cái 3	Chuyển 415m ² đất rừng sản xuất sang đất ở mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép	113.877.224	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
8.2	Bà: Nguyễn Huệ	Số: 744/QĐ-XPHC ngày 06/10/2025 của UBND phường Móng Cái 3	Sử dụng đất nông nghiệp không phải đất trồng lúa, không phải đất lâm nghiệp sang đất phi nông nghiệp mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép	3.314.388	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm; - Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
8.3	Ông: Ôn Văn Bộ	Số: 1281/QĐXPHC ngày 17/11/2025 của UBND phường; Số: 1625/QĐ-ĐC ngày 23/12/2025 của UBND phường	Chuyển 499,4m ² đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang đất ở mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép	576.413.003	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục hiện trạng của đất trước khi vi phạm với diện tích 6,8m ² ; - Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
8.4	Bà: Nguyễn Thị Oanh	Số: 1393/QĐXPHC ngày 01/12/2025 của UBND phường Móng Cái 3	Chuyển 152,9m ² đất nông nghiệp không phải đất trồng lúa, không phải đất lâm nghiệp sang đất ở mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép	115.248.982	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
8.5	Ông: Lê Ngọc Tuấn	Số: 1347/QĐXPHC ngày 25/11/2025 của UBND phường Móng Cái 3	Chuyển 849,9m ² đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang đất ở mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép	305.252.447	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
8.6	Ông: Nguyễn Văn Nhật	Số: 1336/QĐKPHQ ngày 24/11/2025 của UBND phường Móng Cái 3	Phải khắc phục hậu quả do đã có hành vi vi phạm hành chính	8.867.571	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp	Đã thực hiện xong	
8.7	Bà: Nguyễn Thị Liên	Số: 1335/QĐKPHQ ngày 24/11/2025 của UBND phường Móng Cái 3	Phải khắc phục hậu quả do đã có hành vi vi phạm hành chính	8.464.500	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp	Đã thực hiện xong	

PHƯỜNG PHONG CỐC										
9.1	Hoàng Văn Tỷ	Số 01/QĐ-XPHC ngày 04/08/2025	Lấn 89,6 m ² đất Hồ do UBND phường quản lý từ năm 2000.	8.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 356.736 đồng	Đã thực hiện xong	
9.2	Vũ Văn Quang Vũ Thị Thủy	Số 02/QĐ-XPHC ngày 06/08/2025	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.3	Lê Văn Long	Số 05/QĐ-XPHC ngày 10/09/2025	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.4	Vũ Đình Tuấn Anh	Số 06/QĐ-XPHC ngày 10/09/2025	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.5	Nguyễn Văn Ký Nguyễn Văn Nhân Nguyễn Văn Nhật	Số 07/QĐ-XPHC 10/09/2025	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.6	Bùi Thế Sơn	Số 08/QĐ-XPHCngày 10/09/2025	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.7	Lê Thị Sai	Số 09/QĐ-XPHC ngày 10/09/2025	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.8	Nguyễn Đức Thành	Số 10/QĐ-XPHC ngày 15/09/2025	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.9	Trần Hoài Nam	Số 11/QĐ-XPHC ngày 15/09/2025	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.10	Hoàng Thanh Bình	Số 12/QĐ-XPHC ngày 16/09/2025	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.11	Bùi Hồng Hạnh	Số 13/QĐ-XPHC ngày 16/09/2025	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.12	Lê Hồng Tiến Lê Thị Thủy Linh	Số 14/QĐ-XPHC ngày 22/09/2025	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.13	Vũ Thị Thủy (đại diện)	Số 15/QĐ-XPHC	Lấn 1296,9 m ² đất sông do UBND xã, phường quản lý từ năm 2000	70.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 10.248.585 đồng	Đã thực hiện xong	
9.14	Lê Quang Đồ Nguyễn Thị Nam	Số 16/QĐ-XPHC	Lấn 409,9 m ² đất đầm do Nhà nước quản lý từ năm 1997	15.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 11.844.393 đồng	Đã thực hiện xong	
9.15	Nguyễn Quang Thành Vũ Thị Quý	Số 18/QĐ-XPHC ngày 07/11/2025	Lấn 370,2 m ² đất sông do UBND xã, phường quản lý từ năm 2013	15.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 19.305.288 đồng	Đã thực hiện xong	
9.16	Vũ Văn Bình	Số 19/QĐ-XPHC ngày 28/11/2025	Chuyển 65,5m ² đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở từ năm 2011	30.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 16.267.337 đồng	Đã thực hiện xong	
9.17	Hà Văn Đạt	Số 21/QĐ-XPHC ngày 12/12/2025	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.18	Dương Đình Nuôi Ngô Thị Thìn	Số 22/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.19	Lê Văn Hữu Phạm Thị Xuân	Số 06/QĐ-XPHC ngày 04/02/2026	Lấn 118,5 m ² đất thổ cư chưa giao từ năm 1997	15.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 3.342.539 đồng	Đã thực hiện xong	
9.20	Đặng Thị Hiền	Số 07/QĐ-XPHC ngày 06/02/2026	Chậm thực hiện việc đăng ký biến động đất đai theo quy định	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
9.21	Nguyễn Thị Hiền (đại diện)	Số 08/QĐ-XPHC ngày 06/02/2026	Chuyển 253,9m ² đất trồng lúa sang loại đất khác trong nhóm đất nông nghiệp từ năm 2002	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 1.099.800 đồng	Đã thực hiện xong	

10 PHƯỜNG QUANG HANH										
10.1	Đỗ Văn Chùng	65/QĐ-XPHC ngày 10/01/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 14.227.680 đồng	Đã thực hiện xong	
10.2	Nguyễn Văn Tiến	185/QĐ-XPHC ngày 19/01/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 54.385.793 đồng	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
10.3	Lưu Văn Biết	247/QĐ-XPHC ngày 26/01/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	13.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 30.917.903 đồng		Đã thực hiện xong	
10.4	Phạm Thị Hối	249/QĐ-XPHC ngày 27/01/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 27.811.000 đồng		Đã thực hiện xong	
10.5	Phạm Văn Mạnh	319/QĐ-XPHC ngày 31/01/2024	Lấn đất	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc ông Phạm Văn Mạnh đăng ký đất đai theo quy định Nộp lại số lợi bất hợp pháp 403 đồng		Đã thực hiện xong	
10.6	Nguyễn Thị Hường	318/QĐ-XPHC ngày 31/01/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 3.324.676 đồng		Đã thực hiện xong	
10.7	Đỗ Thị Hoàng	323/QĐ-XPHC ngày 01/02/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 18.343.956 đồng		Đã thực hiện xong	
10.8	Nguyễn Văn Điền	334/QĐ-XPHC ngày 02/02/2024	Lấn đất chưa sử dụng	5.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc ông Phạm Văn Mạnh đăng ký đất đai theo quy định Nộp lại số lợi bất hợp pháp 2.528.169 đồng		Đã thực hiện xong	
			Lấn đất PNN	30.000.000							
10.9	Nguyễn Duyên Chuôi	345/QĐ-XPHC ngày 05/02/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 41.571.400 đồng		Đã thực hiện xong	
10.10	Trần Thị Hoa	345/QĐ-XPHC ngày 05/02/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 10.568.674 đồng		Đã thực hiện xong	
10.11	Nguyễn Thị Xuân	349/QĐ-XPHC ngày 06/02/2024	Lấn đất PNN	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 13.413.100 đồng		Đã thực hiện xong	
			tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	30.000.000							
10.12	Đậu Xuân Lam	436/QĐ-XPHC ngày 22/02/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 8.003.849 đồng		Đã thực hiện xong	
10.13	Trần Văn Hạnh	541/QĐ-XPHC ngày 27/02/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 2.644.291 đồng		Đã thực hiện xong	
10.14	Nguyễn Thị Chi	591/QĐ-XPHC ngày 04/03/2024	Không đăng ký biến động	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
10.15	Nguyễn Thanh Tùng	602/QĐ-XPHC ngày 06/03/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 10.069.800 đồng		Đã thực hiện xong	
10.16	Bùi Xuân Thu	601/QĐ-XPHC ngày 06/3/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 5.974.453 đồng		Đã thực hiện xong	
10.17	Nguyễn Thị Ngư	649/QĐ-XPHC ngày 12/3/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 3.301.467 đồng		Đã thực hiện xong	
10.18	Phạm Hùng Kháng	672/QĐ-XPHC ngày 13/3/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 20.950.923 đồng		Đã thực hiện xong	
10.19	Vũ Xuân Trường	676/QĐ-XPHC ngày 13/3/2024	Không đăng ký biến động	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
10.20	Tổng Dịch Thắng	707/QĐ-XPHC ngày 18/3/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 26.558.795 đồng		Đã thực hiện xong	
10.21	Trần Thị Thinh	766/QĐ-XPHC ngày 21/3/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 10.635.965 đồng		Đã thực hiện xong	
10.22	Nguyễn Thị Quát	769/QĐ-XPHC ngày 21/3/2024	Không đăng ký biến động	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
10.23	Hoàng Thị Kim Đức	830/QĐ-XPHC ngày 27/3/2024	Không đăng ký biến động	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
10.24	Ngô Văn Bổng	849/QĐ-XPHC ngày 29/3/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 607 đồng		Đã thực hiện xong	
10.25	Nguyễn Thị Mê	846/QĐ-XPHC ngày 29/3/2024	Lấn đất chưa sử dụng	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định Nộp lại số lợi bất hợp pháp 6.856.457 đồng		Đã thực hiện xong	
10.26	Hoàng Thị Quế	837/QĐ-XPHC ngày 28/3/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 58.654.013 đồng		Đã thực hiện xong	
10.27	Kim Đình Thái	903/QĐ-XPHC ngày 04/4/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 4.412.379 đồng		Đã thực hiện xong	
10.28	Hoàng Thị Thoa	941/QĐ-XPHC ngày 08/4/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 2.240.641 đồng		Đã thực hiện xong	
10.29	Trần Sỹ Ninh	961/QĐ-XPHC ngày 11/4/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 30.669.200 đồng		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
10.30	Lê Văn Tới	1006/QĐ-XPHC ngày 15/4/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 10.643.682 đồng		Đã thực hiện xong	
10.31	Vũ Ngọc An	1005/QĐ-XPHC ngày 15/4/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 16.177.600 đồng		Đã thực hiện xong	
10.32	TRịnh thị nhật	1004/QĐ-XPHC ngày 15/4/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 7.960.929 đồng		Đã thực hiện xong	
10.33	Đỗ Đức Nhân	1119/QĐ-XPHC ngày 25/4/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 33.333.617 đồng		Đã thực hiện xong	
10.34	Bùi Trọng Dung	1118/QĐ-XPHC ngày 25/4/2024	Lấn đất PNN	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định Nộp lại số lợi bất hợp pháp 1.975.948 đồng		Đã thực hiện xong	
10.35	Ngô Văn Hưng	1117/QĐ-XPHC ngày 25/4/2024	Lấn đất PNN	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định Nộp lại số lợi bất hợp pháp 6.526.571 đồng		Đã thực hiện xong	
10.36	Đỗ Thị Nhiệm	1116/QĐ-XPHC ngày 25/4/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 5.352.351 đồng		Đã thực hiện xong	
10.37	Đỗ Thị Vân	1248/QĐ-XPHC ngày 04/5/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 6.975.577 đồng		Đã thực hiện xong	
10.38	Nguyễn Hồng Quân	1318/QĐ-XPHC 09/5/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 5.345.869 đồng		Đã thực hiện xong	
10.39	Trịnh Thanh Nhân	1319/QĐ-XPHC	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 5.642.847 đồng		Đã thực hiện xong	
10.40	Nguyễn Văn Kền	1320/QĐ-XPHC	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 2.157.801 đồng		Đã thực hiện xong	
10.41	Bùi Ánh Hồng	1402/QĐ-XPHC	Lấn đất PNN	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định Nộp lại số lợi bất hợp pháp 10.660.165 đồng		Đã thực hiện xong	
10.42	Tô Văn Thanh	1401/QĐ-XPHC ngày 13/5/2024	Lấn đất PNN	30.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định Nộp lại số lợi bất hợp pháp 14.759.886 đồng		Đã thực hiện xong	
10.43	Châu Thị Cơi	1427/QĐ-XPHC ngày 15/5/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 13.344.100 đồng		Đã thực hiện xong	
10.44	Nguyễn Đình Vị	1426/QĐ-XPHC ngày 15/5/2024	Lấn đất chưa sử dụng	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định Nộp lại số lợi bất hợp pháp 2.706.197 đồng		Đã thực hiện xong	
10.45	Nguyễn Thị Phụng	1861/QĐ-XPHC ngày 04/6/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 20.829.850 đồng		Đã thực hiện xong	
10.46	Nguyễn Thị Thanh Hương	1849/QĐ-XPHC ngày 04/6/2024	Lấn đất chưa sử dụng	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định Nộp lại số lợi bất hợp pháp 3.458.989 đồng		Đã thực hiện xong	
10.47	Nguyễn Thị Tâm	1921/QĐ-XPHC ngày 11/6/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 8.763.562 đồng		Đã thực hiện xong	
10.48	Nguyễn Văn Bốn	1933/QĐ-XPHC ngày 12/3/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 52.056.698 đồng		Đã thực hiện xong	
10.49	Nguyễn Thị Khánh	1946/QĐ-XPHC ngày 13/6/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 20.347.000 đồng		Đã thực hiện xong	
10.50	Nguyễn Thị Kẹo	1947/QĐ-XPHC ngày 13/6/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 22.116.500 đồng		Đã thực hiện xong	
10.51	Đỗ Thị Bé	1989/QĐ-XPHC ngày 14/6/2024	Lấn đất PNN	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định Nộp lại số lợi bất hợp pháp 6.420.800 đồng		Đã thực hiện xong	
10.52	Trương Văn Hoàng	1988/QĐ-XPHC ngày 14/6/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	13.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 83.552.000 đồng		Đã thực hiện xong	
10.53	Lê Quyết Chiến	2055/QĐ-XPHC ngày 21/6/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 82.840.000 đồng		Đã thực hiện xong	
10.54	Bùi Thị Nhường	2056/QĐ-XPHC ngày 21/6/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 9.278.700 đồng		Đã thực hiện xong	
10.55	Bùi Đình Lợi	2104/QĐ-XPHC ngày 27/6/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 6.637.967 đồng		Đã thực hiện xong	
10.56	Nguyễn Văn Dũng	2130/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 8.763.000 đồng		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
10.57	Phạm Thị Thu Nhung	2129/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 6.975.400 đồng		Đã thực hiện xong	
10.58	Lê Văn Quân	2134/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 19.806.900 đồng		Đã thực hiện xong	
10.59	Nguyễn Thị Thuyền	2214/QĐ-XPHC ngày 03/7/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 3.774.324 đồng		Đã thực hiện xong	
10.60	Đoàn Thị Liên	2212/QĐ-XPHC ngày 03/7/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 37.157.835 đồng		Đã thực hiện xong	
10.61	Nguyễn Duy Chương	2227/QĐ-XPHC ngày 04/7/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 3.157.383 đồng		Đã thực hiện xong	
10.62	Vũ Thị Hương	2226/QĐ-XPHC ngày 04/7/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 4.089.484 đồng		Đã thực hiện xong	
10.63	Tô Thị Huệ	2224/QĐ-XPHC ngày 05/7/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 14.038.168 đồng		Đã thực hiện xong	
10.64	Lý Văn Hùng	2281/QĐ-XPHC ngày 09/7/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	13.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 11.941.678 đồng		Đã thực hiện xong	
10.65	Vũ Kim Giao	2283/QĐ-XPHC ngày 09/7/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 8.438.000 đồng		Đã thực hiện xong	
10.66	Lê Xuân Niu	2284/QĐ-XPHC ngày 09/7/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 18.187.000 đồng		Đã thực hiện xong	
10.67	Nguyễn Văn Quân	2301/QĐ-XPHC ngày 12/7/2024	Chiếm đất chưa sử dụng	5.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định Nộp lại số lợi bất hợp pháp 50.133.867 đồng		Đã thực hiện xong	
10.68	Phạm Công Nháng	2364/QĐ-XPHC ngày 17/7/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	6.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 4.710.085 đồng		Đã thực hiện xong	
10.69	Trần Đức Bạo	2417/QĐ-XPHC ngày 17/7/2024	Lấn đất PNN	20.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định Nộp lại số lợi bất hợp pháp 7.734.200 đồng		Đã thực hiện xong	
10.70	Nguyễn Văn Hưng	2416/QĐ-XPHC ngày 18/7/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 4.421.000 đồng		Đã thực hiện xong	
10.71	Trịnh Xuân Thu	2448/QĐ-XPHC ngày 23/7/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 55.228.800 đồng		Đã thực hiện xong	
10.72	Vũ Văn Thủy	2449/QĐ-XPHC ngày 23/7/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 55.374.000 đồng		Đã thực hiện xong	
10.73	Ngô Văn Mão	2638/QĐ-XPHC ngày 05/8/2024	Không đăng ký biến động	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
10.74	Nguyễn Thị Hồng	2641/QĐ-XPHC ngày 06/8/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 41.147.800 đồng		Đã thực hiện xong	
10.75	Phạm Thị Luyện	2643/QĐ-XPHC ngày 06/8/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 2.136.000 đồng		Đã thực hiện xong	
10.76	Lê Văn Cương	2644/QĐ-XPHC ngày 06/8/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 17.242.600 đồng		Đã thực hiện xong	
10.77	Đinh Tiến Lực	2642/QĐ-XPHC ngày 06/8/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 17.044.400 đồng		Đã thực hiện xong	
10.78	Công ty Cổ phần Ô tô Thành Công Q	2645/QĐ-XPHC ngày 06/8/2024	Chiếm đất chưa sử dụng	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 8.092.200 đồng		Đã thực hiện xong	
10.79	Phạm Thị Thu Huyền	2663/QĐ-XPHC ngày 08/8/2024	Không đăng ký biến động	7.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
10.80	Phạm Thị Xoan	2912/QĐ-XPHC ngày 20/8/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 4.294.000 đồng		Đã thực hiện xong	
10.81	Vũ Viết Thắng	3128/QĐ-XPHC ngày 26/8/2024	tự ý CMD từ đất TCLN sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm Nộp lại số lợi bất hợp pháp 12.352.000 đồng		Đã thực hiện xong	
10.82	Vũ Thị Thu	5257/QĐ-XPHC ngày 26/12/2024	Không đăng ký biến động	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
10.83	Hoàng Văn Tuấn	175/QĐ-XPHC 20/01/2025	Tự ý chuyển mục đích TCLN sang đất ở	20.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Hoàng Văn Tuấn phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 26,0 m2 được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Luật đất đai năm 2024; - Buộc ông Hoàng Văn Tuấn phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 11.849.847 đồng		Đã thực hiện xong	
10.84	Phạm Ngọc Toàn	211/QĐ-XPHC 22/01/2025	Tự ý chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp (đất ở) từ thời điểm tháng 01 năm 2021	20.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Phạm Ngọc Toàn phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 26,2 m2 được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai năm 2024; - Buộc ông Phạm Ngọc Toàn phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 2.631.177 đồng		Đã thực hiện xong	
10.85	Nguyễn Thị Huệ	280/QĐ-XPHC 05/02/2025	không thực hiện đăng ký biến động đất đai quá	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc bà Nguyễn Thị Huệ thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.		Đã thực hiện xong	
10.86	Đinh Thị Lai	292/QĐ-XPHC ngày 06/02/2025	Tự ý chuyển đất TCLN sang đất ở (đối với công trình nhà bê tông 02 tầng có diện tích 16,3 m2 xây từ 15/02/2009	50.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc bà Đinh Thị Lai phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 209,3 m2 được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Luật đất đai năm 2024. - Buộc bà Đinh Thị Lai phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 95.292.400 đồng		Đã thực hiện xong	
10.87	Ngô Thị Thanh	327/QĐ-XPHC	Tự ý lấn đất chưa sử dụng (mặt nước biển) sang đất ở	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc bà Ngô Thị Thanh phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 70,0 m2 được quy định tại Điểm a khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai năm 2024. - Buộc bà Ngô Thị Thanh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 10.981.440 đồng		Đã thực hiện xong	
10.88	Nguyễn Thị Chiến	2350/QĐ-XPHC 12/06/2025	chuyển đất nông nghiệp (đất TCLN) để xây dựng nhà và công trình phục vụ đời sống từ năm 2013	20.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	+ Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của bà Nguyễn Thị Chiến phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện cấp giấy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. + Buộc bà Nguyễn Thị Chiến nộp lại số lợi bất hợp pháp 15.390.663 đồng		Đã thực hiện xong	
10.89	Phạm Minh Thắng	656/QĐ-XPHC 07/03/2025	tự ý chuyển 19,1m2 đất TCLN sang ở từ thời điểm năm 2010 (xây dựng nhà ở trên phần diện tích đất 3 TCLN	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Phạm Minh Thắng phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 19,1m2 được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai. - Buộc ông Phạm Minh Thắng phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 6.906.531 đồng		Đã thực hiện xong	
10.90	Khúc Ngọc Hưng	730/QĐ-XPHC ngày 19/03/2025	tự ý chuyển 23,6 m2 đất TCLN sang đất ở từ thời điểm 01/4/2014 (xây dựng nhà ở trên phần diện tích đất TCLN	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Khúc Ngọc Hưng phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 23,6 m2 được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai năm 2024. - Buộc ông Khúc Ngọc Hưng phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 10.891.200 đồng		Đã thực hiện xong	
10.91	Bùi Văn Hải	837/QĐ-XPHC 27/03/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Bùi Văn Hải phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. - Buộc ông Bùi Văn Hải phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 5.756.600 đồng		Đã thực hiện xong	
10.92	Phạm Ngọc Đạm	901/QĐ-XPHC 02/04/2025	Tự ý chuyển 36,3 m2 đất TCLN sang đất ở từ thời điểm ngày 05/11/2013	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Phạm Ngọc Đạm phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 36,3 m2 được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Luật đất đai năm 2024. - Buộc ông Phạm Ngọc Đạm phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 16.802.700 đồng		Đã thực hiện xong	
10.93	Bùi Thị Thức	916/QĐ-XPHC 08/04/2025	tự ý chuyển 32,2 m2 đất TCLN sang đất ở từ thời điểm ngày 01/10/2013	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc bà Bùi Thị Thức phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 32,2 m2 được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Luật đất đai năm 2024. - Buộc bà Bùi Thị Thức phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 9.628.800 đồng		Đã thực hiện xong	
10.94	Tạ Thị Hằng	955/QĐ-XPHC 09/04/2025	tự ý chuyển 111,2m2 đất TCLN sang đất phi nông nghiệp (đất ở) từ thời điểm năm 2009	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc Bà Tạ Thị Hằng Tại phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 111,2 m2 được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai năm 2024. - Buộc Bà Tạ Thị Hằng phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 25.373.641 đồng		Đã thực hiện xong	
10.95	Nguyễn Quý Thúc	1187/QĐ-XPHC 22/04/2025	Lấn đất phi nông nghiệp không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Đất đai năm 2024 với diện tích lấn 27m2 đất giao thông để xây dựng nhà ở	10.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Nguyễn Quý Thúc làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai. - Buộc ông Nguyễn Quý Thúc nộp lại số lợi bất hợp pháp 6.543.850 đồng		Đã thực hiện xong	
10.96	Nguyễn Thanh Sơn	1415/QĐ-XPHC 28/04/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc ông Nguyễn Thanh Sơn thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.		Đã thực hiện xong	
10.97	Phạm Thị Thục	1416/QĐ-XPHC 28/04/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc bà Phạm Thị Thục thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.		Đã thực hiện xong	
10.98	Đào Văn Chiến	1836/QĐ-XPHC 07/05/2025	Lấn đất phi nông nghiệp (đất giao thông) để sử dụng vào mục đích đất ở với diện tích 5,4m2 thuộc địa giới hành chính phường từ thời điểm năm 2005	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	+ Buộc ông Đào Văn Chiến phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 5,4m2 được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai năm 2024. + Buộc ông Đào Văn Chiến phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 18.309.397 đồng		Đã thực hiện xong	
10.99	Lê Thúy Hằng	1918/QĐ-XPHC 16/05/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc bà Lê Thúy Hằng thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.		Đã thực hiện xong	
10.100	Đặng Văn Hiếu	1917/QĐ-XPHC 16/05/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc ông Đặng Văn Hiếu thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
10.101	Nguyễn Thị Nụ	1916/QĐ-XPHC 16/05/2025	chuyển đất nông nghiệp (đất TCLN) sang đất ở với diện tích là 51,0 m2	20.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	+ Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của bà Nguyễn Thị Nụ phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện cấp giấy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. + Buộc bà Nguyễn Thị Nụ nộp lại số lợi bất hợp pháp 12.106.369 đồng	Đã thực hiện xong	
10.102	Nguyễn Văn Chú	949/QĐ-XPHC 26/05/2025	tự ý xây dựng nhà ở trên đất trồng cây lâu năm với diện tích vi phạm là 22,3 m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Nguyễn Văn Chúc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Tuy nhiên, căn cứ Quyết định số 02/2023/QĐ-XPHC ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh quy định tại khoản 1 Điều 5: Đối với vi trí, loại đất đối tượng vi phạm tự ý chuyển mục đích mà phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hoặc đã được chấp thuận dự án đầu tư, thì yêu cầu đối tượng vi phạm giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất như tại thời điểm phát hiện vi phạm. - Buộc ông Nguyễn Văn Chúc nộp lại số lợi bất hợp pháp 24.924.646 đồng	Đã thực hiện xong	
10.103	Đỗ Xuân Hòa	2045.1/QĐ-XPHC 27/05/2025	Tự ý san gạt làm biến dạng địa hình (thay đổi địa hình)	35.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc ông Đỗ Xuân Hòa khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
			Chuyển đất rừng sản xuất sang loại đất khác trong nhóm đất nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc ông Đỗ Xuân Hòa phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính	Đã thực hiện xong	
10.104	Nguyễn Văn Huệ	2037/QĐ-XPHC 26/05/2025	tự ý xây dựng nhà cấp 3 trên phần đất TCLN	20.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	+ Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của ông Nguyễn Văn Huệ phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện cấp giấy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. + Buộc ông Nguyễn Văn Huệ phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 25.038.139 đồng	Đã thực hiện xong	
10.105	Nguyễn Văn Đoái	2032/QĐ-XPHC 26/05/2025	tự ý xây dựng nhà cấp 3 trên phần đất TCLN	20.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	+ Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của ông Nguyễn Văn Đoái phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện cấp giấy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. + Buộc ông Nguyễn Văn Đoái phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 4.779.773 đồng	Đã thực hiện xong	
10.106	Vũ Văn Hường	01/QĐ-XPHC 02/07/2025	Khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	5.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc ông Vũ Văn Hường thực hiện các giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường khu vực đã khai thác, đưa khu vực khai thác về trạng thái an toàn.	Đã thực hiện xong	
10.107	Lưu Văn Tấn	02/QĐ-XPHC 02/7//2025	Khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	4.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc ông Tấn thực hiện các giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường khu vực đã khai thác về trạng thái an toàn	Đã thực hiện xong	
10.108	Lâm Thanh Toàn	03/QĐ-XPHC 02/07/2025	Khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.	4.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc ông Lâm Thanh Toàn thực hiện các giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường khu vực đã khai thác, đưa khu vực khai thác về trạng thái an toàn.	Đã thực hiện xong	
10.109	Bùi Văn Thủy	04/QĐ-XPHC 17/07/2025	Chuyển đất trồng cây lâu năm chuyển sang xây dựng công trình nhà để ở	38.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Bùi Văn Thủy khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm. - Buộc ông Bùi Văn Thủy phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 1.220.600 đồng	Đã thực hiện xong	
10.110	Trần Chiến	06/QĐ-XPHC 06/08/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của phường	80.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc ông Trần Chiến khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm.	Đã thực hiện xong	
10.111			tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm) sang đất phi nông nghiệp (đất ở)	58.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc ông Trần Chiến nộp lại số lợi bất hợp pháp 7.335.200 đồng		
10.112	Nguyễn Đức Trọng	07/QĐ-XPHC 12/08/2025	Chuyển đất trồng cây lâu năm chuyển sang xây dựng công trình nhà để ở	20.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của ông Nguyễn Đức Trọng phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện đăng ký biến động đất đai 44,0m² đất trồng cây lâu năm sang đất ở. - Buộc ông Nguyễn Đức Trọng phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 103.696.422 đồng	Đã thực hiện xong	
10.113	Phạm Thị Hoạt	08/QĐ-XPHC 12/08/2025	Chuyển đất trồng cây lâu năm chuyển sang xây dựng công trình nhà để ở	20.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của bà Phạm Thị Hoạt phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện đăng ký biến động đất đai 16,1m² đất trồng cây lâu năm sang đất ở. - Buộc bà Phạm Thị Hoạt phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 5.135.940 đồng	Đã thực hiện xong	
10.114	Phạm Thị Nga	09/QĐ-XPHC 20/08/2025	Chuyển đất trồng cây lâu năm chuyển sang xây dựng công trình nhà để ở	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc bà Phạm Thị Nga phải đăng ký đất đai theo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 139, Luật đất đai năm 2024. - Buộc bà Phạm Thị Nga phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 14.997.500 đồng	Đã thực hiện xong	
10.115	Nguyễn Đăng Hòa	10/QĐ-XPHC 26/08/2025	Chuyển đất trồng cây lâu năm chuyển sang xây dựng công trình nhà để ở	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Nguyễn Đăng Hoà phải đăng ký đất đai theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Luật đất đai năm 2024. - Buộc ông Nguyễn Đăng Hoà phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 5.251.100 đồng	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
10.116	Lê Văn Quân	11/QĐ-XPHC 05/09/2025	Chuyển đất trồng cây lâu năm chuyển sang xây dựng công trình nhà ở	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Lê Văn Quân phải đăng ký đất đai theo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 139, Luật đất đai năm 2024. - Buộc ông Lê Văn Quân phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 5.777.000 đồng	Đã thực hiện xong	
10.117	Trần Văn Tĩnh	12/QĐ-XPHC 15/09/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Trần Văn Tĩnh đăng ký cấp giấy chứng nhận QSDĐ theo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 139, Luật Đất đai. - Buộc ông Trần Văn Tĩnh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 5.654.400 đồng	Đã thực hiện xong	
10.118	Ngô Hải Thanh	14/QĐ-XPHC 28/9/2025	San gạt làm thay đổi độ dốc của bề mặt đất tại khu vực đất đồi rừng	35.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Ngô Hải Thanh phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.	Đã thực hiện xong	
10.119	Lê Thị Kim Anh	16/QĐ-XPHC ngày 02/10/2025	không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	buộc bà Lê Thị Kim Anh thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
10.120	Vũ Đình Tùng	32/QĐ-XPHC ngày 20/10/2025	không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	buộc ông Vũ Đình Tùng thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
10.121	Phạm Văn Thảo	33/QĐ-XPHC ngày 20/10/2025	tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm) sang đất phi nông nghiệp (đất ở)	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Phạm Văn Thảo phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 36 m² được quy định tại điểm a, Khoản 3, Điều 139 Luật đất đai năm 2024. - Buộc ông Phạm Văn Thảo phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 13.838.000 đồng	Đã thực hiện xong	
10.122	Ngô Quốc Cường	34/QĐ-XPHC ngày 20/10/2025	tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm) sang đất phi nông nghiệp (đất ở)	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Ngô Quốc Cường phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 36,75 m² được quy định tại điểm a, Khoản 3, Điều 139 Luật đất đai năm 2024. - Buộc ông Ngô Quốc Cường phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 15.590.300 đồng	Đã thực hiện xong	
10.123	Đinh Thị Huyền Trang	35/QĐ-XPHC ngày 20/10/2025	không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	buộc bà Đinh Thị Huyền Trang thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
10.124	Đỗ Xuân Quang	36/QĐ-XPHC ngày 20/10/2025	tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm) sang đất phi nông nghiệp (đất ở)	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Đỗ Xuân Quang phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 45,6 m² được quy định tại điểm a, Khoản 3, Điều 139 Luật đất đai năm 2024. - Buộc ông Đỗ Xuân Quang phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 17.528.100 đồng	Đã thực hiện xong	
10.125	Trần Mai Hồng	37/QĐ-XPHC ngày 20/10/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Trần Mai Hồng phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 18,3 m² được quy định tại điểm a, Khoản 3, Điều 139 Luật đất đai năm 2024. - Buộc ông Trần Mai Hồng phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 24.519.500 đồng	Đã thực hiện xong	
10.126	Nguyễn Hoàng Anh	38/QĐ-XPHC ngày 27/10/2025	không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	buộc ông Nguyễn Hoàng Anh thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
10.127	Phạm Hùng Cường	39/QĐ-XPHC ngày 28/10/2025	tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm) sang đất phi nông nghiệp (đất ở)	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Phạm Hùng Cường phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 31,3 m² được quy định tại điểm a, Khoản 3, Điều 139 Luật đất đai năm 2024. - Buộc ông Phạm Hùng Cường phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 14.508.900 đồng	Đã thực hiện xong	
10.128	Đỗ Đức Hạnh	42/QĐ-XPHC ngày 05/11/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của phường	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Đỗ Đức Hạnh đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận QSDĐ đối với phần diện tích đất đủ điều kiện. - Buộc ông Đỗ Đức Hạnh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 11.839.550 đồng	Đã thực hiện xong	
10.129	Hoàng Thị Vuốt	43/QĐ-XPHC ngày 10/11/2025	không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	buộc bà Hoàng Thị Vuốt thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
10.130	Vũ Đình Tùng	44/QĐ-XPHC ngày 10/11/2025	không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	buộc ông Vũ Đình Tùng thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
10.131	Lý Cẩm Sáng	48/QĐ-XPHC ngày 13/11/2025	tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm) sang đất phi nông nghiệp (đất ở)	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Lý Cẩm Sáng phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 48,0 m² được quy định tại điểm a, Khoản 3, Điều 139 Luật đất đai năm 2024. - Buộc ông Lý Cẩm Sáng phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 35.354.700 đồng	Đã thực hiện xong	
10.132	Trần Thị Kim Dung	49/QĐ-XPHC ngày 17/11/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của phường	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc bà Trần Thị Kim Dung đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận QSDĐ đối với phần diện tích đất đủ điều kiện theo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 139, Luật đất đai 2024. - Buộc bà Trần Thị Kim Dung phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 1.476.421 đồng	Đã thực hiện xong	
10.133	Nguyễn Thị Kiểm	50/QĐ-XPHC ngày 17/11/2025	tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm) sang đất phi nông nghiệp (đất ở)	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc bà Nguyễn Thị Kiểm đăng ký đất đai theo quy định tại Điểm a khoản 3, Điều 139, Luật đất đai. - Buộc bà Nguyễn Thị Kiểm phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 8.301.239 đồng	Đã thực hiện xong	
10.134	Lý Văn Hùng	52/QĐ-XPHC Ngày 25/11/2025	tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm) sang đất phi nông nghiệp (đất ở)		Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Lý Văn Hùng khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng do trường hợp của ông Lý Văn Hùng phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. (quy định tại điểm a khoản 8 Điều 13 nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai). - Buộc ông Lý Văn Hùng nộp lại số lợi bất hợp pháp 64.741.744 đồng	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
10.135	Nguyễn Văn Hợp	53/QĐ-XPHC ngày 26/11/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Nguyễn Văn Hợp đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận QSDĐ đối với phần diện tích đất đủ điều kiện. - Buộc ông Nguyễn Văn Hợp phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 91.766.656 đồng	Đã thực hiện xong	
10.136	Lê Thị Thu Hằng	56/QĐ-XPHC ngày 08/12/2025	tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm) sang đất phi nông nghiệp (đất ở)	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc bà Lê Thị Thu Hằng phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 22,0 m² được quy định tại điểm a, Khoản 3, Điều 139 Luật đất đai năm 2024. - Buộc bà Lê Thị Thu Hằng phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 7.225.100 đồng	Đã thực hiện xong	
10.137	Trần Thị Sáu	57/QĐ-XPHC ngày 08/12/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc bà Trần Thị Sáu phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 68,9 m2 được quy định tại điểm a, Khoản 3, Điều 139 Luật đất đai năm 2024. - Buộc bà Trần Thị Sáu phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 18.495.600 đồng	Đã thực hiện xong	
10.138	Cty Cổ phần Đầu tư phát triển 324	62/QĐ-XPHC 17/12/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của phường	60.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc Công ty cổ phần đầu tư phát triển 324 khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm.	Đã thực hiện xong	
10.139	Nguyễn Đình Tân	65/QĐ-XPHC ngày 18/12/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của phường	10.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm: Không áp dụng, do quy định tại Khoản 4, Điều 139 Luật đất đai số 31/2024/ QH15 ngày 18/01/2024 và khoản 5 Điều 25 Nghị định 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ. Buộc ông Nguyễn Đình Tân đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận QSD đất theo quy định. - Buộc ông Nguyễn Đình Tân phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 3.210.115 đồng	Đã thực hiện xong	
10.140	Nguyễn Bá Nhuận	67/QĐ-XPHC ngày 18/12/2025	không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	buộc ông Nguyễn Bá Nhuận thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
10.141	Bùi Hữu Nghĩa	70/QĐ-XPHC ngày 19/12/2025	không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	buộc ông Bùi Hữu Nghĩa thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
10.142	Hoàng Thị Hồng Thúy	72/QĐ-XPHC ngày 26/12/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý thuộc địa giới hành chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc bà Hoàng Thị Hồng Thúy phải kê khai đăng ký đất đai theo quy định đối với phần diện tích 42,96 m² được quy định tại điểm a, Khoản 3, Điều 139 Luật đất đai năm 2024. - Buộc Bà Hoàng Thị Hồng Thúy phải nộp lại số lợi bất hợp pháp 16.507.400 đồng	Đã thực hiện xong	
10.143	Trần Tất Ngọc	03/QĐ-XPHC ngày 15/01/2026	không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	buộc ông Trần Tất Ngọc thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
10.144	Trần Quốc Huy	05/QĐ-XPHC ngày 29/01/2026	không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	buộc thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
10.145	Nguyễn Thị Mỹ	08/QĐ-XPHC ngày 12/02/2026	tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm) sang đất phi nông nghiệp (đất ở)	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc bà Nguyễn Thị Mỹ phải đăng ký đất đai theo quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 139 Luật đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024 đối với diện tích đất 25,7 m². - Buộc bà Nguyễn Thị Mỹ phải nộp lại số lợi bất hợp pháp	Đã thực hiện xong	
10.146	Nguyễn Thị Hương	09/QĐ-XPHC ngày 12/02/2026	không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	buộc thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
11 PHƯỜNG QUANG YẾN										
11.1	Bà Đàm Thị Thuý	Số 02/QĐ-XPHC ngày 19/01/2026	Chiếm 890,3m²	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
11.2	Ông Bùi Văn Hậu	Số 21/QĐ-XPHC ngày 02/12/2025	Tự ý chuyển mục đích 600,4m² đất nông nghiệp sang đất ở	150.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
11.3	Bà Bùi Thị Hoi	Số 13/QĐ-XPHC ngày 02/12/2025	Lấn 43,7m²	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
11.4	Bà Nguyễn Thị Hê	Số 12/QĐ-XPHC ngày 08/10/2025	Không đăng ký đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
11.5	Bà Nguyễn Thị Hường	Số 08/QĐ-XPHC ngày 08/10/2025	Chiếm 1.140,9m²	70.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
11.6	Ông Trần Xuân Bao	Số 03/QĐ-XPHC ngày 18/8/2025	Chiếm 215,3 m² đất	31.783.322	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
11.7	Nguyễn Thị Hai	Số 11/QĐ-XPHC ngày 29/9/2025	Chậm ĐKBĐ	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
11.8	Trần Đình Phương	Số 22/QĐ-XPHC ngày 03/12/2025	Lấn 30m2 đất	39.717.100	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
11.9	Phạm Văn Thắng	Số 01/QĐ-XPHC ngày 10/7/2025	Tự ý CMD SDD 280,7m² đất	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.	Đã thực hiện xong	
11.10	Đàm Quang Lộc	Số 05/QĐ-XPHC ngày 21/8/2025	Lấn 48.6m2 đất	34.217.335	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
11.11	Phạm Hữu Ngọc	Số 04/QĐ-XPHC ngày 21/8/2025	Lấn 275,1m2 đất	30.191.407	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
11.12	Đàm Quang Lý	Số 06/QĐ-XPHC ngày 21/8/2025	Lấn 175,6m2 đất	16.504.093	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
11.13	Bùi Văn Huy	Số 07/QĐ-XPHC ngày 21/8/2025	Lấn 256m2 đất	19.048.603	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
11.14	Bùi Văn Lý	Số 9/QĐ-XPHC ngày 28/8/2025	Chậm ĐKBĐ	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
11.15	Nguyễn Văn Hợp	Số 16/QĐ-XPHC ngày 03/11/2025	Lấn 447,7m2 đất	8.701.032	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
11.16	Lê Hoàng Việt	Số 19/QĐ-XPHC ngày 21/11/2025	Chậm ĐKBĐ	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
11.17	Nguyễn Thị Loan	Số 17/QĐ-XPHC ngày 18/11/2025	Chậm ĐKBĐ	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
11.18	Vũ Văn Thanh	Số 15/QĐ-XPHC ngày 03/11/2025	Chậm ĐKBĐ	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
11.19	Phạm Hữu Huân	Số 18/QĐ-XPHC ngày 21/11/2025	Chậm ĐKBĐ	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
11.20	Vũ Văn Trường	Số 01/QĐ-XPHC ngày 08/01/2026	Chậm ĐKBĐ	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
12 PHƯỜNG ƯƠNG BÍ										
12.1	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Quang Minh	QĐ số ../XPVPHC ngày 29.01.2024	Chiếm đất chưa sử dụng tại khu vực đô thị (sử dụng đất trên thực địa mà chưa hoàn thành các thủ tục giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật).	10.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc Công ty Cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Quang Minh báo cáo Chủ đầu tư tiếp tục thực hiện giao đất theo quy định	Đã thực hiện xong	
12.2	Công ty Kho vận Đá Bạc- Vinacomim	QĐ số 44/XPVPHC ngày 24/6/2024	Lấn đất chưa sử dụng tại khu vực đô thị.	90.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp.	Đã thực hiện xong	
12.3	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Quang Minh	QĐ số /XPVPHC ngày 29/01/2024	Chiếm đất chưa sử dụng tại khu vực đô thị (sử dụng đất trên thực địa mà chưa hoàn thành các thủ tục giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật)	16.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc Công ty Cổ phần đầu tư phát triển hạ tầng Quang Minh báo cáo Chủ đầu tư tiếp tục thực hiện giao đất theo quy định	Đã thực hiện xong	
12.4	Phạm Hồng Điệp	QĐ số 92/XPVPHC ngày 27/6/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	80.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện cấp giấy CNQSD Đ theo quy định	Đã thực hiện xong	
12.5	Nguyễn Văn Sâm	QĐ số 01/XPVPHC ngày 16/7/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
12.6	Vũ Như Thịnh	QĐ số 02/XPVPHC ngày 05/8/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích dưới 0,02 hecta	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký cấp GCNQSD đất theo quy định và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
12.7	Nguyễn Năng Văn	QĐ số 03/XPVPHC ngày 06/8/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính phường Ưông Bí	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký cấp GCNQSD đất theo quy định và buộc nộp lại số bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi, vi phạm	Đã thực hiện xong	
12.8	Trần Văn Bình	QĐ số 04/XPVPHC ngày 08/8/2025 do CT UBND phường ký	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
12.9	Trần Ngọc Hòa	Q Đ số 07/QĐ-XPHC ngày 15/8/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
12.10	Chu Thị Liên	QĐ số 08/QĐ-XPHC ngày 15/8/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính phường Ưông Bí	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định. Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp	Đã thực hiện xong	
12.11	Lê Văn Xước	QĐ số 10/XPVPHC ngày 26/8/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định. Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	
12.12	Lại Văn Đàm	QĐ số 11/XPVPHC ngày 26/8/2025 do ông Đào Văn Phúc - Phó Chủ tịch UBND phường ký	Lấn đất nông nghiệp (không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất) thuộc địa giới hành chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định. Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp	Đã thực hiện xong	
12.13	Nguyễn Văn Thành	QĐ số 12/XPVPHC ngày 28/8/2025 do ông Đào Văn Phúc - Phó Chủ tịch UBND phường ký	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
12.14	Phạm Thị Thành	QĐ số 13/XPVPHC ngày 28/8/2025 do ông Đào Văn Phúc - Phó Chủ tịch UBND phường ký	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
12.15	Nguyễn Văn Chiến □	QĐ số 14/XPVPHC ngày 15/9/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích dưới 0,01hecta	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký cấp GCNQSD đất theo quy định. Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	
12.16	Nguyễn Thị Hằng	QĐ số 15/XPVPHC ngày 16/9/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định. Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	
12.17	Trần Thị Sử	QĐ số 19/XPVPHC ngày 22/9/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích từ 0,0 1hecta đến dưới 0,03 hecta	50.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định. Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
12.18	Nguyễn Văn Tuyền	QĐ số 20/XPVPHC ngày 06/10/2025	Hủy hoại đất, làm biến dạng địa hình: Hạ thấp bề mặt đất với diện tích dưới 0,05hecta	7.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra	Đã thực hiện xong	
12.19	Trịnh Duy Thành	QĐ số 21/XPVPHC ngày 07/10/2025	Hủy hoại đất, làm biến dạng địa hình: Hạ thấp bề mặt đất với diện tích từ 0,05hecta đến dưới 0,1 hecta	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra	Đã thực hiện xong	
12.20	Vũ Văn Đán	QĐ số 22/XPVPHC ngày 07/10/2025	Hủy hoại đất, làm suy giảm chất lượng đất: Làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp bằng đất lầy đã với diện tích đất từ 0,0 5hecta đến dưới 0,1 hecta	7.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra	Đã thực hiện xong	
12.21	Cao Thị Tọa	QĐ số 23/XPVPHC ngày 23/10/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích dưới 0,02 hecta	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký cấp GCNQSD đất theo quy định. . Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	
12.22	Nguyễn Ngọc Hiến	QĐ số 25/XPVPHC ngày 07/11/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích đất dưới 0,01 hecta	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định . Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	
12.23	Nguyễn Thanh Tùng	QĐ số 27/XPVPHC ngày 19/11/2025	Hủy hoại đất, làm biến dạng địa hình: Hạ thấp bề mặt đất với diện tích dưới 0,05hecta	7.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra	Đã thực hiện xong	
12.24	Bùi Thị Thoa	QĐ số 28/XPVPHC ngày 20/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
12.25	Phạm Công Nam	QĐ số 29/XPVPHC ngày 20/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
12.26	Cao Thị Mùi	QĐ số 30/XPVPHC ngày 25/11/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định . Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	
12.27	Vũ Thị Nường	QĐ số 31/XPVPHC ngày 25/11/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định . Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	
12.28	Nguyễn Thị Thuộc	QĐ số 32/XPVPHC ngày 25/11/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định . Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	
12.29	Lê Thị Năm	QĐ số 35/XPVPHC ngày 25/11/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính phường	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định. Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	
12.30	Vũ Thị Năng	QĐ số 42/XPVPHC ngày 05/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
12.31	Nguyễn Văn Kiên	QĐ số 41/XPVPHC ngày 05/12/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích dưới 0,01 hecta	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định. Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	
12.32	Nguyễn Thị Xuân	QĐ số 50/XPVPHC ngày 29/12/2025	Lấn đất nông nghiệp (không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất) thuộc địa giới hành chính của phường	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định. Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	
12.33	Đỗ Văn Tân	QĐ số 51/XPVPHC ngày 29/12/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính phường	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký cấp GCNQSD đất theo quy định. Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	
12.34	Vũ Thị Nguyệt	QĐ số 52/XPVPHC ngày 29/12/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính phường	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp □	Đã thực hiện xong	
12.35	Chu Đức Long	QĐ số 57/XPVPHC ngày 31/12/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã có văn bản giao đất để quản lý	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký cấp GCNQSD đất, buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp	Đang thực hiện	
12.36	Trần Thị Hương	QĐ số 59/XPVPHC ngày 31/12/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã có văn bản giao đất để quản lý	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký cấp GCNQSD đất, buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp	Đã thực hiện xong	
12.37	Nguyễn Hữu Tư	QĐ số 56/XPVPHC ngày 31/12/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã có văn bản giao đất để quản lý	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký cấp GCNQSD đất, buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp	Đang thực hiện	
12.38	Nguyễn Thị Thúy	QĐ số 58/XPVPHC ngày 31/12/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã có văn bản giao đất để quản lý	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký cấp GCNQSD đất, buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp	Đang thực hiện	
12.39	Phan Đình Thọ	QĐ số 60/XPVPHC ngày 31/12/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã có văn bản giao đất để quản lý	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký cấp GCNQSD đất, buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp	Đã thực hiện xong	
12.40	Vũ Thị Hải	QĐ số 01/XPVPHC ngày 07/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
12.41	Vũ Thị Linh Phương	QĐ số 02/XPVPHC ngày 12/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
12.42	Bùi Xuân Trường	QĐ số 15/XPVPHC ngày 10/02/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.	Đã thực hiện xong	
12.43	Nguyễn Thị Mừng	QĐ số 19/XPVPHC ngày 24/02/2026	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính phường	40.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký cấp giấy CNQSDĐ theo quy định.	Đã thực hiện xong	
13 PHƯỜNG BÀI CHẠY										
13.1	Mai Minh Khoa	Quyết định số 70/QĐ-XPHC ngày 08/3/2024	Hủy hoại đất	3.500.000	Đã thực hiện xong			khôi phục tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm		

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
13.2	Nguyễn Thị Nhanh	Quyết định số 281/QĐ-XPHC ngày 04/4/2024 của UBND TP	Lấn đất nông nghiệp (20m2) Hủy hoại đất (20m2)	11.500.000	Đã thực hiện xong			khôi phục tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm, buộc trả lại đất đã lấn		
13.3	Nguyễn Duy Thao	Quyết định số 279/QĐ-XPHC ngày 04/4/2024 của UBND TP	Không đăng ký biến động đất đai Chuyển đất TCLN sang đất PNN	15.000.000	Đã thực hiện xong			buộc đăng ký đất đai theo quy định và buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm		
13.4	Lê Thị Thập	Quyết định số 868QĐ-XPHC ngày 12/11/2024 của UBND TP	Chiếm đất do nhà nước quản lý	8.000.000	Đã thực hiện xong			khôi phục tình trạng ban đầu của đất như trước khi vi phạm, buộc trả lại đất đã chiếm		
13.5	Phạm Thị Niên Tổ 2 khu 6 phường Bãi Cháy	Quyết định số 223/QĐ-XPHC ngày 27/02/2025 của UBND Thành phố	Lấn đất do Nhà nước quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 héc ta	8.000.000	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		
13.6	Đào Thị Liên Tổ 11c, khu 4a, phường Hùng Thắng	Quyết định số 227/QĐ-XPHC ngày 03/3/2025 của UBND Thành phố	Chiếm đất do Nhà nước quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 héc ta	8.000.000	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		
13.7	Lê Văn Sê Tổ 2 khu 6 phường Bãi Cháy	Quyết định số 239/QĐ-XPHC ngày 06/3/2025 của UBND Thành phố	Lấn đất do Nhà nước quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 héc ta	8.000.000	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		
13.8	Trương Mậu Hiền tổ 8 khu 10 phường Bãi Cháy	Quyết định số 384/QĐ-XPHC ngày 14/4/2025 của UBND Thành phố	Chuyển đất TCLN sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường (79,9m2)	30.000.000	Chưa thực hiện			Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm trừ trường hợp đủ đk cấp GCNQSDĐ		
13.9	Đặng Văn Vương	Quyết định số 334 ngày 20/8/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.10	Nguyễn Thị Thảo	Quyết định số 1364 ngày 30/12/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	15.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.11	Nguyễn Huy Giang	Quyết định số 1424 ngày 31/12/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.12	Phạm Thu Thảo	Quyết định số 1363 ngày 30/12/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.13	Nguyễn Thị Bẩy	Quyết định số 1362 ngày 30/12/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.14	Đặng Thị Thu	Quyết định số 1168 ngày 15/12/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.15	Nguyễn Thị Dung	Quyết định số 1167 ngày 15/12/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	15.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.16	Nguyễn Duy Tăng	Quyết định số 1166 ngày 12/12/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	15.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.17	Bùi Văn Hùng	Quyết định số 1511 ngày 12/12/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.18	Trịnh Xuân Kiên	Quyết định số 1165 ngày 12/12/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.19	Nguyễn Thị Luân	Quyết định số 1111 ngày 09/12/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.20	Nguyễn Văn Quyết	Quyết định số 979 ngày 17/11/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.21	Nguyễn Tiến Dũng	Quyết định số 980 ngày 18/11/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.22	Nguyễn Thị Minh Hải	Quyết định số 558 ngày 18/9/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.23	Vũ Thị Len	Quyết định số 927 ngày 11/11/2025 của UBND Phường	Sử dụng đất không đúng mục đích	30.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.24	Trần Sỹ Tuấn	Quyết định số 335 ngày 20/8/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.25	Phạm Thị Quảng	Quyết định số 1180 ngày 15/12/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ		
13.26	Nguyễn Thị Hải	Quyết định số 1399 ngày 31/12/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Chưa thực hiện			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
13.27	Lê Văn Ngát	Quyết định số 1404 ngày 31/12/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
13.28	Nguyễn Thị Vi	Quyết định số 1402 ngày 31/12/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
13.29	Đặng Lê Nam	Quyết định số 1400 ngày 31/12/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
13.30	Nguyễn Hồng Nam	Quyết định số 10 ngày 09/01/2026 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
13.31	Trần Việt Anh	Quyết định số 1241 ngày 19/12/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
13.32	Lê Thị Hạnh	Quyết định số 403 ngày 29/8/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
13.33	Phạm Thị Quyên	Quyết định số 404 ngày 29/8/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
13.34	Nguyễn Khắc Công	Quyết định số 402 ngày 29/8/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
13.35	Tạ Quang Tiến	Quyết định số 554 ngày 18/9/2025 của UBND Phường	Không có GPXD	35.000.000	Đã thực hiện xong			Buộc trong 30 ngày kể từ ngày ban hành QĐXP phải cấp GPXD, hết thời hạn buộc phá dỡ công trình vi phạm		
13.36	Lê Văn Tuấn	Quyết định số 993 ngày 20/11/2025 của UBND Phường	Tự ý chuyển đổi mục đích SĐĐ	50.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
13.37	Vũ Văn Nam	Quyết định số 1161 ngày 12/12/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	15.000.000	Đã thực hiện xong			buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
13.38	Đình Mạnh Huỳnh	Quyết định số 1159 ngày 12/12/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			bước phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
13.39	Lê Văn Phú	Quyết định số 1160 ngày 12/12/2025 của UBND Phường	Lấn đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Đã thực hiện xong			bước phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
13.40	Vũ Văn Nam Đào Thanh Hương	Quyết định số 1427 ngày 31/12/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	30.000.000	Chưa thực hiện			bước phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
13.41	Lê Thị Dịu	Quyết định số 1429 ngày 31/12/2025 của UBND Phường	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính	8.000.000	Chưa thực hiện			bước phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCNQSD		
14 PHƯỜNG HOÀNG QUẾ										
14.1	Nguyễn Thị Toán	Số 01/QĐ-XPHC ngày 12/01/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	13.080.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.2	Phạm Thị Hưng	Số 63/QĐ-XPHC ngày 28/02/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	14.636.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.3	Ngô Quang Kiên	Số 65/QĐ-XPHC ngày 18/3/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	20.963.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.4	Nguyễn Hữu Hòa	Số 75/QĐ-XPHC ngày 19/4/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	8.161.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.5	Bùi Văn Nghĩa	Số 94/QĐ-XPHC ngày 07/5/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	10.595.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.6	Phạm Thị Hiền	Số 95/QĐ-XPHC ngày 23/5/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	10.768.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.7	Mạc Văn Quang	Số 105/QĐ-XPHC ngày 24/5/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	8.462.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.8	Ngô Văn Hải	Số 106/QĐ-XPHC ngày 28/5/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	8.545.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.9	Phạm Văn Quế	Số 107/QĐ-XPHC ngày 06/6/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	6.229.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.10	Nguyễn Ngọc Khoa	Số 124/QĐ-XPHC ngày 10/6/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	6.238.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.11	Dương Đức Thuận	Số 176/QĐ-XPHC ngày 10/6/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	6.194.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.12	Nguyễn Thị Nhi	Số 185/QĐ-XPHC ngày 09/7/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	8.161.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.13	Nguyễn Xuân Vuông	197/QĐ-XPHC ngày 09/7/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	7.559.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.14	Lê Văn Phong	Số 18/QĐ-XPHC ngày 07/3/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	20.735.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.15	Bùi Văn Nam	Số 27/QĐ-XPHC ngày 01/4/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	35.236.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.16	Nguyễn Văn Quả	Số 33/QĐ-VPHC ngày 04/4/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	36.588.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.17	Nguyễn Thị Dung	Số 34/QĐ-VPHC ngày 04/4/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	17.264.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.18	Trần Ngọc Vĩnh	Số 35/QĐ-VPHC ngày 9/4/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	37.747.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.19	Ngô Quang Thanh	Số 38/QĐ-VPHC ngày 18/3/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	33.454.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.20	Đào Thị Viên	Số 40/QĐ-VPHC ngày 11/4/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	19.191.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.21	Ngô Thị Nụ	Số 41/QĐ-VPHC ngày 11/4/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	31.573.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.22	Lương Văn Ngọng	Số 55/QĐ-VPHC ngày 25/4/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	17.177.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.23	Trần Huy Nghị	Số 58/QĐ-VPHC ngày 24/4/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	118.965.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.24	Nguyễn Văn Khu	Số 60/QĐ-VPHC ngày 28/4/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	15.927.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.25	Nguyễn Văn Vĩ	Số 59/QĐ-VPHC ngày 28/4/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	15.477.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.26	Trịnh Văn Ba	Số 01/QĐ-UBND ngày 04/8/2025	Lấn, chiếm đất chưa sử dụng	12.053.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.27	Nguyễn Thanh Thịnh	Số 02/QĐ-UBND ngày 04/8/2025	Lấn, chiếm đất chưa sử dụng	13.127.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.28	Đỗ Văn Thành	Số 03/QĐ-UBND ngày 04/8/2025	Lấn, chiếm đất chưa sử dụng	16.303.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.29	Nguyễn Thị Sáu	Số 04/QĐ-UBND ngày 04/8/2025	Lấn, chiếm đất chưa sử dụng	14.113.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.30	Ngô Xuân Cảnh	Số 05/QĐ-UBND ngày 07/8/2025	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm sang đất ở	36.384.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.31	Nguyễn Đăng Hải	Số 06/QĐ-UBND ngày 11/8/2025	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm sang đất ở	36.691.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.32	Nguyễn Thành Long	Số 07/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc người đang sử dụng đất trong các trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, không thực hiện đăng ký biến động đất đai phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
14.33	Lê Ngọc Anh	Số 08/QĐ-UBND ngày 15/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc người đang sử dụng đất trong các trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, không thực hiện đăng ký biến động đất đai phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
14.34	Đỗ Văn Dự	Số 09/QĐ-UBND ngày 25/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc người đang sử dụng đất trong các trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, không thực hiện đăng ký biến động đất đai phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
14.35	Bùi Thanh Xuân	Số 11/QĐ-UBND ngày 29/9/2025	Lấn, chiếm đất chưa sử dụng	18.632.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.36	Nguyễn Văn Thiệp	Số 12/QĐ-UBND ngày 29/9/2025	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm sang đất ở	60.441.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.37	Ngô Đức Nhung	Số 13/QĐ-UBND ngày 07/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc người đang sử dụng đất trong các trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, không thực hiện đăng ký	Đã thực hiện xong	
14.38	Nguyễn Văn Thịnh	Số 14/QĐ-UBND ngày 10/11/2025	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm sang đất ở	59.896.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.39	Vũ Văn Khởi	Số 15/QĐ-UBND ngày 17/11/2025	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm sang đất ở	62.836.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.40	Lý Hoàng Anh	Số 16/QĐ-UBND ngày 25/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc người đang sử dụng đất trong các trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, không thực hiện đăng ký biến động đất đai phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
14.41	Nguyễn Văn Thao	Số 18/QĐ-UBND ngày 26/11/2025	Tự ý chuyển mục đích đất trồng lúa sang đất ở	88.900.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.42	Nguyễn Thị Phấn	Số 19/QĐ-UBND ngày 11/12/2025	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm sang đất ở	34.484.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.43	Phạm Thị Hương	Số 20/QĐ-UBND ngày 12/12/2025	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm sang đất ở	38.501.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.44	Đoàn Xuân Ty	Số 21/QĐ-UBND ngày 12/12/2025	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm sang đất ở	36.072.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.45	Vũ Xuân Hạnh	Số 22/QĐ-UBND ngày 25/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc người đang sử dụng đất trong các trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, không thực hiện đăng ký biến động đất đai phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
14.46	Lê Văn Khoản	Số 01/QĐ-UBND ngày 01/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc người đang sử dụng đất trong các trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, không thực hiện đăng ký	Đã thực hiện xong	
14.47	Bùi Thị Hy	Số 02/QĐ-UBND ngày 16/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc người đang sử dụng đất trong các trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, không thực hiện đăng ký	Đã thực hiện xong	
14.48	Bùi Văn Chữ	Số 03/QĐ-UBND ngày 16/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc người đang sử dụng đất trong các trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, không thực hiện đăng ký	Đã thực hiện xong	
14.49	Nguyễn Văn Quế	Số 04/QĐ-UBND ngày 16/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc người đang sử dụng đất trong các trường hợp không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu, không thực hiện đăng ký	Đã thực hiện xong	
14.50	Trương Văn Minh	Số 07/QĐ-UBND ngày 07/02/2026	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm sang đất ở	39.557.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.51	Đặng Văn Kiên	Số 08/QĐ-UBND ngày 11/02/2026	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm sang đất ở	250.415.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
14.52	Công ty cổ phần DV VSMT Đông Khê	Số 06/QĐ-UBND ngày 06/02/2026	Vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường đối với chủ nguồn thải chất thải nguy hại	120.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Không		
15 XÃ ĐƯỜNG HOA										
15.1	Phù A Sám	Số 252/QĐ-UBND ngày 29/9/2025	Khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp khối lượng 9 m ³	2 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
15.2	Võong A Tài	Số 413/QĐ-UBND ngày 28/10/2025	Khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp khối lượng 6 m ³	2 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
15.3	Chiu Triệu Văn	Số 44/QĐ-UBND ngày 16/01/2026	Khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp khối lượng 6 m ³	2 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
15.4	Chiu A Tài	Số 103/QĐ-UBND ngày 30/01/2026	Khai thác Cát sỏi lòng sông, suối hồ, cửa sông, cát sỏi ở vùng nước nội thủy ven biển mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	25 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
16 XÃ HẢI HOÀ										
16.1	Hà Văn Quang	QĐ số 02/QĐ-XPVPHC ngày 12/01/2024 của UBND xã Cộng Hòa	Làm biến dạng địa hình hoặc làm suy giảm chất lượng đất	3.500.000đ	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại hiện trạng đất như trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
16.2	Điệp Văn Tám	QĐ số 01/QĐ-XPVPHC ngày 09/01/2024 của UBND xã Cộng Hòa	Làm biến dạng địa hình hoặc làm suy giảm chất lượng đất	3.500.000đ	Đã thực hiện xong	Không	Không	khôi phục lại hiện trạng đất như trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
16.3	Chu Văn Chung	QĐ số 03/QĐ-XPVPHC ngày 23/01/2024 của UBND xã Cộng Hòa	Tự ý đào đắp ao đầm làm biến dạng địa hình	3.000.000đ	Đã thực hiện xong	Không	Không			
16.4	Trương Văn Hồng	QĐ số 04/QĐ-XPVPHC ngày 23/01/2024 của UBND xã Cộng Hòa	Tự ý đào đắp ao đầm làm biến dạng địa hình	3.000.000đ	Đã thực hiện xong	Không	Không			
16.5	Dương Văn Thìn	Quyết định số 71/QĐ-XPVPHC ngày 04/04/2025 của UBND xã Hải Hòa	Làm giảm độ dày tầng đất canh tác với diện tích	3.000.000đ	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
16.6	Dương Văn Tâm	Quyết định số 70/QĐ-XPVPHC ngày 04/04/2025 của UBND xã Hải Hòa	San gạt đất rừng sản xuất làm giảm độ dày tầng đất canh tác	3.000.000đ	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm.		Đã thực hiện một phần	
16.7	Hoàng Kim Nhung	Quyết định số 68/QĐ-XPVPHC ngày 04/04/2025 của UBND xã Hải Hòa	San gạt đất rừng sản xuất làm giảm độ dày tầng đất canh tác	3.000.000đ	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm.		Đã thực hiện một phần	
16.8	Hà Văn Huy	Quyết định số 72/QĐ-XPVPHC ngày 04/04/2025 của UBND xã Hải Hòa	San gạt đất rừng sản xuất làm giảm độ dày tầng đất canh tác	3.000.000đ	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm.		Đã thực hiện một phần.	
16.9	Hoàng Văn Vương	Quyết định số 73/QĐ-XPVPHC ngày 04/04/2025 của UBND xã Hải Hòa	San gạt đất rừng sản xuất làm giảm độ dày tầng đất canh tác	3.000.000đ	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm.		Đã thực hiện một phần.	
16.10	Đỗ Thị Gái	Quyết định số 69/QĐ-XPVPHC ngày 04/04/2025 của UBND xã Hải Hòa.	San gạt đất rừng sản xuất làm giảm độ dày tầng đất canh tác	3.000.000đ	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm.		Đã thực hiện một phần.	
16.11	Trần Văn Mạ	QĐ số 45/QĐ-XPHC ngày 18/07/2025	Biến dạng địa hình của đất	5,000,000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		Đã nộp tiền phạt, khắc phục hậu quả	
16.12	Hoàng Văn Thao	QĐ số 69/QĐ-XPHC ngày 04/08/2025	Biến dạng địa hình của đất	5,000,000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		Đã nộp tiền phạt, khắc phục hậu quả	
16.13	Hoàng Văn Long	QĐ số 76/QĐ-XPHC ngày 14/08/2025	Biến dạng địa hình của đất	5,000,000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		Đã nộp tiền phạt, khắc phục hậu quả	
16.14	Bùi Văn Cung	QĐ số 130/QĐ-XPHC ngày 12/09/2025	Lấn đất nông nghiệp	4,000,000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Thu lợi bất hợp pháp. Buộc đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất		Đã nộp tiền. Đang thực hiện cấp GCNQSD đất	
16.15	Hà Văn Tuất	QĐ số 128/QĐ-XPHC ngày 12/09/2025	Tự ý chuyển mục đích	2,500,000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Thu lợi bất hợp pháp. Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		Đã nộp tiền phạt. Đã khôi phục tình trạng ban đầu.	
16.16	Dương Văn Ngô	QĐ số 129/QĐ-XPHC ngày 12/09/2025	Tự ý chuyển mục đích	2,500,000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Thu lợi bất hợp pháp. Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		Đã nộp tiền phạt. Đã khôi phục tình trạng ban đầu.	
16.17	Đặng Quang Triệu	QĐ số 166/QĐ-XPHC ngày 02/10/2025	Chậm đăng ký biến động	2,500,000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động đất đai theo quy định		Đã nộp tiền phạt. Thực hiện xong đăng ký biến động.	
16.18	Bùi Quang Chính	QĐ số 236/QĐ-XPHC ngày 13/11/2025	Chậm đăng ký biến động	2,500,000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động đất đai theo quy định		Đã nộp tiền phạt	
16.19	Lê Văn Kiên	QĐ số 328/QĐ-XPHC ngày 11/12/2025	Chiếm đất cau tổ chức	35,000,000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Thu lợi bất hợp pháp. Buộc đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất		Đã nộp tiền phạt. Đã đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất	
16.20	Trần Thị Lộc	QĐ số 332/QĐ-XPHC ngày 15/12/2025	Lấn đất nông nghiệp	7,500,000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Thu lợi bất hợp pháp. Buộc đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất và giữ nguyên hiện trạng		Đã nộp tiền phạt. Đã đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất	
16.21	Hà Văn Phú	QĐ số 357/QĐ-XPHC ngày 13/11/2025	Lấn đất của tổ chức	15,000,000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Thu lợi bất hợp pháp. Buộc đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất		Đã nộp tiền phạt. Đã đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất	
16.22	Phạm Thị Tho	QĐ số 399/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025	Lấn đất của tổ chức	15,000,000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Thu lợi bất hợp pháp. Buộc đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất		Đã nộp tiền phạt. Đã đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất	
16.23	Hà Văn Thụy	QĐ số 1576/QĐ-XPVPHC ngày 22/5/2025	Chiếm đất rừng sản xuất	150,000,000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Thu lợi bất hợp pháp. Buộc đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất		Đã nộp tiền phạt. Đã đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất	
16.24	Phạm Văn Kiệu	QĐ số 13/QĐ-XPHC ngày 10/01/2026	Lấn đất	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Thu lợi bất hợp pháp. Buộc đăng ký đất đai, cấp GCNQSD đất đai.		Đã nộp tiền phạt. Đã đăng ký biến động đất đai.	
17	XÃ LỤC HÒN (không có trường hợp nào tính đến thời điểm 1/6/2026)										
18	XÃ LƯƠNG MINH										
18.1	Triệu Đức Ngân	Số 80/QĐ-XPHC ngày 11/4/2024 của UBND xã Đồng Sơn, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Hủy hoại đất (tự ý san gạt đất làm biến dạng địa hình với diện tích 120m2);	2 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
18.2	Linh Du Thành	Số 267/QĐ-XPHC ngày 09/9/2024 của UBND xã Đồng Sơn, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Hủy hoại đất (tự ý san gạt đất làm biến dạng địa hình với diện tích 421m2);	3,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
18.3	Đặng Hữu Thành	Số 187/QĐ-XPHC ngày 23/9/2025 của UBND xã Lương Minh, tỉnh Quảng Ninh	Chiếm đất (chiếm đất của người sử dụng đất hợp pháp mà chưa được người đó cho phép với diện tích dưới 79,0m2)	7,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm; - Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm		-Đã thực hiện xong	
18.4	Dương Trung Chiêu	Số 76/QĐ-XPHC ngày 20/01/2026 của UBND xã Lương Minh, tỉnh Quảng Ninh	- Hành vi hủy hoại đất	- 3,5 triệu đồng;	- Chưa thực hiện	Không	Không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Chưa thực hiện	
			- Hành vi chuyển đất rừng sản xuất sang đất ở	- 15,0 triệu đồng	- Chưa thực hiện						
19	XÃ ĐỒNG NGŨ										
19.1	Phạm Văn Khương	QĐ số 45/QĐ-UBND ngày 09/4/2025	Tự ý chuyển đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp (không phải là đất ở) thuộc địa giới hành chính của xã	4.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.2	Nguyễn Hữu Việt	QĐ số 108/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hủy hoại đất, làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp	3.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
19.3	Hà Văn Thang	QĐ số 109/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hủy hoại đất, làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp	3.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.4	Trạc Văn Tuấn	QĐ số 110/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hủy hoại đất, làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp	3.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.5	Hoàng Thị Vinh	QĐ số 111/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hủy hoại đất, làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp	3.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.6	Bùi Văn Diện	QĐ số 112/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hủy hoại đất, làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp	3.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.7	Trạc Văn Sơn	QĐ số 113/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hủy hoại đất, làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp	3.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.8	Tô Văn Phú	QĐ số 114/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hủy hoại đất, làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp	3.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.9	Đào Thị Hiền	QĐ số 115/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hủy hoại đất, làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp	3.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.10	Lương Văn Tuấn	QĐ số 116/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hủy hoại đất, làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp	3.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.11	Tô Văn Pầu	QĐ số 117/QĐ-UBND ngày 27/6/2025	Hủy hoại đất, làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp	3.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.12	Hoàng Văn Tân	QĐ số 51/QĐ-UBND này 24/01/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp (không phải là đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.13	Nguyễn Văn Lục	QĐ số 189/QĐ-UBND ngày 04/06/2025	Làm giảm chất lượng đất	3.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.14	Chiu Sáng Sỏi	QĐ số 153/QĐ-UBND ngày 25/07/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.15	Nguyễn Văn Cự	QĐ số 110/QĐ-UBND ngày 22/05/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.16	Chiu Sáng Sinh	QĐ số 67/QĐ-UBND ngày 07/03/2024	Tự ý làm biến dạng thửa đất	3.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.17	Đinh Văn Đại	QĐ số 95/QĐ-UBND ngày 14/05/2024	Tự ý làm biến dạng thửa đất	3.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.18	Lê Văn Tiến	QĐ số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.19	Nguyễn Thị Ngọc	QĐ số 154/QĐ-UBND ngày 25/07/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.20	Đặng Văn Linh	QĐ số 155/QĐ-UBND ngày 25/07/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.21	Hoàng Đức Long	QĐ số 156/QĐ-UBND ngày 25/07/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.22	Nguyễn Văn Quang	QĐ số 152/QĐ-UBND ngày 25/07/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.23	Đinh Văn Nhật	QĐ số 77/QĐ-UBND ngày 20/03/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.24	Hoàng Trung Kiên	QĐ số 79/QĐ-UBND ngày 02/04/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.25	Ngô Thiêm Hoan	QĐ số 68/QĐ-UBND ngày 07/03/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.26	Đinh Văn Vinh	QĐ số 16/QĐ-UBND ngày 19/01/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.27	Phạm Văn Trường	QĐ số 10/QĐ-UBND ngày 12/01/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.28	Hoàng Văn Chiêu	QĐ số 250/QĐ-UBND ngày 27/09/2024	Lấn chiếm đất chưa sử dụng	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất và trả lại đất đã lấn chiếm		Đã thực hiện xong	
19.29	Vi Tài Quý	QĐ số 92/QĐ-UBND ngày 06/05/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.30	Hoàng Quốc Việt	QĐ số 157/QĐ-UBND ngày 26/07/2024	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây hàng năm khác sang đất phi nông nghiệp (đất ờ)	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định để được công nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại điều 22, nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/04/2015		Đã thực hiện xong	
19.31	Hà Văn Quý	QĐ số 19/QĐ-UBND ngày 20/3/2024	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn	4.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.32	Lạc Xuân Hoàng	QĐ số 20/QĐ-UBND ngày 20/3/2024	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn	4.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.33	Lê Văn Tài	QĐ số 31/QĐ-UBND ngày 09/4/2024	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn	4.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
19.34	Nguyễn Thị Hợi	QĐ số 33/QĐ-UBND ngày 15/4/2024	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn	4.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
19.35	Phạm Thị Nhon	QĐ số 37/QĐ-UBND ngày 02/5/2024	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực nông thôn	4.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
20 XÃ HẢI NINH											
20.1	Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển và xây dựng Trí Đức	QĐ số 2503/QĐ – XPHC ngày 30/8/2024	- Chiếm đất; - Thực hiện không đúng, không đầy đủ nội dung về quan trắc, giám sát Môi trường; - Không gửi báo cáo công tác Bảo vệ Môi trường năm 2022 tới các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; - Thực hiện không đúng, không đầy đủ một trong các nội dung quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án. - Bán đồ hiện trạng mỏ, bán về mặt cắt hiện trạng mỏ kết thúc năm 2023 sai so với hiện trạng thực tế Công ty cổ phần đầu tư phát triển và xây dựng Trí Đức khai thác. - Đã cắm mốc các điểm khép góc khu vực được phép khai thác khoáng sản nhưng không thông báo cho cơ quan có thẩm quyền ở địa phương, cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản để bàn giao theo quy định.	570.000.000		không		- Buộc khôi phục lại hiện trạng ban đầu đối với hành vi chiếm đất; - Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.		- Đã thực hiện	
21 XÃ HẢI SƠN											
21.1	Tăng A Mã	Số 175/QĐ-XPHC ngày 06/9/2024	Lấn 90 m² đất;	4 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
21.2	Nịnh Văn Mộc	Số 180/QĐ-XPHC ngày 19/9/2024	Lấn 28 m² đất;	5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
22 XÃ HOÀNH MÔ											
22.1	Nguyễn Khánh Chính	Số 709/QĐ-XPHC	Sử dụng đất sai mục đích	15 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm; □		Chưa thực hiện xong	
23 XÃ QUẢNG HÀ											
23.1	Nguyễn Văn Tuấn	Số 1072/QĐXPVPHC ngày 24/11/2025	Hủy hoại đất	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm. - Buộc vận chuyển toàn bộ số đất, cát đã đổ, san gạt mặt bằng ra khỏi thửa đất.		Đã thực hiện xong	
23.2	Công ty TNHH Công nghệ dệt may Tân Khải Thịnh Việt Nam	Số 304/QĐXPVPHC ngày 04/02/2026	khởi công xây dựng công trình mà chưa có thiết kế bản vẽ thi công của công trình, hạng mục công trình đã được phê duyệt	70 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc Công ty TNHH Công nghệ dệt may Tân Khải Thịnh Việt Nam hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền, để đủ điều kiện khởi công xây dựng công trình.		Đã thực hiện xong	
24 XÃ QUẢNG TÂN											
24.1	Ông Tăng Dấu Sin, trú tại thôn Nà Pá, xã Quảng Tân	Số 39/QĐ-XPHC ngày 09/12/2024 của UBND huyện Đầm Hà (cũ)	Chiếm đất lâm nghiệp tại thửa đất số 295 tờ bản đồ địa chính đất lâm nghiệp số 02 tại thôn Nà Pá, xã Quảng An, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh với diện tích = 0,409 héc ta để trồng cây keo. Thời gian phát hiện vi phạm vào ngày 22/02/2023 (theo kết luận thanh tra số 298/KL-UBND, ngày 22/2/2023 của UBND huyện Đầm Hà).	40 triệu đồng	Chưa thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		Đã thực hiện xong	
6	Phạm Văn Phê	991/QĐ-XPHC ngày 15/9/2025 của UBND xã Quảng Tân	vi phạm hành chính về khai thác khoáng sản (trừ cát, sỏi lòng sông, suối, hồ) mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định	15 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		Đã thực hiện xong	
24.2	Phạm Thị Hương	1074/QĐ-XPVPHC ngày 24/9/2025 của UBND xã Quảng Tân	Chuyển đất nông nghiệp không phải đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất phi nông nghiệp (không phải đất ở)	4,0 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		Đã thực hiện xong	
8	Tô Văn Sinh	990/QĐ-XPHC ngày 15/9/2025 của UBND xã Quảng Tân	về hành vi khai thác khoáng sản (trừ cát, sỏi lòng sông, suối, hồ) mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	5,0 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		Đã thực hiện xong	
24.3	Chiu Di Sênh	08/QĐ-XPHC ngày 18/6/2025 của UBND huyện Đầm Hà	Tự ý xây dựng lấn chiếm đất mà chưa được cấp có thẩm quyền cho phép.	7,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không		Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		Đã thực hiện xong	
24.4	Lê Văn Thái	50/QĐ-XPHC ngày 18/10/2024 của UBND xã Quảng Tân(cũ)	Hủy hoại đất	3,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không		Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		Đã thực hiện xong	
25 XÃ VĨNH THỰC											
25.1	Lê Văn Tiền	Số 612/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	Chuyển đất trồng lúa sang đất ở thuộc địa giới hành chính của xã không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép.	30.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; số lợi bất hợp pháp được xác định theo quy định điểm a khoản 2 điều 6 Nghị định 123/2024/NĐ -CP ngày 04/10/2024 của chính phủ "Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Đất đai “		Đã thực hiện xong	
26 PHƯỜNG HÀ TỤ											
26.1	Ông Bùi Đức Hạnh - Sinh ngày: 15/01/1965. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022065001319 do Bộ Công an cấp ngày 25/02/2025. - Nơi ở hiện tại: Tổ 13A khu Hà Phong 3, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 532/QĐ-XPHC ngày 16/10/2025 của UBND phường Hà Tu	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133 Luật đất đai năm 2024 và Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định theo Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ		Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 63 tờ 58 BĐĐC năm 2000, thuộc tổ 13A khu Hà Phong 3, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
26.2	Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Sinh ngày: 15/4/1982. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 038182019988 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 20, khu phố Hà Phong 2B, phường Hà Tu, Quảng Ninh.	Quyết định số 518/QĐ-XPHC ngày 16/10/2025 của UBND phường Hà Tu	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 107,7 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, bà Nguyễn Thị Hải Yến đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Thị Hải Yến phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền 8.477.000 đồng	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 19 tờ bản đồ số 42/BĐ 2000, thuộc tổ 20, khu phố Hà Phong 2B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.3	Ông Trịnh Minh Hùng - Sinh ngày: 20/02/1980. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022080004428 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 23, khu phố Hà Phong 2B, phường Hà Tu, Quảng Ninh.	Quyết định số 517/QĐ-XPHC ngày 16/10/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 22,3 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 4; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Trịnh Minh Hùng đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Trịnh Minh Hùng phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền: 2.560.000 đồng	Đã thực hiện xong	Diện tích vi phạm thuộc một phần thửa đất số 11, tờ bản đồ số: 30/BĐ 2000, thuộc tổ 23, khu phố Hà Phong 2B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.4	Ông Nguyễn Văn The - Sinh ngày: 02/11/1935. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 030035000362 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 35, khu Hà Phong 4B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 531/QĐ-XPHC ngày 16/10/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 15,7 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Văn The phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền: 2.290.000 đồng	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 08, tờ số 51 bản đồ năm 2017 (thửa đất số 16 tờ số 57 bản đồ năm 2000, đất CDK do UBND quản lý) thuộc tổ 35, khu Hà Phong 4B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.5	Ông Nguyễn Tuấn Anh - Sinh ngày: 02/01/1975. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022075009939 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/6/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 1, Khu Hà Tu 2, phường Hà Tu, thành phố Hạ Long.	Quyết định số 542/QĐ-XPHC ngày 20/10/2025 của UBND phường Hà Tu	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích đất từ 0,01 đến dưới 0,03 ha (diện tích 200m2) theo Điểm b khoản 2; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	50.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Nguyễn Tuấn Anh đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Tuấn Anh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền: 106.617.000 đồng	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 52/54/BĐ 2017 (Thửa 06/58 và 254/46 ĐC năm 2000) thuộc Tổ 1, khu phố Hà Tu 2, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.6	Ông Nguyễn Minh Tấn - Sinh ngày: 14/9/1977. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 030077010038 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 7, khu phố Hà Tu 4, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 544/QĐ-XPHC ngày 20/10/2025 của UBND phường Hà Tu	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,05ha đến dưới 0,1ha (diện tích 689,5m2, trong đó: 120m2 đất chiếm để sử dụng vào mục đích để ở; 569,5m2 đất chiếm sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm) theo quy định tại Điểm c khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Nguyễn Minh Tấn đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Minh Tấn phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền: 16.646.000 đồng và 3.339.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Diện tích vi phạm trên một phần đất thuộc khu do tỷ lệ 1/5000 (Thửa đất số 140/21 đồ vẽ năm 2017), tại tổ 7, khu Hà Tu 4, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.7	Ông Nguyễn Văn Thương - Sinh ngày: 13/6/1963. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 030063000738 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/12/2023. - Nơi ở hiện tại: Tổ 3, khu phố Hà Tu 2, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 705/QĐ-XPHC ngày 11/11/2025 của UBND phường Hà Tu	- Hành vi vi phạm thứ nhất: Lấn đất nông nghiệp (không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất) thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 0,6m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ. - Hành vi vi phạm thứ hai: Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích đất từ dưới 0,01 ha (diện tích 76,2m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	38.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 10; điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Nguyễn Văn Thương đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 10; điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Văn Thương phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền: 174.000 đồng và 40.604.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 265/40/ĐC 2017, thửa số 125/55 và thửa đất số 87/55 ĐC năm thuộc tổ 3, khu Hà Tu 2, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
26.8	Ông Trần Quang Trung - Sinh ngày: 12/02/1965. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 036065008312 do Bộ Công an cấp ngày 20/12/2024. - Nơi ở hiện tại: Tổ 1, khu Hà Tu 1, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 708/QĐ-XPHC ngày 11/11/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 114,7m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Trần Quang Trung phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền: 129.000 đồng và 24.480.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 9, tờ BĐĐC số 59 BD 2017, (một phần thửa đất khu đo 1/5000, loại đất do UBND phường quản lý) thuộc tổ 1, khu Hà Tu 1, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.9	Bà Phạm Thị Kim Huế - Sinh ngày: 22/4/1985. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 034185008621 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 20/3/2025. - Nơi ở hiện tại: Tổ 9A khu Hà Tu 5 phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 717/QĐ-XPHC ngày 17/11/2025 của UBND phường Hà Tu	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133 Luật đất đai năm 2024 và quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Áp dụng Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Phạm Thị Kim Huế phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	Ô đất vi phạm số 188 thuộc KTX lữ đoàn 170 Hải Quân thuộc tổ 9A khu Hà Tu 5 phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.10	Ông Đoàn Mạnh Hưng - Sinh ngày: 04/12/1974. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 030074019561 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 12/8/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 1, khu Hà Tu 7 phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 718/QĐ-XPHC ngày 17/11/2025 của UBND phường Hà Tu	Làm biến dạng địa hình thuộc trường hợp hạ thấp bề mặt đất đối với diện tích đất dưới 0,05 ha (diện tích 290 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	7.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Áp dụng khoản 5 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Đoàn Mạnh Hưng khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	Diện tích vi phạm tại khu đất do Công ty CP than Núi Béo và Công ty Cavico đang quản lý, thuộc Tổ 1, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.11	Ông Phí Văn Thuần - Sinh ngày: 29/11/1964. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 034064013496 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/8/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 3, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 674/QĐ-XPHC ngày 07/11/2025 của UBND phường Hà Tu	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133 Luật đất đai năm 2024 và quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Áp dụng Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Phí Văn Thuần phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 40, tờ BD số 51 thuộc tổ 3 khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.12	Ông Tạ Văn Lục - Sinh ngày: 20/9/1973. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022073000820 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 15/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 18 khu Hà Phong 2B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 729/QĐ-XPHC ngày 19/11/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 24,4 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Tạ Văn Lục phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 91.000 đồng và 1.390.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 13, tờ BD ĐC số 35 BD 2017 (Thửa đất số 7, tờ BD ĐC số 41 BD 2000; một phần thửa đất 12, tờ BD ĐC số 41 BD 2000, loại đất GT do UBND phường quản lý). Thuộc tổ 18 khu Hà Phong 2B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.13	Bà Lê Thị Xuyên - Sinh ngày: 11/01/1951. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 038151000114 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 19/02/2022. - Nơi ở hiện tại: Tổ 21, khu phố Hà Phong 2B, phường Hà Tu, Quảng Ninh.	Quyết định số 730/QĐ-XPHC ngày 19/11/2025 của UBND phường Hà Tu	- Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,05 ha đến dưới 0,1 ha (526,8 m2) theo quy định tại Điểm c khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ. - Chiếm đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02ha (diện tích 15,0 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 3; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ. - Thời điểm vi phạm: từ năm 2005.	45.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, bà Lê Thị Xuyên đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Lê Thị Xuyên phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 6.061.000 đồng và 2.920.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 45, tờ bản đồ số: 29/BD 2000; Một phần thửa đất số 11, tờ bản đồ số: 30/BD 2000; Một phần đất lưu không, không có số thửa (đất do UBND phường quản lý), thuộc tổ 21, khu phố Hà Phong 2B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
26.14	Bà Vũ Thị Mai - Sinh ngày: 04/4/1975. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 030175010601 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tò 35 khu 4 phường Cao Thăng nay là phường Hà Lâm, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 892/QĐ-XPHC ngày 11/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 35,8 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, bà Vũ Thị Mai đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Vũ Thị Mai phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 5.934.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 17/34 BD 2017, (một phần thửa đất số 8/37 BD 2000, loại đất Hg, do UBND phường quản lý). Thuộc tổ 8, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.15	Ông Đặng Đình Khang - Sinh ngày: 20/5/1982. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 033082004639 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tò 8 khu Hà Tu 7 phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 893/QĐ-XPHC ngày 11/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 15,5m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Đặng Đình Khang đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Đặng Đình Khang phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 2.574.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 21/34BD2017, (một phần thửa đất số 8/37 BD 2000, loại đất Hg, do UBND phường quản lý). Thuộc tổ 8, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.16	Ông Đào Duy Thịnh - Sinh ngày: 10/10/1970. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 027070009905 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 02/6/2022. - Nơi ở hiện tại: Tò 8 khu Hà Tu 7 phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 894/QĐ-XPHC ngày 11/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02ha (diện tích 31,4m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Đào Duy Thịnh đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Đào Duy Thịnh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 5.205.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 19/34BD2017, (một phần thửa đất số 8/37BD 2000, loại đất Hg, do UBND phường quản lý). Thuộc tổ 8, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.17	Ông Bùi Thế Hưng - Sinh ngày: 09/3/1974. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 027074003846 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 27/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tò 8 khu Hà Tu 7 phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 895/QĐ-XPHC ngày 11/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,02ha (diện tích 32,3m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Bùi Thế Hưng đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Bùi Thế Hưng phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 5.354.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 16/34 BD 2017, (một phần thửa đất số 8/37 BD 2000, loại đất Hg, do UBND phường quản lý), thuộc tổ 8, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.18	Ông Vũ Đình Tấn - Sinh ngày: 19/5/1970. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 038070002906 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 15/01/2025. - Nơi ở hiện tại: Tò 21, khu Hà Phong 2B, phường Hà Tu, Quảng Ninh.	Quyết định số 876/QĐ-XPHC ngày 09/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,02 ha đến dưới 0,05 ha (diện tích 416,9 m2) theo quy định tại Điểm b khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Vũ Đình Tấn đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Vũ Đình Tấn phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 13.043.000 đồng và 1.841.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 17+19, tờ bản đồ số 28/BD 2000. Thuộc tổ 21, khu Hà Phong 2B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.19	Ông Trần Xuân Mạnh - Sinh ngày: 14/10/1973. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022073000871 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 15/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tò 10 khu Hà Phong 2A, phường Hà Tu, Quảng Ninh.	Quyết định số 877/QĐ-XPHC ngày 09/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,02 ha đến dưới 0,05 ha (diện tích 320 m2) theo quy định tại Điểm b khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Trần Xuân Mạnh đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Trần Xuân Mạnh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 1.921.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 12, tờ bản đồ số 59/BD 2000. Thuộc Tổ 10, khu Hà Phong 2A, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.20	Ông Vũ Đình Ly - Sinh ngày: 10/01/1961. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022061001553 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 28/06/2021. - Nơi ở hiện tại: Tò 2, khu Hà Tu 3, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 877/QĐ-XPHC ngày 11/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ dưới 0,01ha (65,3 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Vũ Đình Ly đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Vũ Đình Ly phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 13.879.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 192, tờ số 24 BD 2017, thuộc tổ 2, khu Hà Tu 3, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
26.21	Bà Nguyễn Thị Lan - Sinh ngày: 18/8/1955. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 036155006769 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/04/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 8 khu Hà Tu 7 phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 898/QĐ-XPHC ngày 12/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,02 ha đến dưới 0,05 ha (diện tích 255,89m2) theo quy định tại Điểm b, khoản 1 và khoản 6, Điều 13, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ buộc bà Nguyễn Thị Lan khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Thị Lan phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 1.574.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 14, tờ BĐ số 34 BĐ 2017, (một phần thửa đất số 8/37 BĐ 2000, loại đất Hg, do UBND phường quản lý) thuộc tổ 8, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.22	Ông Hoàng Tiến Chuyên - Sinh ngày: 27/4/1952. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 030052001699 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 04/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 9, khu Hà Tu 5, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 903/QĐ-XPHC ngày 15/12/2025 của UBND phường Hà Tu	- Hành vi vi phạm thứ nhất: Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ dưới 0,01 ha (82,5m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ. - Hành vi vi phạm thứ hai: Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 14,7m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	38.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	-Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 10; điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Hoàng Tiến Chuyên đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 10; điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Hoàng Tiến Chuyên phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 85.806.000 đồng và 8.354.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 38, tờ BĐ số 56; một phần thửa đất khu do 1/5000 đất do UBND phường quản lý, thuộc Tổ 9, khu Hà Tu 5, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.23	Ông Hoàng Văn Thiện - Sinh ngày: 22/11/1982. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 020082000046 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 15/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 24 khu Hà Phong 2B phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 904/QĐ-XPHC ngày 15/12/2025 của UBND phường Hà Tu	- Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,02 ha đến dưới 0,05 ha (diện tích 297,5 m2) theo quy định tại Điểm b khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Hoàng Văn Thiện đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Hoàng Văn Thiện phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 1.467.000 đồng và 4.310.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 4, tờ BĐ số 16 BĐ 2017, (một phần thửa đất số 1, tờ BĐ số 24 BĐ 2000, loại đất Vườn, do UBND phường quản lý). Thuộc tổ 24, khu Hà Phong 2B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.24	Bà Phạm Thị Nhung - Sinh ngày: 05/01/1976. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 036176003863 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 9 khu Hà Tu 5 phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 985/QĐ-XPHC ngày 25/12/2025 của UBND phường Hà Tu	- Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,02ha (diện tích 25,5m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, bà Phạm Thị Nhung đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Phạm Thị Nhung phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 14.607.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 126/51 BĐ 2017, (một phần thửa đất số 22/56/37 BĐ 2000, loại đất Hg, do UBND phường quản lý), thuộc tổ 9, khu Hà Tu 5, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.25	Ông Nguyễn Quốc Khương - Sinh ngày: 01/10/1980. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022080010729 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 28/6/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 9A, khu phố Hà Tu 4, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 986/QĐ-XPHC ngày 25/12/2025 của UBND phường Hà Tu	- Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,05ha đến dưới 0,1ha (diện tích 168,3m2, trong đó: 120m2 đất chiếm để sử dụng vào mục đích để ở; 48,3m2 đất chiếm sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Nguyễn Quốc Khương đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Quốc Khương phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 17.185.000 đồng và 292.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Trên một phần đất thuộc khu do tỷ lệ 1/5000, (Thửa đất số 01/20 do về năm 2017) tại tổ 9A, khu phố Hà Tu 4, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.26	Ông Đinh Danh Sơn - Sinh ngày: 13/11/1948. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 034048003306 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 9A, khu phố Hà Tu 4, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 987/QĐ-XPHC ngày 25/12/2025 của UBND phường Hà Tu	- Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,05ha đến dưới 0,1ha (diện tích 168,3m2, trong đó: 120m2 đất chiếm để sử dụng vào mục đích để ở; 48,3m2 đất chiếm sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Đinh Danh Sơn đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Đinh Danh Sơn phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 17.185.000 đồng và 210.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Trên một phần đất thuộc khu do tỷ lệ 1/5000, (Thửa đất số 146/21 do về năm 2017) tại tổ 9A, khu phố Hà Tu 4, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
26.27	Bà Nguyễn Thị Chính - Sinh ngày: 14/8/1976. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 038176002717 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/8/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 3 khu Hà Tu 7 phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 989/QĐ-XPHC ngày 25/12/2025 của UBND phường Hà Tu	- Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02ha (diện tích 62,2m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, bà Nguyễn Thị Chính đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Thị Chính phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 11.453.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 14/47 BD 2017 (một phần thửa đất số 05/40 BD 2000, chủ sử dụng Trám phân mang Núi Béo), thuộc tổ 2, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.28	Bà Đinh Thị Đông - Sinh ngày: 07/5/1963. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 037163002590 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 1 khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 990/QĐ-XPHC ngày 18/12/2025 của UBND phường Hà Tu	- Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ dưới 0,01 ha (8,9m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ. - Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 63,1m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	38.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 10; điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, bà Đinh Thị Đông đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 10; điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Thị Chính phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 7.100.000 đồng và 1.757.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 10, tờ BD số 48 BD 2017, (một phần thửa đất số 12/41 BD 2000, loại đất Hg; một phần thửa đất số 08/41 BD 2000, loại đất GT do UBND phường quản lý; một phần thửa đất số 03/41 BD 2000, loại đất Vườn, chủ sử dụng: Đoàn Mạnh Hùng). Thuộc tổ 1, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.29	Bà Nguyễn Thị Lan - Sinh ngày: 08/02/1970. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 04017000081 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 28/6/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 1, khu phố Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 938/QĐ-XPHC ngày 18/12/2025 của UBND phường Hà Tu	- Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 73,6m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, bà Nguyễn Thị Lan đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Thị Lan phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 8.258.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Một phần thửa đất số 21, tờ bản đồ số:52/BD 2000; Một phần thửa đất số 2, tờ bản đồ số: 53/BD 2000, thuộc Tổ 1, khu phố Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.30	Ông Nguyễn Văn Xuyến - Sinh ngày: 27/9/1966. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 030066006517 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 1, khu phố Hà Tu 2, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 976/QĐ-XPHC ngày 24/12/2025 của UBND phường Hà Tu	- Lấn đất phi nông nghiệp (đất do UB phường quản lý) thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 0,9 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 4; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Nguyễn Văn Xuyến đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Văn Xuyến phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 92.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Một phần thửa đất 182 tờ 46/BD năm 2000, thuộc Tổ 1, khu phố Hà Tu 2, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.31	Ông Hoàng Dũng - Sinh ngày: 27/9/1957. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022057001612 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 04/12/2022. - Nơi ở hiện tại: Tổ 2, khu Hà Phong 1, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 971/QĐ-XPHC ngày 23/12/2025 của UBND phường Hà Tu	- Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 42,8 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Hoàng Dũng phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 921.000 đồng và 259.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa thửa đất vi phạm số 60 tờ bản đồ số 61, loại đất Hg; một phần khu do 1/5000 BD 2000, do UBND phường quản lý thuộc tổ 2, khu Hà Phong 1, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	Ghi chú
26.32	Ông Nguyễn Đình Xinh - Sinh ngày: 10/12/1963. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 031063007953 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tò 47B khu Hà Phong 5, phường Hà Tu, Quảng Ninh.	Quyết định số 978/QĐ-XPHC ngày 24/12/2025 của UBND phường Hà Tu	- Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,02 ha đến dưới 0,05 ha (diện tích 247,1 m2) theo quy định tại Điểm b khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Đình Xinh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 13.101.000 đồng và 629.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Vi phạm tại Thửa đất số 36, tờ BD ĐC số 80 BD 2017 (Thuộc một phần các thửa đất tờ BD ĐC số 84 BD 2000, đất do UBND phường quản lý, gồm: thửa 08, đất Mầu; thửa 09, đất GT; khu do tỷ lệ 1/5000. Thửa đất số 84, tờ BD ĐC số 85, đất Suối). Thuộc tổ 47B khu Hà Phong 5, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.33	Bà Vũ Thị Bích Nhuận - Sinh ngày: 25/10/1976. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022176000621 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/10/1976. - Nơi ở hiện tại: Tò 3, khu Hà Tu 6, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 956/QĐ-XPHC ngày 22/12/2025 của UBND phường Hà Tu	- Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ dưới 0,01ha (31,4m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, bà Vũ Thị Bích Nhuận đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Vũ Thị Bích Nhuận phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 16.920.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 139 tờ số 58 BD 2017 thuộc tổ 3, khu Hà Tu 6, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.34	Bà Nguyễn Thị Hương - Sinh ngày: 28/11/1983. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 034183006477 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 07/8/2023. - Nơi ở hiện tại: Tò 8, khu Hồng Hà 6, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 957/QĐ-XPHC ngày 22/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ dưới 0,01ha (56,0m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, bà Nguyễn Thị Hương đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Thị Hương phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 14.159.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 24 tờ số 43 BD 2017 thuộc tổ 3, khu Hà Tu 1, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.35	Bà Hoàng Thị Nương - Sinh ngày: 21/01/1968. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 034168008040 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tò 44A khu Hà Phong 5, phường Hà Tu, Quảng Ninh.	Quyết định số 960/QĐ-XPHC ngày 23/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 84,9 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 4; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, bà Hoàng Thị Nương đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Hoàng Thị Nương phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 8.607.000 đồng và 383.000 đồng .	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 85, tờ BD ĐC số 64 BD 2017 (một phần thửa đất 15, tờ BD ĐC số 70 BD 2000, đất do UBND phường quản lý). Thuộc tổ 44A khu Hà Phong 5, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.36	Ông Đỗ Xuân Sâm - Sinh ngày: 03/5/1964. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022064000556 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/5/2024. - Nơi ở hiện tại: Tò 1, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 961/QĐ-XPHC ngày 23/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ dưới 0,01 ha (15,5 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Đỗ Xuân Sâm đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Đỗ Xuân Sâm phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 3.919.000 đồng .	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 49, tờ BD ĐC số 47, thuộc Tổ 1, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.37	Ông Nguyễn Văn Tuyền - Sinh ngày: 10/01/1955. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022055000520 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2017. - Nơi ở hiện tại: Tò 59 khu Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 984/QĐ-XPHC ngày 25/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,1 ha đến dưới 0,5 ha (diện tích 1018 m2) theo quy định tại Điểm d khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	70.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Văn Tuyền phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 6.172.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Vi phạm tại một phần thửa đất số 9; thửa đất Ao, đất do UBND phường quản lý, tờ BD ĐC số 98, BD 2000. Thuộc Tổ 59 khu Hà Phong 6B, phường Hà Tu

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
26.38	Bà Phạm Thị Hợi - Sinh ngày: 12/12/1950. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 036150002174 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 14/3/2022. - Nơi ở hiện tại: Tổ 15B khu Hà Phong 2A, phường Hà Tu, Quảng Ninh.	Quyết định số 1003/QĐ-XPHC ngày 26/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 12,7 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Phạm Thị Hợi phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 2.254.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 101, tờ BĐ ĐC số 42 BĐ 2017 (Thửa đất số 65, tờ BĐ ĐC số 49 BĐ 2000; một phần thửa đất 81, tờ BĐ ĐC số 49 BĐ 2000, loại đất Thổ cư do UBND phường quản lý). Thuộc tờ 15B khu Hà Phong 2A, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.39	Ông Nguyễn Xuân Thoa - Sinh ngày: 19/5/1971. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022071002485 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 9 khu Hà Tu 2, phường Hà Tu, Quảng Ninh.	Quyết định số 1027/QĐ-XPHC ngày 29/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 19,8m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Xuân Thoa phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 2.228.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 231, tờ BĐĐC số 31 do vẽ năm 2017 (một phần thửa đất 29, đất GT do UBND phường quản lý, tờ BĐ ĐC số 34 do vẽ năm 2000). Thuộc tờ 9 khu Hà Tu 2, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.40	Bà Trịnh Thị Lộc - Sinh ngày: 11/3/1979. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 030179002312 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 28/6/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 2, khu phố Hà Tu 1, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 1022/QĐ-XPHC ngày 26/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 152,7m2) theo quy định tại Điểm a, khoản 1 và khoản 6, Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ buộc bà Trịnh Thị Lộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Trịnh Thị Lộc phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là 19.135.000 đồng và 593.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 47 tờ 89 BĐ năm 2017, (một phần khu do tỷ lệ 1/5000 tờ 88 BĐĐC năm 2000, do UBND phường quản lý) thuộc tờ 55, khu phố Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.41	Bà Nguyễn Thị Dậu - Sinh ngày: 10/10/1971. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 031171001642 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 04/7/2016. - Nơi ở hiện tại: Tổ 8 khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 1070/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Làm biến dạng địa hình thuộc trường hợp hạ thấp bề mặt đất đối với diện tích đất dưới 0,05 ha (diện tích 400m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	7.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng khoản 5 Điều 14 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Nguyễn Thị Dậu khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này. Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do bà Nguyễn Thị Dậu vi phạm có tên tại Điều này chi trả.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 11, tờ BĐ số 35, thuộc Tổ 8 khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.42	Ông Nguyễn Đình Khỏe - Sinh ngày: 05/12/1966. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 034066009064 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 8, khu phố Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 1082/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 182,7m2) theo quy định tại Điểm a, khoản 1 và khoản 6, Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ buộc ông Nguyễn Đình Khỏe khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Đình Khỏe phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 18.761.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 35 tờ 34 BĐ năm 2017, (một phần thửa đất số 08 tờ bản đồ số 37 thể hiện là đất Hoang, do UBND phường quản lý) thuộc tờ 8, khu phố Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
26.43	Bà Bùi Thị Dung - Sinh ngày: 28/8/1978. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022178011026 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 59, khu phố Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 1074/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 0,9m2) theo quy định tại Điểm a, khoản 1 và khoản 6, Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ buộc bà Bùi Thị Dung khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Bùi Thị Dung phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 314.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 53 tờ 99 BĐ năm 2017, (Thửa số 10 tờ 98 BĐĐC năm 2000 thể hiện là đất giao thông, do UBND phường quản lý) thuộc tổ 59, khu phố Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.44	Ông Bùi Ngọc Bình - Sinh ngày: 02/9/1942. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022042003984 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 1 khu Hà Tu 4 phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 1075/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02ha (diện tích 7,8m2) theo quy định tại Điểm a, khoản 1 và khoản 6, Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Bùi Ngọc Bình đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Bùi Ngọc Bình phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 4.894.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 48/31 BĐ 2017, (Thửa đất số 14/33 và một phần thửa đất số 373/33 BĐ 2000, loại đất GT, do UBND phường quản lý). Thuộc tổ 1, khu Hà Tu 4, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.45	Ông Vũ Tiến Song - Sinh ngày: 02/10/1976. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 030076010308 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 16/04/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 49B khu Hà Phong 6A, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 14/QĐ-XPHC ngày 06/01/2026 của UBND phường Hà Tu	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 133 Luật Đất đai năm 2024.	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc ông Vũ Tiến Song phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định tại Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 178 tờ bản đồ địa chính số 24 thuộc tổ 4 khu Hà Tu 3, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.46	Bà Đinh Thị Ngâm - Sinh ngày: 26/8/1968. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 033168000282 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 59 khu Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 13/QĐ-XPHC ngày 06/01/2026 của UBND phường Hà Tu	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích đất từ dưới 0,01 ha (94,1 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, bà Đinh Thị Ngâm đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Đinh Thị Ngâm phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 32.381.000 đồng và 14.861.000 đồng	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 26, tờ BĐ ĐC số 98, BĐ 2017 (một phần thửa đất số 4, tờ BĐ ĐC số 98, BĐ 2000), thuộc Tổ 59 khu Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.47	Bà Đoàn Thị Vương - Sinh ngày: 22/10/1955. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022155000285 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 46 khu Hà Phong 5, phường Hà Tu, Quảng Ninh.	Quyết định số 12/QĐ-XPHC ngày 06/01/2026 của UBND phường Hà Tu	- Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ dưới 0,01 ha (70,9 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ. - Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 3,3 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	38.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 10; điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 10; điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Đoàn Thị Vương phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 41.041.000 đồng và 1.061.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 32, tờ BĐ ĐC số 71 BĐ 2017 (Thửa đất số 25, tờ BĐ ĐC số 76 BĐ 2000, tên chủ sử dụng: Đoàn Thị Vương; một phần thửa đất 34, tờ BĐ ĐC số 76 BĐ 2000, loại đất GT do UBND phường quản lý). Thuộc Tổ 46 khu Hà Phong 5, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
26.48	Ông Nguyễn Cảnh Dương - Sinh ngày: 03/03/1984. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 034084010630 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 05/5/2025. - Nơi ở hiện tại: Tổ 47B khu Hà Phong 5, phường Hà Tu, Quảng Ninh.	Quyết định số 28/QĐ-XPHC ngày 09/01/2026 của UBND phường Hà Tu	- Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,02 ha đến dưới 0,05 ha (diện tích 385,2 m2 theo quy định tại Điểm b khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Đối với phần diện tích 244,3 m2 không phù hợp cấp GCNQSD đất: Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục ranh giới và mốc giới thửa đất). - Đối với diện tích 140,9 m2 phù hợp cấp GCNQSD đất: + Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Nguyễn Cảnh Dương đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. + Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Cảnh Dương phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 26.430.000 đồng và 923.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 27, tờ BD ĐC số 80 BD 2017 (Thuộc một phần các thửa đất tờ BD ĐC số 84 BD 2000, đất do UBND phường quản lý, gồm: thửa 08, đất Mầu; thửa 09, đất GT; Thửa đất số 84, đất Suối), Thuộc tổ 47B khu Hà Phong 5, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.49	Bà Bùi Văn Hà - Sinh ngày: 11/02/1980. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 034080004487 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 28/6/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 9, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 30/QĐ-XPHC ngày 09/01/2026 của UBND phường Hà Tu	- Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ dưới 0,01 ha (99,4 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ. - Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 37,4 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	38.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 10; điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Bùi Văn Hà khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 10; điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Bùi Văn Hà phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 29.551.000 đồng và 907.000 đồng và 195.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 33, tờ BD số 25 BD 2017 (một phần thửa đất số 22, đất Suối; một phần thửa đất số 35, đất Mầu, tờ BD ĐC số 26, BD 2000; Thửa đất số 34, tờ BD ĐC số 26, mang tên: Lý Thị Xoan), thuộc Tổ 9, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.50	Ông Nguyễn Phú Tiến - Sinh ngày: 31/12/1982. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 030082008557 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 1, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 24/QĐ-XPHC ngày 09/01/2026 của UBND phường Hà Tu	- Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ dưới 0,01 ha (71,6 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 10; điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Phú Tiến khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 10; điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Phú Tiến phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 14.075.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 35, tờ BD số 48 BD 2017 (một phần thửa đất số 6, tờ BD ĐC số 52 BD 2000, mang tên Đoàn Mạnh Hùng), thuộc Tổ 1, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.51	Ông Bùi Văn Trường - Sinh ngày: 27/5/1971. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 033071005273 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 2 khu Hà Tu 1, phường Hà Tu, Quảng Ninh.	Quyết định số 27/QĐ-XPHC ngày 09/01/2026 của UBND phường Hà Tu	- Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,05 ha đến dưới 0,1 ha (diện tích 697,7 m2) theo quy định tại Điểm c khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Bùi Văn Trường đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Bùi Văn Trường phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 4.246.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 60, tờ bản đồ số 89, BD 2017 (Thửa đất số 111, tờ bản đồ số 93, BD 2000, loại đất Hg, đất do UBND phường quản lý). Thuộc Tổ 55 khu Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.52	Ông Nguyễn Văn Sáng - Sinh ngày: 06/02/1981. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 034081004916 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 08/3/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 1, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 25/QĐ-XPHC ngày 09/01/2026 của UBND phường Hà Tu	- Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,02 ha đến dưới 0,05 ha (diện tích 290,4 m2) theo quy định tại Điểm b khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Nguyễn Văn Sáng đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Bùi Văn Trường phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 6.449.000 đồng và 1.420.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 23, tờ BD số 60 BD 2017 (một phần thửa đất số 39, tờ BD ĐC số 52 BD 2000, đất Đồi, do UBND phường quản lý), thuộc Tổ 1, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
26.53	Ông Hà Sinh Tiến - Sinh ngày: 04/02/1961. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022061005937 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 11/8/2021. - Nơi ở hiện tại: Tô 17, khu 2A, phường Hà Lâm, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 26/QĐ-XPHC ngày 09/01/2026 của UBND phường Hà Tu	- Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ dưới 0,01 ha (13,5 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ. - Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,02 ha đến dưới 0,05 ha (diện tích 355 m2) theo quy định tại Điểm b khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	45.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 10; điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Hà Sinh Tiến đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 10; điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Hà Sinh Tiến phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 4.016.000 đồng và 24.662.000 đồng và 1.151.000 đồng.		Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 42, tờ BĐ số 36 BD 2017 (một phần thửa đất số 18, đất HG do UBND phường quản lý; một phần thửa đất số 14, mang tên Trịnh Thị Bích Nhâm, tờ BĐ ĐC số 39, BD 2000), thuộc Tô 2, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.54	Ông Bùi Văn Thắng - Sinh ngày: 29/5/1997. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 033077000733 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tô 55, khu Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 102/QĐ-XPHC ngày 23/01/2026 của UBND phường Hà Tu	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 130,5 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Bùi Văn Thắng đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Bùi Văn Thắng phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 901.000 đồng.		Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 50, tờ BĐ số 89 BD 2017 (một phần khu do tỷ lệ 1/5000, đất do UBND phường quản lý), thuộc Tô 55, khu Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.55	Ông Lâm Thanh Duy - Sinh ngày: 02/6/1980. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 036080012204 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tô 60 khu Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 131/QĐ-XPHC ngày 29/01/2026 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 129,7 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Lâm Thanh Duy phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 6.567.000 đồng và 680.000 đồng.		Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 10, tờ BĐ số 90 BD 2017 (một phần thửa đất số 39; đất GT; một phần thửa đất số 55; đất Ao; một phần thửa đất số 54; đất Mầu; một phần thửa đất số 51, tên chủ sử dụng: Lâm Ngọc Dương, tờ BĐ ĐC số 89, BD 2000), thuộc Tô 60 khu Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.56	Ông Lâm Ngọc Dương - Sinh ngày: 01/3/1950. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 036050010598 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tô 60 khu Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 130/QĐ-XPHC ngày 29/01/2026 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 118,6 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Lâm Ngọc Dương phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 3.201.000 đồng và 715.000 đồng.		Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 10, tờ BĐ số 90 BD 2017 (một phần thửa đất số 39; đất GT; một phần thửa đất số 52, 55; đất Ao, một phần thửa đất số 51, tên chủ sử dụng: Lâm Ngọc Dương, tờ BĐ ĐC số 89, BD 2000), thuộc Tô 60 khu Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
26.57	Ông Vũ Đức Bình - Sinh ngày: 21/7/1962. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 030062003411 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 29/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 2 khu Hà Tu 2, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 123/QĐ-XPHC ngày 29/01/2026 của UBND phường Hà Tu	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 3,0m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Vũ Đức Bình đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Vũ Đức Bình phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 2.697.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 263/40 BD 2017, (Thửa đất số 84/46 và một phần thửa đất số 118/46 BD 2000, loại đất GT, do UBND phường quản lý). Thuộc tổ 2, khu Hà Tu 2, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.58	Bà Bùi Thị Thanh - Sinh ngày: 03/06/1947. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 034147006751 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/05/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 4, khu Hà Trung 1, phường Hà Lâm, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 172/QĐ-XPHC ngày 04/02/2026 của UBND phường Hà Tu	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 106m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc bà Bùi Thị Thanh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 781.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 48, tờ số 25 BĐDC 2017, (một phần thửa đất 25 tờ số 26 BĐDC 2000, loại đất do UBND phường quản lý) thuộc tổ 8, khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.59	Ông Bùi Xuân Thế - Sinh ngày: 10/02/1956. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 033056001104 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 29/04/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 1, khu Hà Tu 1, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 171/QĐ-XPHC ngày 04/02/2026 của UBND phường Hà Tu	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 66,1m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Bùi Xuân Thế phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 487.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 12, tờ số 66 BĐDC 2017, (một phần thửa đất 01 tờ số E11 BĐDC 2000, loại đất do UBND phường quản lý) thuộc tổ 1, khu Hà Tu 1, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.60	Ông Vũ Văn Hiệp - Sinh ngày: 01/3/1983. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 031083010412 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/4/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 1 khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 213/QĐ-XPHC ngày 11/02/2026 của UBND phường Hà Tu	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 77,2 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Vũ Văn Hiệp đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Vũ Văn Hiệp phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 12.754.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 39, tờ BD số 48 BD 2017 (một phần thửa đất số 02, tờ BD số 53 BD 2000) thuộc Tổ 1 khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.61	Ông Nguyễn Huy Hoàng - Sinh ngày: 22/12/1982. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 034082011811 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/5/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 1 khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 212/QĐ-XPHC ngày 11/02/2026 của UBND phường Hà Tu	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 72,6 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Nguyễn Huy Hoàng đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Nguyễn Huy Hoàng phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 11.994.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 41, tờ BD số 48 BD 2017 (một phần thửa đất số 02, tờ BD số 53 BD 2000) thuộc Tổ 1 khu Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh
26.62	Ông Mai Hồng Khanh - Sinh ngày: 04/10/1968. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022068001136 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 11/8/2021. - Nơi ở hiện tại: Tổ 56B, khu Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 214/QĐ-XPHC ngày 11/02/2026 của UBND phường Hà Tu	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,02 ha đến dưới 0,05 ha (diện tích 429,7 m2) theo quy định tại Điểm b khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ.	15.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, ông Mai Hồng Khanh đủ điều kiện để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Mai Hồng Khanh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 2.989.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 70, tờ BD số 89 BD 2017 (một phần khu do tỷ lệ 1/5000, đất do UBND phường quản lý), thuộc Tổ 56B, khu Hà Phong 6B, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
26.63	Ông Đỗ Bình Minh - Sinh ngày: 22/01/1968. - Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 022068003113 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 11/3/2021. - Nơi ở hiện tại: Tờ 7, khu 4, phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.	Quyết định số 211/QĐ-XPHC ngày 11/02/2026 của UBND phường Hà Tu	- Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường đối với diện tích từ 0,1 ha đến dưới 0,5 ha (diện tích 1.380,1 m2) theo quy định tại Điểm d khoản 1; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ. - Chiếm đất nông nghiệp (không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất) đối với diện tích dưới 0,02 ha (diện tích 188,4 m2) theo quy định tại Điểm a khoản 2; khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	78.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Áp dụng điểm a khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 139 Luật Đất đai 2024. - Áp dụng điểm c khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ, buộc ông Đỗ Bình Minh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm, số tiền là: 17.888.000 đồng và 10.337.000 đồng.	Đã thực hiện xong	Thửa đất vi phạm số 17 tờ số 26/BD 2017 (Một phần thửa đất số 20; Một phần thửa đất số 23; Một phần thửa đất số 24, tờ bản đồ số 27/BD 2000) thuộc tờ 9, khu phố Hà Tu 7, phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh

27	PHƯỜNG YẾN TỬ									
27.1	Công ty cổ phần xây dựng cầu 75	Số: 05/QĐ-XPHC; ngày 30 tháng 01 năm 2024 của UBND TP Uông Bí	Chiếm đất 497,51 m ² (Bí Trung 1, Phương Đông)	10 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 0,912 triệu đồng; - Buộc giao đất thực hiện dự án Đường ven sông	Đã thực hiện xong	
27.2	Công ty cổ phần xây dựng cầu 75	Số: 06/QĐ-XPHC, ngày 01 tháng 02 năm 2024 của UBND TP Uông Bí	Chiếm đất 473,84 m ² (Cầu Đen, Phương Nam)	16 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 0,807 triệu đồng; - Buộc giao đất thực hiện dự án Đường ven sông	Đã thực hiện xong	
27.3	Vũ Văn Sự	Số: 56a/QĐ-XPHC; ngày 22 tháng 7 năm 2024 của UBND TP Uông Bí	Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 22,0m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 6,387 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.4	Phùng Văn Liễn	Số: 13/QĐ-XPHC, ngày 06 tháng 3 năm 2024 của UBND TP Uông Bí	Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 51,0m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 26,42 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.5	Nguyễn Thị Duyên	Số: 21/QĐ-XPHC, ngày 03 tháng 5 năm 2024 của UBND TP Uông Bí	Lấn đất công 11,3 m ²	5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 5,56 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.6	Dương Văn Tiến	Số: 22/QĐ-XPHC, ngày 03 tháng 5 năm 2024 của UBND TP Uông Bí	Lấn đất công 12,5 m ²	5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 2,64 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.7	Nguyễn Mạnh Hiến	Số: 35/QĐ-XPHC, ngày 27 tháng 5 năm 2024 của UBND TP Uông Bí	Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 63,0m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 10,737 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.8	Hứa Văn Trung	Số: 49/QĐ-XPHC, ngày 09 tháng 7 năm 2024 của UBND TP Uông Bí	Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 31,7m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 8,931 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.9	Nguyễn Văn Cứ	Số: 50/QĐ-XPHC; ngày 09 tháng 7 năm 2024 của UBND TP Uông Bí	Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 50,5m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 18,618 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.10	Hoàng Thị Tuyết	Số: 54a/QĐ-XPHC, ngày 18 tháng 7 năm 2024 của UBND TP Uông Bí	Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 37,0m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 14,055 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.11	Bùi Văn Tuyền	Số: 55a/QĐ-XPHC, ngày 19 tháng 7 năm 2024 của UBND TP Uông Bí	Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 36,0m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 14,435 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.12	Phan Văn Phong	Số: 57a/QĐ-XPHC, ngày 26 tháng 7 năm 2024 của UBND TP Uông Bí	Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 8,0m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 3,096 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.13	Công ty cổ phần cơ khí ô tô Uông Bí - 250 xe	Số: 02/QĐ-XPHC; ngày 28 tháng 8 năm 2025 của UBND phường Yên Tử	- Hành vi 1: Lấn đất công 1.275,4 m ² ; - Hành vi 2: Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 576,0 m2	220 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 208,736 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.14	Vũ Đình Lan	Số: 10/QĐ-XPHC; ngày 22 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Yên Tử	Lấn đất nông nghiệp 800,2 m ²	40 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 13,568 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.15	Phùng Văn Khai	Số: 04/QĐ-XPHC; ngày 29 tháng 9 năm 2025 của UBND phường Yên Tử	Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 72,0m ²	30 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 34,669 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.16	Nguyễn Thu Trang	Số: 05/QĐ-XPHC, ngày 29 tháng 9 năm 2025 của UBND phường Yên Tử	Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 21,4m ²	30 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 7,82 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.17	Nguyễn Thị Nga	Số: 08/QĐ-XPHC, ngày 15 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Yên Tử	Lấn đất công 555,0 m ²	30 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 9,402 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.18	Lê Văn Thắng	Số: 09/QĐ-XPHC, ngày 27 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Yên Tử	Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 43,2m ²	30 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 21,942 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.19	Bùi Thị Biển	Số: 07/QĐ-XPHC, ngày 08 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Yên Tử	Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 75,0m ²	30 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 45,22 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
27.20	Bùi Xuân Thắng	Số: 12/QĐ-XPHC, ngày 02 tháng 12 năm 2025 của UBND phường Yên Tử	Lấn đất nông nghiệp 72,5m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 1,23 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện		
27.21	Bùi Hữu Ngọc	Số: 11/QĐ-XPHC, ngày 02 tháng 12 năm 2025 của UBND phường Yên Tử	Lấn đất công 27,7m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 25,001 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong		
27.22	Lê Thị Tân	Số: 20/QĐ-XPHC, ngày 22 tháng 12 năm 2025 của UBND phường Yên Tử	Lấn đất công 50,0m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 0,892 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong		
27.23	Đoàn Hữu Mên	Số 24/QĐ-XPHC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của UBND phường Yên Tử	Sử dụng đất sai mục đích. Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất 33,0m ²	30 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 9,158 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong		
27.24	Bùi Văn Tuyền	Số 01/QĐ-XPHC ngày 10 tháng 01 năm 2026 của UBND phường Yên Tử	Lấn đất hành lang đường điện để trồng cây lâu năm (vi di chuyển đường điện dịch ra ngoài thửa đất ông Tuyền) 14,6m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 2,084 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong		
28 XÃ KỲ THƯỢNG											
28.1	Công ty Cổ phần Am Váp Fam	Số 93/QĐ-XPHC, ngày 05/02/2024	Lấn đất	12 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm - Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 872.350 nghìn đồng	Chưa thực hiện xong Đã thực hiện xong	Kỳ Thượng (cũ)	
28.2	Vi Xuân Trường	Số 34/QĐ-XPHC, ngày 22/3/2024	Chuyển đất cây lâu năm đất ở	4 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm	Chưa thực hiện xong	Thanh Lâm (cũ)	
28.3	Nịnh Văn Tuấn	Số 16/QĐ-XPHC, ngày 22/3/2024	Chiếm đất	2,5 triệu	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm	Chưa thực hiện xong	Đạp Thanh (cũ)	
28.4	Chiu Đức Phúc	Số 492/QĐ-XPHC, ngày 28/02/2025	Chuyển đất rừng sản xuất sang đất ở	15 triệu	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm - Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 258.750 nghìn đồng	Chưa thực hiện xong Đã thực hiện xong	Đạp Thanh (cũ)	
29 XÃ QUANG ĐỨC (không có trường hợp nào)											
30 PHƯỜNG BÌNH KHÉ											
30.1	Mạc Thế Toàn,	Quyết định số 30/QĐ-XPHC ngày 27/3/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	10.974.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai	Đã thực hiện xong		
30.2	Vũ Minh Tuấn,	Quyết định số 32/QĐ-XPHC ngày 27/3/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	9.834.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.3	Lê Văn Bùi,	Quyết định số 33/QĐ-XPHC ngày 27/3/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	23.173.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.4	Bùi Kim Thảo,	Quyết định số 42/QĐ-XPHC ngày 25/01/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	10.339.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.5	Lê Văn Tuấn,	Quyết định số 34/QĐ-XPHC ngày 27/3/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	11.257.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.6	Bùi Thị Minh,	Quyết định số 54/QĐ-XPHC ngày 4/4/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	8.076.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.7	Nguyễn Thị Hiền	Quyết định số 29/QĐ-XPHC ngày 06/2/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	8.890.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.8	Nguyễn Thị Bốn,	Quyết định số 39/QĐ-XPHC ngày 20/3/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	13.033.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.9	Loan Thị Út	Quyết định số 40/QĐ-XPHC ngày 20/3/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	8.120.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.10	Phạm Thị Năm,	Quyết định số 158/QĐ-XPHC ngày 21/6/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	11.004.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.11	Tạ Văn Thành	Quyết định số 159/QĐ-XPHC ngày 21/6/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	15.875.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.12	Vũ Thị Tâm	Quyết định số 05/QĐ-VPHC ngày 19/01/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	2.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.13	Nguyễn Thị Soi,	Quyết định số 48/QĐ-VPHC ngày 15/2/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	7.720.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.14	Nguyễn Thị Quyết	Quyết định số 50/QĐ-VPHC ngày 26/01/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	5.442.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.15	Phạm Văn Ninh,	Quyết định số 48/QĐ-VPHC ngày 29/01/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	1.891.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.16	Phạm Văn Toàn	Quyết định số 43/QĐ-VPHC ngày 27/01/2024	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	5.957.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.17	Đào Ngọc Sơn,	Quyết định số 76/QĐ-VPHC ngày 22/04/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai	Đã thực hiện xong		
30.18	Phạm Văn Luân	1592/QĐ-XPHC, ngày 31/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai	Đã thực hiện xong		
30.19	Dương Thị Kết	1621/QĐ-XPHC, ngày 03/11/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	35.458.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong		
30.20	Tô Thị Viễn	1654/QĐ-XPHC, ngày 06/11/2025	Tự ý đổ chất thải rắn sinh hoạt	2.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động	Đã thực hiện xong		
30.21	Ngô Văn Liêm	1700/QĐ -XPHC, ngày 10/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động	Đã thực hiện xong		
30.22	Nguyễn Thành Đạt	1709/QĐ-XPHC, ngày 11/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động	Đã thực hiện xong		
30.23	Nguyễn Viết Đoán	1971/QĐ-XPHC, ngày 22/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động	Đã thực hiện xong		
30.24	Nguyễn Thị Lưu	1987/QĐ-XPHC, ngày 28/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động	Đã thực hiện xong		
30.25	Nguyễn Văn Thoảng	1988/QĐ-XPHC, ngày 28/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động	Đã thực hiện xong		

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
30.26	Phạm Thị Tuyết	1989/QĐ-XPHC, ngày 28/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động	Đã thực hiện xong	
30.27	Phạm Văn Châu	1990/QĐ-XPHC, ngày 28/11/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	86.137.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
30.28	Lương Thị Bắc	1991/QĐ-XPHC, ngày 28/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động	Đã thực hiện xong	
30.29	Dương Công Lý	1997/QĐ-XPHC, ngày 01/12/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	88.786.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
30.30	Vũ Thị Hương	2153/QĐ-XPHC, ngày 15/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động	Đã thực hiện xong	
30.31	Lê Anh Minh	2282/QĐ-XPHC, ngày 25/12/2025	Tự ý chuyển mục đích đất vườn liền kề đất ở sang đất ở	65.162.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
30.32	Nguyễn Thị Hòa	2304/QĐ-XPHC, ngày 26/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động	Đã thực hiện xong	
30.33	Nguyễn Thị Tuyết	42/QĐ-XPHC, ngày 08/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động	Đã thực hiện xong	
30.34	Nguyễn Thị Hòa	2304/QĐ-XPHC, ngày 26/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký biến động	Đã thực hiện xong	
31 XÃ ĐIỀN XÁ										
31.1	Hoàng Văn Đại	Số 164/QĐ-XPVPHC ngày 13/8/2025	Tự ý San gạt 102 m ³ đất rừng sản xuất	5 triệu	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
31.2	Tăng Cún Phúc	Số 320/QĐ- XPVPHC ngày 15/9/2025	Hủy hoại đất (làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm) với diện tích là 128,5m ²	3,5 triệu	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
31.3	Tăng Quay Dầu	Số 387/QĐ- XPVPHC ngày 25/9/2025	Tự ý Xây dựng nhà trên đất rừng từ tháng 10/2009 với diện tích là 266,6m ²	5 triệu	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm với số tiền là 6.093.714 đồng.	Đã thực hiện xong	
31.4	Ông Hồ Công Lập	Số 523/QĐ- XPVPHC ngày 6/10/2025	Tự ý San gạt 130 m ² đất trồng cây lâu năm	3,5 triệu	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
31.5	Ông Nông Văn Tạ	Số 605/QĐ- XPVPHC ngày 29/10/2025	Tự ý San gạt 102 m ² đất rừng sản xuất	3,5 triệu	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
31.6	Ông Tăng Đồng Và	Số 640/QĐ- XPVPHC ngày 31/10/2025	Tự ý Xây dựng nhà trên đất rừng từ tháng 9/2013 với diện tích là 400m ²	5 triệu	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm với số tiền là 6.857.000 đồng	Chưa thực hiện	
31.7	Lài Văn Năng	Số 759/QĐ- XPVPHC ngày 26/11/2025	San gạt 82 m ² đất rừng sản xuất	3,5 triệu	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
8	Ninh A Thống	Số 850/QĐ- XPVPHC ngày 19/12/2025	Khai thác khoáng sản là đất san lấp (20m ³) đem bán cho các hộ dân với số tiền là 900.000 đồng	15 triệu	Đã thực hiện xong	có	Có	- Tịch thu toàn bộ khoáng sản được quy đổi bằng tiền là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) có được do bán khoáng sản; - Buộc thực hiện các giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường khu vực đã khai thác, đưa khu vực khai thác về trạng thái an toàn	Đã thực hiện xong	
31.8	Đặng Minh Khin	Số 34/QĐ-XPVPHC ngày 12/5/2025	Tự ý chuyển mục đích đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp với diện tích 126,1 m ²	4.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
31.9	Đặng Văn Sinh	Số 10/QĐ-XPVPHC ngày 15/01/2024	Làm biến dạng địa với diện tích đất là 186m ²	3.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
31.10	Đặng Quốc Thương	Số 47/QĐ-XPVPHC ngày 15/01/2024	Làm biến dạng địa với diện tích đất là 397,2m ²	3.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
31.11	Choóng Văn Thắng	Số 111/QĐ-XPVPHC ngày 16/5/2024	Làm biến dạng địa với diện tích đất là 129m ² đất rừng sản xuất	3.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
31.12	Đình Hữu Thảo	Số 112/QĐ-XPVPHC ngày 16/5/2024	Làm biến dạng địa với diện tích đất là 129m ² đất rừng sản xuất	3.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
32 PHƯỜNG HOÀNH BÒ										
32.1	Phạm Văn Hùng	QĐ số 01/QĐ-VPHC ngày	Hủy hoại đất	x				Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		
32.2	Bùi Văn Hải	QĐ số 02./QĐ-VPHC □	Hủy hoại đất, làm biến dạng địa hình	x				Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		
32.3	Bùi Văn Phiên	QĐ số 03./QĐ-VPHC □	Hủy hoại đất, làm biến dạng địa hình	x				Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		
32.4	Lê Thị Thu (tổ chức)	QĐ số 05/QĐ-VPHC □	chiếm đất	x				Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		
32.5	Công ty cổ phần Gốm và xây dựng Hạ Long I	QĐ 497/QĐ-XPHC	Tổ chức thi công XD công trình khác không có GPXD	x				Thực hiện thủ tục cấp phép XD		
32.6	Nguyễn Chính Hiệp	QĐ 355/QĐ-XPHC	Chậm đăng ký biến động đất đai	x				Thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai		
32.7	Nguyễn Chính Hiệp	QĐ 356/QĐ-XPHC	Chậm đăng ký biến động đất đai	x				Thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai		
32.8	Nguyễn Chính Hiệp	QĐ 357/QĐ-XPHC	Chậm đăng ký biến động đất đai	x				Thực hiện thủ tục đăng ký biến động đất đai		
32.9	Ngô Văn Nhật	QĐ 524/QĐ-XPHC	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất	x				Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		
32.10	Hoàng Văn Thụy	QĐ 539/QĐ-XPHC	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất	x				Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		
32.11	Nguyễn Chí Thanh	QĐ 441/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ	x				Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.12	Nguyễn Thế Cường	QĐ 371/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ	x				Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.13	Nguyễn Thị Nhan	QĐ 440/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ	x				Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.14	Ngô Thị Vinh	QĐ 772/QĐ-XPHC		x				Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.15	Trần Thu Hương	QĐ 1051/QĐ-XPHC	Tự ý CMD	x				Buộc CMD sang đất ở		
32.16	Hoàng Ngọc Toàn	QĐ 860/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ	x				Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.17	Bùi Văn Cảnh	QĐ 1211/QĐ-XPHC	Tự ý CMD	x				Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.18	Hoàng Thị Vân	QĐ 1210/QĐ-XPHC	Tự ý CMD	x				Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.19	Vũ Quốc Cường	QĐ 77/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ	x				Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.20	Nguyễn Xuân Hải	QĐ 383/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ	x				Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.21	Trần Đại Diện	QĐ 857/QĐ-XPHC	Hủy hoại đất	x				Hoàn trả lại nguyên trạng ban đầu		
32.22	Ngọc Thị Oanh	QĐ 942/QĐ-XPHC	Tự ý CMD	x				Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
32.23	Bùi Văn An	QĐ 655/QĐ-XPHC	Tự ý CMD		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.24	Bùi Văn Ngo	QĐ 1052/QĐ-XPHC	Tự ý CMD		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.25	Tô Văn Ma	QĐ 243/QĐ-XPHC	Chiếm đất		x			Hoàn trả lại nguyên trạng ban đầu		
32.26	Nguyễn Duy Đình	QĐ 856/QĐ-XPHC	Hủy hoại đất		x			TH không thể khắc phục được		
32.27	Công ty TNHH Vôi Hạ Long QN	QĐ 314/QĐ-XPHC	điểm b, khoản 3 Điều 52, ND36/2020		x			Nộp tiền cấp quyền khai thác KS		
32.28	Nguyễn Văn Đoàn	QĐ 1337/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.29	Đặng Việt Thanh	QĐ 1355/QĐ-XPHC	Làm biến dạng địa hình		x			Khôi phục lại tình trạng ban đầu		
32.30	Nguyễn Duy Đình	QĐ 1443/QĐ-XPHC	Hủy hoại đất		x			Khôi phục lại tình trạng ban đầu		
32.31	Nguyễn Văn Tuyền	QĐ 390/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.32	Nguyễn Xuân Hải	QĐ 391/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.33	Trương Thành Đồng	QĐ 446/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.34	Bùi Thị Hoài	QĐ 476/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.35	Phạm Thị Hải	QĐ 691/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.36	Trần Văn Cường	QĐ 390/QĐ-XPHC	Đưa vật liệu khác lên thửa đất của người khác		x			Khôi phục lại tình trạng ban đầu		
32.37	Phạm Văn Đức	QĐ 1030/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.38	Bùi Quốc Trung	QĐ 179/QĐ-XPHC			x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.39	Ngô Thị Liên	QĐ 708/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.40	Phạm Văn Hoàng	QĐ 577/QĐ-XPHC			x			Hoàn trả lại nguyên trạng ban đầu		
32.41	Đỗ Thị Hải Yến	QĐ 322/QĐ-XPHC	Hủy hoại đất		x			Hoàn trả lại nguyên trạng ban đầu		
32.42	Nguyễn Đình Tân	QĐ 320/QĐ-XPHC	Hủy hoại đất		x			Hoàn trả lại nguyên trạng ban đầu		
32.43	Nguyễn Thị Ngo	QĐ 47/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.44	Trương Văn Hoàn	QĐ 21/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.45	Vũ Minh Trí	QĐ 132/QĐ-XPHC	Tự ý CMD		x			Buộc CMD sang đất ở		
32.46	Đặng Văn Chất	QĐ 461/QĐ-XPHC	San lấp đất		x			Khôi phục lại tình trạng ban đầu		
32.47	Lê Bá Việt	QĐ 40/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.48	Nguyễn Đình Hải	QĐ 41/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.49	Vũ Thị Tinh	QĐ 223/QĐ-XPHC	Chậm ĐKBĐ		x			Buộc thực hiện thủ tục đăng ký		
32.50	Trần Trung Sơn	QĐ 989/QĐ-XPHC	Bảo quản hàng hoá nguy hiểm dễ cháy nổ		x			Buộc di chuyển hàng hoá nguy hiểm về chấy nổ ra đúng nơi quy định		
32.51	Phạm Như Kiên	QĐ 539/QĐ-XPHC			x			Khôi phục lại tình trạng ban đầu		
32.52	Nguyễn Thị Huệ	QĐ 729/QĐ-XPHC	Gây cản trở SD đất của người khác		x			Khôi phục lại tình trạng ban đầu		

33	PHƯỜNG ĐÔNG TRIỀU										
33.1	Công ty CP BĐS Hano-vid	Số 1325/QĐ- XPVPHC ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh	Sử dụng đất mà nhà nước đã có QĐ giao đất, cho thuê đất nhưng người được giao đất, cho thuê đất chưa được bàn giao đất trên thực địa; DT vi phạm 1,485ha	450.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc phải làm thủ tục để được bàn giao đất trên thực địa theo quy định tại điểm b, khoản 8 điều 13 ND123/2024/ND-CP; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 279.298.800 đồng	Chưa thực hiện xong		
33.2	Bùi Đình Tương	Số 1449/QĐ- XPVPHC ngày 14/8/2025 của UBND phường Đông Triều	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp mà chưa được phép của 2 cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 121 Luật đất đai năm 2024	51.472.300	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp; Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong		
33.3	Trịnh Thị Dung	Số 1435/QĐ- XPVPHC ngày 15/8/2025 của UBND phường Đông Triều	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp mà chưa được phép của 2 cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 121 Luật đất đai năm 2024	32.868.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp; Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong		
33.4	Vương Thị Bích	Số 1517/QĐ- XPVPHC ngày 28/8/2025 của UBND phường Đông Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/ND-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong		
33.5	Nguyễn Thị Nhị	Số 1518/QĐ- XPVPHC ngày 28/8/2025 của UBND phường Đông Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/ND-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong		
33.6	Đặng Thị Lan	Số 1418/QĐ- XPVPHC ngày 14/8/2025 của UBND phường Đông Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/ND-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong		
33.7	Phạm Văn Phong	Số 1417/QĐ- XPVPHC ngày 14/8/2025 của UBND phường Đông Triều	Tự ý chuyển mục đích đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định tại điểm a, khoản 2, khoản 3 điều 10 Nghị định 123/2024/ND-CP; DT vi phạm 70,3m2	30.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 5.898.000 đồng	Đã thực hiện xong		
33.8	Phùng Văn Thành	Số 1564/QĐ- XPVPHC ngày 05/9/2025 của UBND phường Đông Triều	Tự ý xây dựng công trình lấn chiếm đất chưa sử dụng do UBND phường quản lý theo điểm a, khoản 1 và khoản 6 điều 13 Nghị định 123/2024/ND-CP; DT vi phạm 114,7m2	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 5.609.000 đồng	Đã thực hiện xong		
33.9	Phạm Thị Nhuận	Số 1565/QĐ- XPVPHC ngày 05/9/2025 của UBND phường Đông Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/ND-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong		
33.10	Trần Thị Hợp	Số 1325/QĐ- XPVPHC ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/ND-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong		
33.11	Nguyễn Thị Học	Số 1434/QĐ- XPVPHC ngày 15/8/2025 của UBND phường Đông Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/ND-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong		

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
33.12	Lê Thị Hương	Số 1753/QĐ- XPVPHC ngày 30/10/2025 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.13	Trần Thị Nguyên	Số 1768/QĐ- XPHC ngày 07/10/2025 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.14	Trần Thị Côi	Số 1788/QĐ- XPVPHC ngày 09/10/2025 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.15	Nguyễn Thị Xuân	Số 1809/QĐ- XPVPHC ngày 10/10/2025 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	Đã thực hiện xong	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.16	Nguyễn Thị Thoái	Số 1813/QĐ- XPVPHC ngày 13/10/2025 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.17	Mạc Thị Đức	Số 1832/QĐ- XPVPHC ngày 15/10/2025 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.18	Lê Thị Huế	Số 1995/QĐ- XPVPHC ngày 28/10/2025 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.19	Nguyễn Thị Hoa	Số 2246/QĐ- XPVPHC ngày 11/11/2025 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.20	Phạm Thị Thanh Sơn	Số 2517/QĐ- XPVPHC ngày 03/12/2025 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.21	Nguyễn Thị Thơm	Số 2468/QĐ- XPVPHC ngày 01/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.22	Đoàn Thị Chạ	Số 2410/QĐ- XPVPHC ngày 24/11/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.23	Nguyễn Thị Bờ	Số 2513/QĐ- XPVPHC ngày 03/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.24	Nguyễn Thị Phú	Số 2594/QĐ- XPVPHC ngày 10/12/2025 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.25	Đào Thị Tương	Số 1732/QĐ- XPVPHC ngày 30/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.26	Đỗ Thị Sen	Số 2847/QĐ- XPVPHC ngày 26/12/2025 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.27	Nguyễn Thị Đoãn	Số 2848/QĐ- XPVPHC ngày 26/12/2025 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.28	Nguyễn Thị Thương	Số 2968/QĐ- XPVPHC ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh	Chiếm đất	115.101.000	Đã thực hiện xong	không	không	Hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính; chỉ ban hành quyết định xử phạt khắc phục hậu quả thuộc Khoản 8 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Thuộc trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai năm 2024		Đã thực hiện xong	
33.29	Nguyễn Viết Nha, Nguyễn Thị Nước	Số 2969/QĐ- XPVPHC ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh	Chiếm đất	8.695.714	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: theo quy định tại Khoản 1, điểm b, Khoản 2 Điều 6 của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ. Thuộc trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định tại khoản 4 Điều 139 Luật Đất đai năm 2024.		Đã thực hiện xong	
33.30	Vũ Phương Chinh	Số 153/QĐ- XPVPHC ngày 20/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.31	Nguyễn Thị Tý	QĐ số 106/QĐ -UBND ngày 19/01/2026 do Chủ tịch UBND phường ban hành	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.32	Nguyễn Thị Tươi	QĐ số 107/QĐ -UBND ngày 19/01/2026 do Chủ tịch UBND phường ban hành	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	
33.33	Bùi Thanh Lâm	QĐ số 154/QĐ -XPHC ngày 20/01/2026 do Chủ tịch UBND phường ban hành	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
33.34	Bùi Thị Quây	Số 184/QĐ- XPVPHC ngày 26/01/2026 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong	
33.35	Nguyễn Thị Luyên	Số 223/QĐ- XPVPHC ngày 29/01/2026 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong	
33.36	Đỗ Đăng Biểu	QĐ số 300/QĐ -XPHC ngày 13/02/2026 do Chủ tịch UBND phường ban hành	Lấn chiếm đất	53.960.000	Đã thực hiện xong	không	không	Thuộc trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định tại điểm a khoản 3 Điều 139 Luật Đất đai năm 2024	Đã thực hiện xong	
33.37	Vũ Thị Phương	QĐ số 321/QĐ -XPHC ngày 24/02/2026 do Chủ tịch UBND phường ban hành	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong	
33.38	Nguyễn Thị Dung	Số 385/QĐ- XPVPHC ngày 04/3/2026 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong	
33.39	Nguyễn Thị Thảo	Số 384/QĐ- XPVPHC ngày 04/3/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong	
33.40	Nguyễn Văn Dũng	Số 582/QĐ- XPVPHC ngày 18/3/2026 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong	
33.41	Nguyễn Thị Bội	Số 670/QĐ- XPVPHC ngày 30/3/2026 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong	
33.42	Nguyễn Thị Bội	Số 671/QĐ- XPVPHC ngày 30/3/2026 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong	
33.43	Nguyễn Văn Cường	QĐ số 591/QĐ -XPHC ngày 17/03/2026 do Chủ tịch UBND phường ban hành	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong	
33.44	Nguyễn Thị Hằng	Số 724/QĐ- XPVPHC ngày 02/4/2026 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong	
33.45	Nguyễn Văn Hà	Số 725/QĐ- XPVPHC ngày 03/4/2026 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong	
33.46	Đỗ Chí Kiên	Số 726/QĐ- XPVPHC ngày 03/4/2026 của UBND phường Đồng Triều	Tự ý tác động làm biến dạng địa hình của đất quy định tại điểm a, khoản 2 điều 14 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	7.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
33.47	Nguyễn Thanh Tùng	Số 779/QĐ- XPVPHC ngày 14/4/2026 của UBND phường Đồng Triều	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 2, khoản 3 điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc người đang sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại điểm a, khoản 1 và khoản 3 điều 133 Luật đất đai 2024	Đã thực hiện xong	
33.48	Nguyễn Văn Thái	Số 39/QĐ-XPHC ngày 04/4/2025 của UBND thành phố Đồng Triều	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp mà chưa được phép của 2 cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Khoản 1 Điều 121 Luật đất đai năm 2024	38.395.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	Đã thực hiện xong	
33.49	Vũ Văn Chuẩn	Số 25/QĐ-XPHC ngày 26/01/2024 của UBND thị xã Đồng Triều	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp mà chưa được phép của 2 cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 121 Luật đất đai năm 2024	4.163.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đai trước khi vi phạm và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
33.50	Nguyễn Thị Tuế	Số 24/QĐ-XPHC ngày 18/01/2024 của UBND thị xã Đồng Triều	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp mà chưa được phép của 2 cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 121 Luật đất đai năm 2024	5.950.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đai trước khi vi phạm và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
33.51	Nguyễn Thị Vang	Số 23/QĐ-XPHC ngày 18/01/2024 của UBND thị xã Đồng Triều	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp mà chưa được phép của 2 cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 121 Luật đất đai năm 2024	9.556.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đai trước khi vi phạm và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
33.52	Đào Văn Huynh	Số 61/QĐ-XPHC ngày 28/4/2025 của UBND thành phố Đồng Triều	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp mà chưa được phép của 2 cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 121 Luật đất đai năm 2024	37.539.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đai trước khi vi phạm và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
33.53	Vũ Văn Cương	Số 46/QĐ-XPHC ngày 11/4/2025 của UBND thành phố Đồng Triều	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp mà chưa được phép của 2 cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 121 Luật đất đai năm 2024	33.809.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đai trước khi vi phạm và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
34	PHƯỜNG HIỆP HOÀ									
34.1	Hoàng Thị Hải Yến		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
34.2	Đinh Thị Huệ		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.3	Trần Thị Việt		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.4	Vũ Đức Thắng		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.5	Phạm Văn Trang		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.6	Bùi Văn Thông		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.7	Vũ Văn Minh		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.8	Nguyễn Quang Hay		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.9	Nguyễn Văn Dũng		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.10	Nguyễn Thị Phương		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.11	Vũ Văn Vương		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.12	Vũ Quang Huy		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.13	Đinh Văn Hùng		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.14	Đinh Văn Hùng		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.15	Đỗ Thị Văn Anh		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.16	Nguyễn Thị Thủy		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.17	Đinh Văn Búp		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.18	Lê Thị Thu Hương		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.19	Bùi Thị Kiểm		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.20	Trần Thị Quyên		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.21	Nguyễn Văn Nguồn		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.22	Nguyễn Đức Hiền		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.23	Trịnh Tuấn Anh		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.24	Nguyễn Văn Luận		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
34.25	Vũ Văn Luận		Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
35	XÃ QUẢNG LA									
35.1	Bàn Thị Luyến	Số 808/QĐ-XPHC ngày 29/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
35.2	Dương Kim Sơn	Số 63/QĐ-XPHC ngày 21/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
35.3	Trương Văn Dũng	Số 756/QĐ-XPHC ngày 22/12/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
35.4	Bàn Tiến Cao	Số 562/QĐ-XPHC ngày 21/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
35.5	Phạm Thị Thuý	Số /QĐ-XPHC ngày 21/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
35.6	Triệu Thị Ngọc	Số 441/QĐ-XPHC ngày 15/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
35.7	Nguyễn Đức Hải	Số 22/QĐ-XPHC ngày 10/01/2025	Hủy hoại đất	3,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
35.8	Phạm Thị Thuý	Số 408/QĐ-XPHC ngày 13/10/2025; Số 409/QĐ-XPHC ngày 13/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5,0 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
35.9	Nguyễn Văn Xu	Số 496/QĐ-XPHC ngày 04/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
35.10	Giáp Văn Tư	Số 200/QĐ-XPHC ngày 11/09/2025	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa sang đất ở nông thôn	21,140 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Phải thực hiện nghĩa vụ tài chính và thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
35.11	Vì Văn Chiến	Số 552/QĐ-XPHC ngày 27/05/2025	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa sang đất ở nông thôn	20,212 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Phải thực hiện nghĩa vụ tài chính và thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
35.12	Trần Thị Thuý Dương	Số 296/QĐ-XPHC ngày 10/04/2024	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất từ đất rừng sản xuất sang sang đất phi nông nghiệp	169,738 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
35.13	Hoàng Thị Hương	Số 690/QĐ-XPHC ngày 02/12/2025	Hủy hoại đất	7,0 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
14	Đặng Văn Quân	Số 249/QĐ-XPHC ngày 01/10/2025	Khai thác cát, sỏi	25,0 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Đưa các khu vực đã khai thác về trạng thái an toàn do vi phạm hành chính gây ra		Đã thực hiện xong	
35.14	Lưu Văn Can	Số 253/QĐ-XPHC ngày 03/10/2025	Hủy hoại đất	15,0 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm		Đã thực hiện xong	
36	XÃ BA CHẾ										
36.1	Đặng Quốc Thu	2777/QĐ-XPVPHC ngày 18/7/2024	Tự ý chuyển mục đích	4.006.086	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại hiện trạng ban đầu		Chưa thực hiện	Đất đai
36.2	Phạm Văn Mạn	861/QĐ-XPVPHC ngày 26/3/2024	Tự ý chuyển mục đích	50.936.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại hiện trạng ban đầu		Đã thực hiện	Đất đai
36.3	Đàm Văn Sáng	5031/QĐ-XPVPHC ngày 20/8/2024	Tự ý chuyển mục đích	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại hiện trạng ban đầu		Chưa thực hiện	Đất đai
36.4	Dịp Thị Tuyết	6031/QĐ-XPVPHC ngày 28/8/2024	Tự ý chuyển mục đích	4.050.342	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại hiện trạng ban đầu		Chưa thực hiện	Đất đai
36.5	Triệu Thị Cá	6797/QĐ-XPVPHC ngày 31/10/2024	Hủy hoại đất	3.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại hiện trạng ban đầu		Đã thực hiện	Đất đai
36.6	Tăng Xuân Tuấn	1447/QĐ-XPHC ngày 21/5/2025	Chiếm đất UBND xã quản lý	4.021.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại hiện trạng ban đầu		Chưa thực hiện	Đất đai
36.7	Phùn Văn Ba	2777/QĐ-XPVPHC ngày 18/6/2025	Hủy hoại đất, chiếm đất UBND xã quản lý	19.125.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại hiện trạng ban đầu		Chưa thực hiện	Đất đai
36.8	Hà Quang Lộc	2777/QĐ-XPVPHC ngày 18/6/2025	Hủy hoại đất	15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại hiện trạng ban đầu		Chưa thực hiện	Đất đai
36.9	Hà Thanh Bình	2777/QĐ-XPVPHC ngày 18/6/2025	Hủy hoại đất	7.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại hiện trạng ban đầu		Chưa thực hiện	Đất đai
36.10	Đặng Thị Nguyệt	2777/QĐ-XPVPHC ngày 18/6/2025	Chiếm đất UBND xã quản lý	4.020.500	Đã thực hiện xong	Không	Không	Khôi phục lại hiện trạng ban đầu		Chưa thực hiện	Đất đai
37	PHƯỜNG HẠ LONG (không có trường hợp nào)										
38	PHƯỜNG VÀNG DANH										
38.1	Đinh Văn Lương	Số: 57/QĐ-XPHC; ngày 06 tháng 6 năm 2024 của UBND phường Bắc Sơn	Hủy hoại đất	3,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất		Đã thực hiện xong	
38.2	Nguyễn Thị Đàng	Số: 16/QĐ-XPHC, ngày 19 tháng 8 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Lấn đất nông nghiệp. Diện tích 300,0m ²	15 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 16,226 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
38.3	Nguyễn Thị Nhạn	Số: 19/QĐ-XPHC, ngày 27 tháng 8 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Lấn đất bằng chưa sử dụng do nhà nước quản lý. Diện tích 9,0m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 14,507 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
38.4	Đỗ Thị Là	Số: 28/QĐ-XPHC, ngày 05 tháng 9 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
38.5	Nguyễn Văn Bình	Số: 36/QĐ-XPHC, ngày 19 tháng 9 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
38.6	Lê Văn Hiên	Số: 37/QĐ-XPHC, ngày 19 tháng 9 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Lấn đất do cơ quan nhà nước quản lý. Diện tích 58,7m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 43,101 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
38.7	Ngô Tùng Lâm	Số: 52/QĐ-XPHC, ngày 09 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
38.8	Ngô Tùng Lâm	Số: 53/QĐ-XPHC, ngày 09 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
38.9	Nguyễn Thị Huân	Số: 58/QĐ-XPHC, ngày 02 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Lấn đất nông nghiệp. Diện tích 122,8m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 8,521 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
38.10	Hoàng Việt Bắc	Số: 59/QĐ-XPHC, ngày 27 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
38.11	Nguyễn Thị Thoa	Số: 60/QĐ-XPHC, ngày 27 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
38.12	Bùi Hữu Quang	Số: 61/QĐ-XPHC, ngày 28 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
38.13	Mạc Tiến Dũng	Số: 62/QĐ-XPHC, ngày 28 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
38.14	Lương Thị Thu Hương	Số: 63/QĐ-XPHC, ngày 29 tháng 10 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
38.15	Đinh Thị Liên	Số: 64/QĐ-XPHC, ngày 05 tháng 11 năm 2025 của UBND phường Vàng Danh	Lấn đất nông nghiệp. Diện tích 75,4m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 345 nghìn đồng; - Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
38.16	Nguyễn Thị Chinh	Số 18/QĐ-XPHC ngày 08 tháng 01 năm 2026 của UBND phường Vàng Danh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
38.17	Nguyễn Thị Thu Hiền	Số 45/QĐ-XPHC ngày 27 tháng 01 năm 2026 của UBND phường Vằng Danh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai	Đã thực hiện xong	
38.18	Nguyễn Bá Sinh	Số 50/QĐ-XPHC ngày 28 tháng 01 năm 2026 của UBND phường Vằng Danh	Lấn đất phi nông nghiệp do nhà nước quản lý. Diện tích 7,0m ²	15 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 6,994 triệu đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
38.19	Nguyễn Hữu Hoàng	Số 65/QĐ-XPHC ngày 30 tháng 01 năm 2026 của UBND phường Vằng Danh	Lấn đất bằng chưa sử dụng do nhà nước quản lý. Diện tích 35,0m ²	8 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 803 nghìn đồng; - Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
38.20	Đinh Thị Thúy Vân	Số 69/QĐ-XPHC ngày 02 tháng 02 năm 2026 của UBND phường Vằng Danh	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc thực hiện đăng ký biến động đất đai	Đã thực hiện xong	
39 PHƯỜNG AN SINH										
39.1	Nguyễn Văn Lương	Số 74/QĐ-XPHC ngày 19/4/2024	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm liền kề với đất ở sang đất ở	8.320.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
39.2	Lưu Văn Chính	Số 72/QĐ-XPHC ngày 19/4/2024	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm liền kề với đất ở sang đất ở	7.981.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
39.3	Nguyễn Thị Ánh	Số 73/QĐ-XPHC ngày 19/4/2024	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm liền kề với đất ở sang đất ở	4.542.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
39.4	Nguyễn Văn Dương	Số 144/QĐ-XPHC ngày 24/6/2024	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm liền kề với đất ở sang đất ở	4.994.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
39.5	Trần Văn Kỳ	Số 179/QĐ-XPHC ngày 24/6/2024	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm liền kề với đất ở sang đất ở	7.158.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
39.6	Nguyễn Văn Phương	Số 980/QĐ-XPHC ngày 08/8/2025	Làm biến dạng địa hình" thay đổi độ dốc bề mặt đất	7.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
39.7	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Số 1207/QĐ-XPHC ngày 10/9/2025	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm sang đất ở	44.921.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
39.8	Đỗ Thị Tuyết	Số 1270/QĐ-XPHC ngày 22/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
39.9	Trần Trung Hiền	Số 1318/QĐ-XPHC ngày 23/9/2025	Chậm đăng ký biến động đất đai	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	buộc đăng ký biến động đất đai	Đã thực hiện xong	
39.10	Cao Mạnh Tường	Số 1317/QĐ-XPHC ngày 23/9/2025	Tự ý chuyển mục đích đất CLN sang đất ở	32.976.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
39.11	Nguyễn Văn Trinh	Số 1731/QĐ-XPHC ngày 10/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
39.12	Nguyễn Văn Hà	Số 1730/QĐ-XPHC ngày 10/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
39.13	Lê Xuân Đề	Số 2699/QĐ-XPHC ngày 07/11/2025	Tự ý chuyển mục đích đất CLN sang đất ở	63.944.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
39.14	Lê Xuân Lộ	Số 2698/QĐ-XPHC ngày 07/11/2025	Tự ý chuyển mục đích đất CLN sang đất ở	67.265.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
39.15	Nguyễn Thị Thán	Số 2198/QĐ-XPHC ngày 14/11/2025	Tự ý chuyển mục đích đất CLN sang đất ở	57.121.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
39.16	Nguyễn Thị Hoa	Số 2296/QĐ-XPHC ngày 18/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
39.17	Nguyễn Văn Tường	Số 2518/QĐ-XPHC ngày 25/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
39.18	Nguyễn Văn Nhường	Số 2517/QĐ-XPHC ngày 25/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
39.19	Nguyễn Triều Tân	Số 2519/QĐ-XPHC ngày 25/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
39.20	Nguyễn Thị Lan	Số 2516/QĐ-XPHC ngày 25/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
39.21	Trịnh Thị Thúy	Số 2566/QĐ-XPHC ngày 28/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
39.22	Trịnh Thị Thúy	Số 2567/QĐ-XPHC ngày 28/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
39.23	Nguyễn Văn Nghị	Số 2612/QĐ-XPHC ngày 02/12/2025	Tự ý chuyển mục đích đất CLN sang đất ở	135.309.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
39.24	Nguyễn Văn Thắng	Số 2665/QĐ-XPHC ngày 08/12/2025	Tự ý chuyển mục đích đất CLN sang đất ở	65.594.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
39.25	Mai Văn Giang	Số 2760/QĐ-XPHC ngày 17/12/2025	Tự ý chuyển mục đích đất CLN sang đất ở	57.779.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
39.26	Nguyễn Kim Nghĩa	Số 2766/QĐ-XPHC ngày 18/12/2025	Tự ý chuyển mục đích đất cây lâu năm sang đất ở	60.620.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã thực hiện xong	
39.27	Lê Đình Chuẩn	Số 58/QĐ-XPHC ngày 08/01/2026	Tự ý chuyển mục đích đất CLN sang đất ở	37.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
39.28	Nguyễn Thúy Loan	Số 259/QĐ-XPHC ngày 27/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
39.29	Nguyễn Thị Vân	Số 260/QĐ-XPHC ngày 27/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai, nhà ở và tài sản gắn liền với đất	2.500.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện xong	
39.30	Cty TNHH Tân Cường	Số 1063/QĐ-XPHC ngày 19/8/2025	Tự ý chuyển mục đích đất CLN sang đất ở	53.000.000 đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Không đăng ký môi trường; khu vực lưu trữ chất thải rắn công nghiệp thông thường không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
40.1	Đào Văn Kiên	Quyết định XPVPHC số 63/QĐ-UBND ngày 07/8/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc ông Đào Văn Kiên phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định.		Đã thực hiện xong	
40.2	Nguyễn Vũ Thanh	Quyết định XPVPHC số: 69.1/QĐ-XPHC ngày 11/8/2025	Lấn đất diện tích 94,3m ² thuộc tổ 1, khu 2, phường Mông Dương	6 triệu đồng; thu lợi bất hợp pháp 15,082,543 đồng	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của ông Nguyễn Vũ Thanh phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất.		Đã thực hiện xong	
40.3	Bùi Thị Công	Quyết định XPVPHC số 105/QĐ-UBND ngày 25/8/2025	Lấn đất diện tích 48m ² thuộc tổ 2, khu 3, phường Mông Dương, tỉnh Quảng Ninh	6 triệu đồng; thu lợi bất hợp pháp 6,472,857 đồng	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của bà Bùi Thị Công phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất.		Đã thực hiện xong	
40.4	Hà Văn Hồng	Quyết định XPVPHC số 106/QĐ-UBND ngày 25/8/2025	Chiếm đất diện tích 229,0m ² thuộc tổ 3, khu 12, phường Mông Dương, tỉnh Quảng Ninh.	10 triệu đồng; thu lợi bất hợp pháp 996,558 đồng	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của ông Hà Văn Hồng phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất.		Đã thực hiện xong	
40.5	Bàng Thị Mão	Quyết định XPVPHC số 113/QĐ-UBND ngày 05/9/2025	Lấn đất diện tích 16,6m ² thuộc tổ 8, khu 8, phường Mông Dương, tỉnh Quảng Ninh).	6 triệu đồng; thu lợi bất hợp pháp 72,347 đồng	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của bà Bàng Thị Mão phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất.		Đã thực hiện xong	
40.6	Đặng Thị Minh	Quyết định XPVPHC số 129.1/QĐ-XPHC ngày 10/9/2025	Lấn đất diện tích 128,5 m ² thuộc tổ 7 khu 1 phường Mông Dương	6 triệu đồng; thu lợi bất hợp pháp 13,412,709 đồng	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của bà Đặng Thị Minh phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất.		Đã thực hiện xong	
40.7	Trần Thanh Sơn	Quyết định XPVPHC số 132.1/QĐ-XPHC ngày 12/9/2025	Chiếm đất diện tích vi phạm 203m ² thuộc tổ 5 khu 5 phường Mông Dương,	10 triệu đồng; thu lợi bất hợp pháp 10,671,676 đồng	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của ông Trần Thanh Sơn phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện đăng ký đất đai.		Đã thực hiện xong	
40.8	Lê Văn Trụ	Quyết định XPVPHC số 146/QĐ-XPHC ngày 17/9/ 2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong			Buộc đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
40.9	Nguyễn Anh Khuyến	Quyết định XPVPHC số 147/QĐ-XPHC ngày 22/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong			Buộc đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
40.10	Dương Phúc Tông	Quyết định XPVPHC số 326/QĐ-XPHC ngày 5/11/ 2025	Không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu theo quy định	1,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của ông Dương Phúc Tông phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện đăng ký đất đai.		Đã thực hiện xong	
40.11	Đặng Thị Can	Quyết định XPVPHC số 340/QĐ-XPHC ngày 11/11/2025	Không đăng ký đất đai đối với hành vi không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định	2,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong			Buộc phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
40.12	Đoàn Thị Thúy Minh	Quyết định XPVPHC số 381/QĐ-XPHC ngày 12/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai quy định	2 triệu đồng	Đã thực hiện xong			Buộc phải làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định		Đã thực hiện xong	
40.13	Đặng Thị Minh	Quyết định XPVPHC số 394/QĐ-XPHC ngày 20/11/ 2025	Chiếm đất diện tích 128,5 m ² thuộc tổ 7, khu 1, phường Mông Dương, tỉnh Quảng Ninh.	8 triệu đồng; thu lợi bất hợp pháp 581,885 đồng	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do trường hợp của bà Đặng Thị Minh phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện đăng ký đất đai.		Đã thực hiện xong	
40.14	Hà Duy Hào	Quyết định XPVPHC số 395/QĐ-XPHC ngày 20/11/2025	Chiếm đất diện tích 179,0 m ² thuộc tổ 5 khu 8 phường Mông Dương, tỉnh Quảng Ninh.	6 triệu đồng; thu lợi bất hợp pháp 811,060 đồng	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do hành vi vi phạm của ông Hà Duy Hào tại thửa đất số 05, tờ bản đồ số 157 phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện đăng ký đất đai.		Đã thực hiện xong	
40.15	Nguyễn Khắc Khoan	Quyết định XPVPHC số 396/QĐ-XPHC ngày 20/11/2025	Lấn đất diện tích 32,3m ² thuộc tổ 1 khu 3 phường Mông Dương, tỉnh Quảng Ninh.	8 triệu đồng; thu lợi bất hợp pháp 4,538,336 đồng	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do hành vi vi phạm của ông Nguyễn Khắc Khoan tại thửa đất số 3, tờ bản đồ số 221, phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện đăng ký đất đai.		Đã thực hiện xong	
40.16	Đào Thị Linh	Quyết định XPVPHC số 539/QĐ-XPHC ngày 30/12/2025	Không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu theo quy định	1,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong			Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.		Đã thực hiện xong	
40.17	Vũ Đức Long	Quyết định XPVPHC số 571/QĐ-XPHC ngày 31/ 12/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở diện tích 84,2 m ² thuộc tổ 2, khu 3, phường Mông Dương.	30 triệu đồng; thu lợi bất hợp pháp 17,809,495 đồng	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do hành vi vi phạm của ông Vũ Đức Long xây dựng công trình nhà ở tại thửa đất số 115, tờ bản đồ số 221, phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện đăng ký đất đai.		Đã thực hiện xong	
40.18	Trần Thị Nhung	Quyết định XPVPHC số 554/QĐ-XPHC ngày 30/12/ 2025	Lấn đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất với diện tích dưới 0,02 héc ta thuộc địa giới hành chính của phường	8 triệu đồng; thu lợi bất hợp pháp 5,705,640 đồng	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do hành vi vi phạm của bà Trần Thị Nhung tại thửa đất số 117, tờ bản đồ số 172, phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện đăng ký đất đai.		Đã thực hiện xong	
40.19	Lê Công Thuần	Quyết định XPVPHC số 516.1/QĐ-XPHC ngày 25/12/2025	Lấn đất diện tích 64m ² , thuộc khu 8	6 triệu đồng; thu lợi bất hợp pháp 38,244,843 đồng	Đã thực hiện xong			Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm: Không áp dụng, do hai hành vi vi phạm của ông Lê Công Thuần tại thửa đất số 11, tờ bản đồ số 159, phù hợp với quy hoạch, đủ điều kiện đăng ký đất đai.		Đã thực hiện xong	

41
42

XÃ CÁI CHIẾN (không có trường hợp nào)
XÃ ĐÀM HÀ

42.1	Lý Thị Liên	Quyết định số 740/QĐ-XPHC ngày 30/5/2026 của UBND xã Đàm Hà	chiếm đất	4.000.000đ (Bằng chữ: Bốn triệu đồng)	Đã chấp hành nộp tiền phạt				Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã tháo dỡ công trình vi phạm	
42.2	Đỗ Thị Nụ	Quyết định số 739/QĐ-XPHC ngày 30/5/2026 của UBND xã Đàm Hà	chiếm đất	4.000.000đ (Bằng chữ: Bốn triệu đồng)	Đã chấp hành nộp tiền phạt				Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Chưa thực hiện	
42.3	Tô Văn Đại	Quyết định số 741/QĐ-XPHC ngày 30/5/2026 của UBND xã Đàm Hà	tự ý chuyển mục đích sử dụng đất	4.000.000đ (Bằng chữ: Bốn triệu đồng)	Đã chấp hành nộp tiền phạt				Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Đã tháo dỡ công trình vi phạm	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
42.4	Nguyễn Văn Tấn	Quyết định số 738/QĐ-XPHC ngày 30/5/2026 của UBND xã Đầm Hà	chiếm đất	7.500.000đ (Bằng chữ: Bảy triệu năm trăm nghìn đồng)	Đã chấp hành nộp tiền phạt			Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		Chưa thực hiện	
42.5	Hoàng Thị Hằng	Quyết định số 737/QĐ-XPHC ngày 30/5/2026 của UBND xã Đầm Hà	chiếm đất	4.000.000đ (Bằng chữ: Bốn triệu đồng)	Đã chấp hành nộp tiền phạt			Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		Chưa thực hiện	
42.6	Lê Văn Hiếu	Quyết định số 736/QĐ-XPHC ngày 30/5/2026 của UBND xã Đầm Hà	tự ý chuyển mục đích sử dụng đất	4.000.000đ (Bằng chữ: Bốn triệu đồng)	Chưa nộp tiền phạt			Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		Chưa thực hiện	
42.7	Hoàng Văn Tăng	Quyết định số 744/QĐ-XPHC ngày 30/5/2026 của UBND xã Đầm Hà	tự ý chuyển mục đích sử dụng đất, lấn đất	8.000.000đ (Bằng chữ: Tám triệu đồng)	Đã chấp hành nộp tiền phạt			Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		Chưa thực hiện	
42.8	Đặng Thị Tuyết	Quyết định số 743/QĐ-XPHC ngày 30/5/2026 của UBND xã Đầm Hà	tự ý chuyển mục đích sử dụng đất, chiếm đất	11.500.000đ (Bằng chữ: Mười một triệu năm trăm nghìn đồng)	Đã chấp hành nộp tiền phạt			Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		Đã tháo dỡ một phần công trình vi phạm	
42.9	Nguyễn Thị Khanh	Quyết định số 745/QĐ-XPHC ngày 30/5/2026 của UBND xã Đầm Hà	chiếm đất	4.000.000đ (Bằng chữ: Bốn triệu đồng)	Đã chấp hành nộp tiền phạt			Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		Đã tháo dỡ công trình vi phạm	
43 PHƯỜNG HỒNG GAI											
43.1	Quách Đình Minh Tổ 9 khu BD 1	216/QĐ-XPHC 25/02/2025	Lấn đất PNN	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không				
43.2	Hoàng Thị Minh Tổ 17 khu BD 1	507/QĐ-XPHC 16/5/2025	Lấn đất PNN	290.381.000	Đã thực hiện	Không	Không				
43.3	Đặng Ngọc Thịnh Tổ 57 khu BD 4	576/QĐ-XPHC 16/5/2025	Lấn đất PNN	69.243.000	Đã thực hiện	Không	Không				
43.4	Phạm Quốc Tuấn Tổ 4 khu YK 1	376/QĐ-XPHC 11/4/2025	Lấn đất phi nông nghiệp do cơ quan, tổ chức của Nhà nước (UBND p. Trần Hưng Đạo) quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa giới hành chính của phường với DT là 21,4m2	15.000.000	Đã thực hiện	Không	Không				
43.5	Nguyễn Thế Vinh Tổ 3 Khu YK 5	445/QĐ-XPHC 24/4/2025	Chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước (UBND phường Yết Kiêu (cũ) nay là phường Trần Hưng Đạo) quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa giới hành chính của phường với diện tích là 147m2. Trong đó sử dụng 59m2 đất để sử dụng vào mục đích xây dựng nhà để ở; 88m2 đất để sử dụng vào mục đích nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm). Tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm là đất chưa sử dụng do UBND phường Yết Kiêu (cũ) nay là UBND Trần Hưng Đạo quản lý	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không				
43.6	Đặng Ngọc Song Tổ 10 khu HG 1	359/QĐ-XPHC 08/4/2025	Lấn đất do Nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với DT 11,5m2 thuộc thửa đất số 53 tờ BD số 06	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không				
43.7	Nguyễn Viết Nghĩa Tổ 15 khu HG 2	360/QĐ-XPHC 08/4/2025	Lấn đất do Nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích 9,2m2 thuộc thửa đất số 12 (ký hiện Hg) tờ bản đồ số 08 và đất khu đo tỷ lệ 1/5000 đất do nhà nước quản lý.	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không				
43.8	Phạm Thị Lan Tổ 6C khu YK 6	906/QĐ-XPHC ngày 24/11/2025	Lấn đất phi nông nghiệp không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của CP mà thuộc địa giới hành chính của xã (DT 4,3m2 thuộc twhar 243 tờ bản đồ địa chính số 16 là đất Giao thông)	15.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc bà Nguyễn Thị Trúc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất.	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất		
								Buộc bà Phạm Thị Lan nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 904.000đ	Đã nộp phạt		
43.9	Phạm Thái Sơn Tổ 1 khu YK 5	907/QĐ-XPHC ngày 24/11/2025	Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính cấp xã (DT 352,8m2, trong đó DT 128,5m2 sử dụng vào mục đích đất ở; DT 224,3m2 sử dụng vào mục đích đất trồng cây lâu năm thuộc thửa 173 tờ số 14 xác lập năm 1997	30.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc ông Phạm Thái Sơn khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất.	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất		
								Buộc ông Phạm Thái Sơn nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 42.367.000đ	Đã nộp phạt		
43.10	Nguyễn Thị Thanh Tổ 82 khu BD 5	1082/QĐ-XPHC ngày 15/12/2025	Lấn đất phi nông nghiệp thuộc địa giới hành chính của xã (DT 3,9m2 thuộc thửa 71 tờ BD số 03 là diện tích vượt giấy cấp năm 1994)	15.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc bà Nguyễn Thị Thanh phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất.	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất		
								Buộc bà Nguyễn Thị Thanh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 23.600.000đ	Đã nộp phạt		

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
43.11	Nguyễn Thị Trúc Tổ 7 khu THĐ 5	1000/QĐ-XPHC ngày 01/12/2025	Lấn đất do nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với DT 8,8m2 thuộc thửa 358 tờ 41 (thứ 358 tờ số 8 đo năm 2017)	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc bà Nguyễn Thị Trúc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất. Buộc bà Nguyễn Thị Trúc phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 1.783.000đ	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất Đã nộp phạt	
43.12	Nguyễn Thị Hồng Loan Tổ 7 khu THĐ 5	1205/QĐ-XPHC ngày 29/12/2025	Lấn đất do Nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích 15,8m2 thuộc Thửa số 361 tờ BD số 41 (BD ĐC năm 2017 là thửa đất số 361 tờ BD số 8) tại tổ 7 , khu THĐ 5 phường HG.	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc bà Nguyễn Thị Hồng Loan khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp GCN hoặc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất. Buộc bà Nguyễn Thị Hồng Loan phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 3.245.000đ	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất Đã nộp phạt	
43.13	Trần Thị Bình Tổ 7 khu THĐ 5	34/QĐ-XPHC ngày 16/01/2026	Lấn đất do Nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích 4,7m2 thuộc thửa 338 tờ bản đồ số 41 (bản đồ địa chính năm 2017 là thửa đất 338 tờ bản đồ 8) tại tổ 7 khu THĐ 5 phường Hồng Gai	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc bà Trần Thị Bình khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất. Buộc bà Trần Thị Bình phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 972.000đ	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất Đã nộp phạt	
43.14	Hoàng Văn Thanh Tổ 3 khu THĐ 1	24/QĐ-XPHC ngày 14/01/2026	Lấn đất do nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích 10,8m2 thuộc Thửa đất số 40 tờ bản đồ số 50 tại tổ 3 khu THĐ 1	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc ông Hoàng Văn Thanh phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất. Buộc ông Hoàng Văn Thanh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 97.608.000đ	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất Đã nộp phạt	
43.15	Ngô Xuân Lăng Tổ 14 khu HG 2	448/QĐ-XPHC ngày 24/3/2026	Lấn đất do Nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích 11,4 thuộc thửa 127 tờ bản đồ số 61 (bản đồ địa chính năm 2017 là thửa đất 127 tờ bản đồ số 10)	8.000.000	Đã thực hiện	Không	không	Buộc ông Hoàng Văn Thanh phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất. Buộc ông Hoàng Văn Thanh phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 2.700.000đ	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất Đã nộp phạt	
43.16	Trần Thị Thoa Tổ 3 khu THĐ 1	1086/QĐ-KPHQ 30/6/2026	Lấn đất do Nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích 11,4 thuộc thửa 127 tờ bản đồ số 61 (bản đồ địa chính năm 2017 là thửa đất 127 tờ bản đồ số 10)	175.230.000	KPHQ			Ông Trần Minh Hiệp là người có hành vi vi phạm, đã chết năm 2012, bà Trần Thị Thoa - Trần Thị Oanh là người được nhận thừa kế thửa đất số 346 tờ BD ĐC số 13, đo năm 2017	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất	
43.17	Nguyễn Hùng Tiến Tổ 6 khu HG 1	1047/QĐ-XPHC 25/6/2026	Chiếm đất do nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích 219,1m2 thuộc thửa đất số 6 tờ bản đồ số 56 (Bản đồ địa chính năm 2017 là thửa đất số 06 tờ số 05)	8.000.000	Đã thực hiện	Không	không	Buộc ông Nguyễn Hùng Tiến phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất. Buộc ông Nguyễn Hùng Tiến phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 121.672.000đ	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất Đã nộp phạt	
43.18	Bùi Văn Quang Tổ 6 khu HG 1	Số 1048/QĐ-UBND ngày 26/6/2026	Chiếm đất do Nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích 144m2 thuộc thửa đất số 11 tờ bản đồ số 56 (Bản đồ địa chính năm 2017 là thửa đất số 11 tờ số 05)	8.000.000	Đã thực hiện	Không	không	Buộc ông Bùi Văn Quang phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất. Buộc ông Bùi Văn Quang phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 79.967.000đ	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất Đã nộp phạt	
43.19	Nguyễn Hùng Hợp Tổ 6 khu HG 1	421/QĐ-XPHC ngày 08/9/2025	Chiếm đất do Nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích 171,5m2 thuộc thửa đất số 14 tờ bản đồ số 56 (Bản đồ địa chính năm 2017 là thửa đất số 14 tờ số 05)	8.000.000	Đã thực hiện	Không	không	Buộc ông Nguyễn Hùng Hợp phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất. Buộc ông Nguyễn Hùng Hợp phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 66.644.000đ	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất Đã nộp phạt	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
43.20	Vũ Thị Việt Nga Tổ 8 khu YK 5	543/QĐ-XPHC ngày 02/4/2026	Lấn đất chưa sử dụng do cơ quan, tổ chức Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của xã, diện tích 52.94m2	8.000.000	Đã thực hiện	Không	không	Buộc bà Vũ Thị Việt Nga phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất. Buộc bà Vũ Thị Việt Nga phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 96.328.000đ	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất Đã nộp phạt	
43.21	Nguyễn Văn Tác Tổ 46B khu HG 4 ngày 02/3/2026	338/QĐ-XPHC	Lấn đất do nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích 4,1m2 thuộc thửa 139 tờ bản đồ 66	8.000.000	Đã thực hiện	Không	không	Buộc ông Nguyễn Văn Tác phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất. Buộc ông Nguyễn Văn Tác phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 13.709.000đ	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất Đã nộp phạt	
43.22	Đào Thị Quảng Tổ 7 khu THĐ 5 ngày 31/3/2026	530/QĐ-XPHC	Lấn đất do nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích 11,8m2 thuộc thửa 342 tờ bản đồ 41	8.000.000	Đã thực hiện	Không	không	Buộc bà Đào Thị Quảng phải khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất. Buộc bà Đào Thị Quảng phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm: 2.503.000đ	Đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận QSD đất Đã nộp phạt	
44 PHƯỜNG ĐÔNG MAI										
44.1	Nguyễn Quang Thuần	Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC ngày 03/01/2025 do UBND thị xã Quảng Yên ban hành	Dựng 02 công trình vi phạm trên đất trồng cây lâu năm: Công trình thứ nhất diện tích: 99m2; Công trình thứ 2, diện tích: 108m2	50.000.000 đồng	Chưa thực hiện	Không	Không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm	Chưa thực hiện	
44.2	Nguyễn Thị Thu	Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC ngày 15/1/2024 do UBND phường Đông Mai ban hành	Chuyển mục đích 100,0m2 từ đất rừng sang đất phi nông nghiệp	4.000.0000 đồng	Chưa thực hiện	Không	Không	Buộc khôi phục lại hiện trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện	
45 XÃ HẢI LẠNG										
45.1	Trương Văn Bảo	QĐ số 02/QĐ-XPVPHC ngày 02/01/2024	Làm biến dạng địa hình; diện tích 480m2	3,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
45.2	Tạ Văn Diêng	QĐ số 34/QĐ-XPVPHC ngày 21/02/2024	Làm biến dạng địa hình; diện tích 120m2	3,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
45.3	Nguyễn Thị Bảy	QĐ số 37/QĐ-XPVPHC ngày 21/02/2024	Làm biến dạng địa hình; diện tích 468m2	3,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
45.4	Nguyễn Thị Nhe	QĐ số 74/QĐ-XPVPHC ngày 07/5/2024	Chuyển đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp (đất ờ); diện tích 66m2	4 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định...	Đã thực hiện xong	
45.5	Tô Thị Tay	QĐ số 83/QĐ-XPVPHC ngày 13/6/2024	Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp (đất ờ); diện tích 37m2	4 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định...	Đã thực hiện xong	
45.6	Lê Hồng Phong	QĐ số 18/QĐ-XPVPHC ngày 17/02/2025	Lấn chiếm; diện tích 57,3m2	4 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
45.7	Trịnh Văn Nhện	QĐ số 16/QĐ-XPVPHC ngày 10/02/2025	Làm suy giảm chất lượng đất, làm giảm độ dày tầng đất canh tác; diện tích 27m2	3,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
45.8	Nguyễn Đức Vinh	QĐ số 20/QĐ-XPVPHC ngày 12/02/2025	Làm suy giảm chất lượng đất, làm giảm độ dày tầng đất canh tác; 460m2	3,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
45.9	Lục Thăng Lợi	QĐ số 36/QĐ-XPVPHC ngày 05/5/2025	Tự khai thác khoáng sản (đất) làm vật liệu san lấp mặt bằng; 12m3	4 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc cải tạo, phục hồi môi trường khu vực đã khai thác	Đã thực hiện xong	
45.10	Phạm Văn Hùng	QĐ số 57/QĐ-XPVPHC ngày 06/5/2025	Tự ý khai thác khoáng sản (đất) làm vật liệu san lấp mặt bằng; khối lượng 15m3	4 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc cải tạo, phục hồi môi trường khu vực đã khai thác	Đã thực hiện xong	
45.11	Nguyễn Văn Phong	QĐ số 59/QĐ-XPVPHC ngày 14/7/2025	Tự ý khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (nhóm IV); khối lượng 5m3	2 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc cải tạo, phục hồi môi trường khu vực đã khai thác	Đã thực hiện xong	
45.12	Lý Thị Thủy	QĐ số 64/QĐ-XPVPHC ngày 17/7/2025	Chuyển đất nông nghiệp (không phải đất lúa/làm nghiệp) sang đất ờ; diện tích 146,7m2	25 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu & nộp số lợi bất hợp pháp (16.841 đồng)	Đã thực hiện xong	
45.13	Nguyễn Văn Mạnh	QĐ số 103/QĐ-XPVPHC ngày 24/7/2025	Làm suy giảm chất lượng đất, làm giảm độ dày tầng đất canh tác; diện tích 240m2	3,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
45.14	Vũ Thị Sửu	QĐ số 330/QĐ-XPVPHC ngày 24/10/2025	Chuyển đất nông nghiệp (không phải đất lúa/làm nghiệp) sang đất ờ; diện tích 112m2	25 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu & nộp số lợi bất hợp pháp (7.113.000 đồng)	Đã thực hiện xong	
45.15	Bùi Đức Hợp	QĐ số 628/QĐ-UBND ngày 27/12/2025	Làm suy giảm chất lượng đất, làm mất hoặc giảm độ dày tầng đất canh tác; 100m2	3,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
45.16	Hoàng Văn Thuận	QĐ số 21/QĐ-UBND ngày 10/01/2026	Tự ý chuyển mục đích từ đất RSX sang đất nghĩa trang; diện tích 120m2	4 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu & nộp số lợi bất hợp pháp (1.097 đồng)	Đã thực hiện xong	
45.17	Tạ Văn Thống	QĐ số 330/QĐ-XPVPHC ngày 24/10/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất RSX sang đất nghĩa trang; diện tích 80m2	4 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu & nộp số lợi bất hợp pháp (731 đồng)	Đã thực hiện xong	
45.18	Nguyễn Quang Tuấn	QĐ số 37/QĐ-UBND ngày 16/01/2026	Chuyển mục đích đất RSX sang đất phi nông nghiệp 4800m2; làm biến dạng địa hình 650m2	30 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu & nộp số lợi bất hợp pháp (9.111.000 đồng)	Đã thực hiện xong	
45.19	Nguyễn Văn Lọt	QĐ số 40/QĐ-UBND ngày 20/01/2026	Làm suy giảm chất lượng đất, làm thay đổi lớp mặt đất sản xuất; diện tích 169m2	3,5 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	
45.20	Công Ty TNHH Phong Luân	QĐ số 330/QĐ-XPVPHC ngày 24/10/2025	Làm suy giảm chất lượng đất, làm thay đổi lớp mặt đất sản xuất; diện tích 100m2	7 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
45.21	Lộc Thị Hương	QĐ số 330/QĐ-XPVPHC ngày 24/10/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất lúa sang đất phi nông nghiệp; diện tích 408m2	4 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu & nộp số lợi bất hợp pháp (907.133 đồng)		Đã thực hiện xong	
45.22	Nguyễn Thị Hạnh	QĐ số 330/QĐ-XPVPHC ngày 24/10/2025	Tự ý chuyển mục đích từ đất RSX sang đất nghĩa trang; diện tích 20m2	4 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu & nộp số lợi bất hợp pháp (1.648 đồng)		Đã thực hiện xong	
46 PHƯỜNG MÔNG CÁI 2											
46.1	Trần Đông Xuân	Số 5429/QĐ-XPHC ngày 03/10/2024	Lấn chiếm đất do UBND phường Quản lý	8.000.000	Đã nộp tiền phạt	Không		Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu		Đã khôi phục xong	
46.2	Nguyễn Văn Mạo	Số 656/QĐ-UBND ngày 29/10/2025	Sử dụng đất sai mục đích; quy định tại Điểm a khoản 2, Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	30.000.000	Đã nộp tiền phạt	Không		1. Buộc đăng ký biến động đất đai. 2. Buộc nộp lại số tiền bất hợp pháp do chuyển 133,5 m2 đất trồng cây lâu năm sang đất ở từ 2009. Số tiền phải nộp 305.905.714 đồng		Đã khôi phục xong	
46.3	Dương Văn Đan	Số 769/QĐ-XPHC ngày 18/11/2025	Lấn chiếm hành lang, vỉa hè; quy định tại Điểm a khoản 5 điều 12 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ	2.500.000	Chưa thực hiện	Không		Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm		Chưa thực hiện	
46.4	Nguyễn Văn Suốt	Số 879/QĐ-XPHC ngày 09/12/2025	Sử dụng đất sai mục đích; quy định tại Điểm a khoản 2, Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	30.000.000	Đã nộp tiền phạt	Không		Buộc nộp lại số tiền bất hợp pháp do chuyển 94,22m2 đất trồng cây lâu năm sang đất ở từ 2013. Số tiền phải nộp 134.788.440 đồng		Đã khôi phục xong	
46.5	Đặng Thị Thắm	Số 880/QĐ-XPHC ngày 09/12/2025	Sử dụng đất sai mục đích; quy định tại Điểm a khoản 2, Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	30.000.000	Đã nộp tiền phạt	Không		Buộc nộp lại số tiền bất hợp pháp do chuyển 88m2 đất trồng cây lâu năm sang đất ở từ 2012. Số tiền phải nộp 136.381.143 đồng		Đã khôi phục xong	
46.6	Lê Văn Thích	Số 881/QĐ-XPHC ngày 09/12/2025	Sử dụng đất sai mục đích; quy định tại Điểm a khoản 2, Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	30.000.000	Đã nộp tiền phạt	Không		Buộc nộp lại số tiền bất hợp pháp do chuyển 63,8m2 đất trồng cây lâu năm sang đất ở từ 2012. Số tiền phải nộp 118.781.929 đồng		Đã khôi phục xong	
46.7	Ngô Văn Tất	Số 319/QĐ-XPHC ngày 09/4/2026	Sử dụng đất sai mục đích; quy định tại Điểm a khoản 2, Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	30.000.000	Đã nộp tiền phạt	Không		1. Buộc đăng ký biến động đất đai. 2. Buộc nộp lại số tiền bất hợp pháp do chuyển 43,6 m2 đất trồng cây lâu năm sang đất ở từ tháng 4/2014. Số tiền phải nộp 33.895.885 đồng		Đã khôi phục xong	
46.8	Ngô Văn Tất	Số 319/QĐ-XPHC ngày 09/4/2026	Sử dụng đất sai mục đích; quy định tại Điểm a khoản 2, Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ	30.000.000	Phạt tiền	Không		1. Buộc đăng ký biến động đất đai. 2. Buộc nộp lại số tiền bất hợp pháp do chuyển 43,6 m2 đất trồng cây lâu năm sang đất ở từ tháng 4/2014. Số tiền phải nộp 33.895.885 đồng			
46.9	CT cổ phần Quang Thái	1047/QĐ-XPHC ngày 30/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5.000.000đ	Đã thực hiện	không	không				
46.10	CT cổ phần Quang Thái	1048/QĐ-XPHC ngày 30/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5.000.000đ	Đã thực hiện	không	không				
46.11	CT cổ phần Quang Thái	1049/QĐ-XPHC ngày 30/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5.000.000đ	Đã thực hiện	không	không				
46.12	CT cổ phần Quang Thái	1050/QĐ-XPHC ngày 30/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5.000.000đ	Đã thực hiện	không	không				
46.13	CT cổ phần Quang Thái	1051/QĐ-XPHC ngày 30/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5.000.000đ	Đã thực hiện	không	không				
46.14	CT cổ phần Quang Thái	1052/QĐ-XPHC ngày 30/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5.000.000đ	Đã thực hiện	không	không				
46.15	CT cổ phần Quang Thái	1053/QĐ-XPHC ngày 30/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5.000.000đ	Đã thực hiện	không	không				
46.16	CT cổ phần Quang Thái	1054/QĐ-XPHC ngày 30/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5.000.000đ	Đã thực hiện	không	không				
46.17	CT cổ phần Quang Thái	1055/QĐ-XPHC ngày 30/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5.000.000đ	Đã thực hiện	không	không				
46.18	CT cổ phần Quang Thái	1056/QĐ-XPHC ngày 30/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5.000.000đ	Đã thực hiện	không	không				
46.19	CT cổ phần Quang Thái	1057/QĐ-XPHC ngày 30/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	5.000.000đ	Đã thực hiện	không	không				
46.20	CT Cổ phần xây dựng Ngọc Hà	795/QĐ-XPHC	Sử dụng 0,61ha đất mà nhà nước đã có QĐ giao đất nhưng người được giao đất chưa được bàn giao trên thực địa	250.000.000	Đã thực hiện	không	không				
47 XÃ THÔNG NHẤT											
47.1	Đỗ Văn Dũng	04/QĐ-XPHC ngày 10/01/2024	Hủy hoại đất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		X	
47.2	Đỗ Văn Hồng	05/QĐ-XPVPHC ngày 11/01/2024	Tự ý CMD SDD	4.000.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;			
47.3	Đỗ Văn Hoi	06/QĐ-XPHC ngày 11/01/2024	Tự ý CMD SDD	4.000.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		X	
47.4	Vũ Nhật Cường	40/QĐ-XPHC ngày 07/03/2024	Hủy hoại đất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		X	
47.5	Đỗ Văn Tông	41/QĐ-XPHC ngày 07/03/2024	Hủy hoại đất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		X	
47.6	Vũ Thuý Bình	76/QĐ-XPHC ngày 22/4/2024	Hủy hoại đất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		X	
47.7	Bùi Thị Lan Hương	81/QĐ-XPHC ngày 25/4/2024	Hủy hoại đất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		X	
47.8	Đoàn Văn Triển	101/QĐ-XPHC ngày 22/5/2024	Hủy hoại đất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		X	
47.9	Trần Văn Thuận	163/QĐ-XPHC ngày 29/7/2024	Tự ý CMD SDD	4.000.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		X	
47.10	Triệu Tiến An	Số 493/QĐ-UBND ngày 06/6/2024 của UBND thành phố Hạ Long	Hành vi vi phạm thứ nhất: Chiếm đất phi nông nghiệp (đất thu hồi làm đường giao thông - Hành vi vi phạm thứ hai: Chuyển mục đích đất rừng sản xuất sang đất phi nông nghiệp	19.093.200	Chưa nộp tiền	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm		Chưa khắc phục hậu quả	
47.11	Triệu Quý Nguyên	Số 500/QĐ-UBND ngày 07/6/2024 của UBND thành phố Hạ Long	Hành vi vi phạm thứ nhất: Chiếm đất phi nông nghiệp (đất giao thông, đất chuyên dùng do UBND xã quản lý) Hành vi vi phạm thứ hai: Chiếm đất nông nghiệp là đất trồng lúa	19.040.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm		Chưa khắc phục hậu quả	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
47.12	Lý Thị Hải	Số 120/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của UBND Đồng Lâm	Hủy hoại đất phi nông nghiệp (Đất mái ta luy đường giao thông) Hủy hoại đất lâm nghiệp do UBND xã Đồng Lâm quản lý.	3.500.000	Chưa nộp tiền	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;	Chưa khắc phục hậu quả	
47.13	Đặng Tăng Ngân	Số 141/QĐ-UBND ngày 30/09/2024 của UBND Đồng Lâm	Hủy hoại đất, san gạt, tôn tạo mặt bằng đất rừng sản xuất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;	x	
47.14	Vũ Văn Hưng	03/QĐ-XPHC ngày 05/01/2024	Tự ý CMD SDD	4.000.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		
47.15	Nguyễn Hữu Hùng	07/QĐ-XPHC ngày 12/01/2024	- Tự ý CMD SDD - Hủy hoại đất	7.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		
47.16	Phạm Thị Riu	08/QĐ-XPHC ngày 01/03/2024	Chậm đăng ký BDDĐ	2.000.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	x	
47.17	Lương Minh Ngọc	394/QĐ-XPHC ngày 09/5/2024	Tự ý CMD SDD	6.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		
47.18	Tạ Thị Xỏ	161/QĐ-XPHC ngày 26/7/2024	Chậm đăng ký BDDĐ	2.000.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	x	
47.19	Nguyễn Văn Nhất	35/QĐ-UBND ngày 19/02/2025	Hủy hoại đất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;	x	
47.20	Đỗ Thị Thắm	361/QĐ-XPHC ngày 30/09/2025	Hủy hoại đất	7.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;	x	
47.21	Đặng Kim Đạo	Số Quyết định 171/QĐ-UBND ngày 24/4/2025	Không đăng ký biến động	2.500.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	x	
47.22	Vũ Minh Tân	Quyết định số 05/QĐ-XPHC ngày 08/01/2025	Hủy hoại đất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;	x	
47.23	Đỗ Đình Hòa	Quyết định số 12/QĐ-XPHC 14/01/2025	Hủy hoại đất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;	x	
47.24	Vũ Thị Hiền	Quyết định số 13/QĐ-XPHC 16/01/2025	Hủy hoại đất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;	x	
47.25	Nguyễn Văn Nhất	Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 19/02/2025	Hủy hoại đất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;	x	
47.26	Hoàng văn Quân	Quyết định số 72/QĐ -UBND ngày 25/3/2025	Tự ý CMD SDD	4.000.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;	x	
47.27	Liêu Văn Tám	Quyết định số 68/QĐ -UBND ngày 19/3/2025	Hủy hoại đất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;	x	
47.28	Lê Thị Nghi	Quyết định số 261/QĐ -UBND ngày 18/4/2025	Không đăng ký biến động	2.000.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	x	
47.29	Nguyễn Hương Giang	Số 08/QĐ-XPHC	CMD đất NN sang đất PNN	4.000.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;	x	
47.30	Hoàng Thị Gái	Số 14/QĐ-XPHC	Chuyển đất rừng - đất PNN	4.000.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		
47.31	Từ Văn Tuấn	Số 20/QĐ-XPHC	Hủy hoại đất	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;	x	
47.32	Lại Tiến Đoàn	Số 97/QĐ-XPHC Ngày 29/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.500.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.33	Vũ Mạnh Hùng	Số 99/QĐ-XPHC Ngày 05/03/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.500.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.34	Nguyễn Thị Thúy	Số 99/QĐ-XPHC Ngày 05/03/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.500.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.35	Bùi Thị Nết	Số 260/QĐ-XPHC Ngày 30/03/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.500.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.36	Phạm Thị Hiền	Số 261/QĐ-XPHC Ngày 30/03/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.500.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.37	Đỗ Văn Hiếu	Số 267/QĐ-XPHC Ngày 30/03/2026	Sử dụng đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải đất lâm nghiệp sang đất phi nông nghiệp mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép + Thu lợi bất hợp pháp	25.353.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	
47.38	Nguyễn Thị Thảo	Số 250/QĐ-XPHC Ngày 25/03/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.500.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.39	Hoàng Anh Việt	Số 145/QĐ-XPHC Ngày 12/02/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.500.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.40	Nguyễn Đức Đàm	Số 329/QĐ-XPHC Ngày 09/04/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.750.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.41	Nguyễn Đức Đàm	Số 330/QĐ-XPHC Ngày 09/04/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.750.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.42	Nguyễn Thanh Sơn	Số 43/QĐ-XPHC Ngày 15/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.500.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.43	Công ty CP ĐT&PT Việt Hưng	Số 246/QĐ-XPHC Ngày 25/03/2026	Lấn đất rừng sản xuất với diện tích 0,22476 ha thuộc địa giới hành chính của xã Thống Nhất, tỉnh Quảng Ninh	117.660.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
47.44	Phạm Văn Thanh	Số 362/QĐ-XPHC Ngày 16/04/2026	-Lấn đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa giới hành chính của xã để làm ao nuôi trồng thủy sản + Thu lợi bất hợp pháp	4,001,000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	Đã nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm	
47.45	Lê Thị Hương	Số 370/QĐ-XPHC Ngày 17/4/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.500.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.46	Trần Văn Ngọc	Số 445/QĐ-XPHC Ngày 04/5/2026	Hủy hoại đất (làm suy giảm chất lượng đất thuộc trường hợp làm giảm độ dày của tầng đất canh tác)	3.500.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		
47.47	Trần Thế Long	Số 485/QĐ-XPHC Ngày 15/5/2026	Làm biến dạng địa hình trong trường hợp thay đổi độ dốc bề mặt đất	15.000.000	x	Không		Khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm;		
47.48	Nguyễn Thị Hương	Số 489/QĐ-XPHC Ngày 18/5/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.750.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.49	Nguyễn Thị Hương	Số 490/QĐ-XPHC Ngày 18/5/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.750.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.50	Nguyễn Thị Hương	Số 491/QĐ-XPHC Ngày 18/5/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.750.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.51	Bùi Thành Nam	Số 578/QĐ-XPHC Ngày 02/6/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.500.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
47.52	Vũ Văn Hùng	Số 643/QĐ-XPHC Ngày 12/6/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai.	2.500.000	x	Không		Phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
48. XÃ TIỀN YÊN										
48.1	Phạm Quang Triệu	Quyết định số 01/QĐ-XPVPHC ngày 10/01/2024 của UBND xã Tiên Lãng	Lấn chiếm do UBND xã quản lý	3.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Hoàn trả lại hiện trạng	Đã thực hiện xong	
48.2	Hà Văn Sơn	Quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 10/01/2024 của UBND xã Tiên Lãng	Lấn chiếm do UBND xã quản lý	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Hoàn trả lại hiện trạng	Đã thực hiện xong	
48.3	Hà Văn Sơn	Quyết định số 207/QĐ-XPHC ngày 22/01/2024 của UBND huyện Tiên Yên	Hủy hoại đất	7.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Hoàn trả lại hiện trạng	Đã thực hiện xong	
48.4	Hoàng Mạnh Lãng	Quyết định số 06/QĐ-XPVPHC ngày 26/01/2024 của UBND xã Tiên Lãng	Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.5	Lương Thế Xuyên	Quyết định số 07/QĐ-XPVPHC ngày 06/02/2024 của UBND xã Tiên Lãng	Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Hoàn trả lại hiện trạng	Đã thực hiện xong	
48.6	Lương Thế Xuyên	Quyết định số 351/QĐ-XPHC ngày 07/02/2024 của UBND huyện Tiên Yên	Hủy hoại đất	7.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Hoàn trả lại hiện trạng	Đã thực hiện xong	
48.7	Ban quản lý dây tư xây dựng huyện Tiên Yên (Nguyễn Tế Hanh)	Quyết định số 371/QĐ-XPHC ngày 20/02/2024 của UBND huyện Tiên Yên	Hủy hoại đất	40.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Hoàn trả lại hiện trạng	Đã thực hiện xong	
48.8	Phùng Hòa Chiềng		Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.9	Lê Văn Hào		Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.10	Chiu Chân Và		Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.11	Tô Thị Chung		Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.12	Hoàng Thanh Tùng	Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC ngày 29/2/2024 của UBND xã Tiên Lãng	Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.13	Lê Thành Trung		Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.14	Vi Văn Hào		Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.15	Đồng Xuân Hưng		Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.16	Hoàng Văn Bảy		Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.17	Khổng Thị Chu		Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.18	Hoàng Văn Nguyên		Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.19	Đỗ Thị Chiến		Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.20	Phạm Quốc Tuấn		Sử dụng đất không đúng mục đích	5.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.21	Lương Thị Lân		Lấn đất	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.22	Lương Thị Ngần		Lấn đất	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
48.23	Hà Văn Tiến		Lấn đất	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.24	Lương Thị Tiến		Lấn đất	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.25	Tô Quang Khải		Lấn đất	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.26	Đinh văn Đại		Sử dụng đất không đúng mục đích	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.27	Cty TNHH MTV chế biến lâm sản hưng minh	614/QĐ-XPHC ngày 14/3/2025	Lấn đất	98.641.397	Chưa thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.28	Tô Thị Minh	613/QĐ-XPHC ngày 14/3/2025	Sử dụng đất không đúng mục đích	70.896.458	Chưa thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.29	Cty TNHH Bông Nhân TY	612/QĐ-XPHC ngày 14/3/2025	Lấn đất	38.310.678	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.30	Cty TNHH MTV Thanh Loan	661/QĐ-XPHC ngày 20/3/2025	Lấn đất	123.337.275	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.31	Đặng Văn Hồng		hủy hoại đất	3.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.32	Đặng Văn Hồng		Lấn đất	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.33	Lê Quang Toàn		Lấn đất	5.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.34	Hà Thị Hằng		Sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.35	Vy Quốc Phương		Lấn đất	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.36	Vũ Thị Đông	1077/QĐ-XPVPHC	Xây dựng công trình trên đất trồng cây lâu năm từ năm 2007	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.37	Phạm Thị Thêu	1078/QĐ-XPVPHC	Xây dựng công trình trên đất trồng cây lâu năm từ năm 2009	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.38	Nguyễn Ngọc Hải	1079/QĐ-XPVPHC	Xây dựng công trình trên đất trồng cây lâu năm từ năm 2005	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.39	Diệp Hữu Chí	1709/QĐ-XPVPHC	Xây dựng công trình trên đất trồng cây lâu năm từ năm 2008	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.40	Phạm Thị Vương	1710/QĐ-XPVPHC	Xây dựng công trình trên đất trồng cây lâu năm từ năm 2007	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.41	Lê Thanh Danh	1732/QĐ-XPVPHC	Xây dựng công trình trên đất trồng cây lâu năm từ năm 2010	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.42	Phạm Thị Lân	2028/QĐ-XPVPHC	Xây dựng công trình trên đất trồng cây lâu năm từ năm 2005	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.43	Hoàng Tiến Dũng	2119/QĐ-XPVPHC	Xây dựng công trình trên đất trồng cây lâu năm từ năm 2006	8.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.44	Đặng Văn Tuấn	QĐ Số 15/QĐ-XPVPHC, ngày 22/01/2024	Hủy hoại đất	2.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.45	Hoàng Thị Lê	QĐ Số 63/QĐ-XPVPHC, ngày 28/02/2024	Tự ý chuyển mục đích trái phép	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.46	Vi Văn Ngự	QĐ Số 104/QĐ-XPVPHC, ngày 15/4/2024	Hủy hoại đất	3.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.47	Vi Văn Quang	QĐ Số 171/QĐ-XPVPHC, ngày 11/6/2024	Tự ý chuyển mục đích trái phép	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.48	La Văn Tổng	QĐ Số 1483/QĐ-XPHC, ngày 11/6/2024 của UBND huyện Tiên Yên	Tự ý chuyển mục đích trái phép	6.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.49	Phạm Trung Đức	QĐ Số 199/QĐ-XPVPHC, ngày 11/7/2024	Hủy hoại đất	3.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.50	Đỗ Thị Tuất	QĐ Số 202/QĐ-XPVPHC, ngày 15/7/2024	Tự ý chuyển mục đích trái phép	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.51	Phùn Văn Phong	QĐ Số 245/QĐ-XPVPHC, ngày 12/8/2024	Hủy hoại đất	3.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.52	Lý Văn An	QĐ số 107/QĐ-XPVPHC, ngày 03/4/2025	Tự ý chuyển mục đích trái phép	5.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.53	Phùn A Thành	01/QĐ-XPVPHC	Hủy hoại đất	3.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.54	Chiu Mốc Sáng	239/QĐ-XPVPHC	Lấn đất	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.55	Nguyễn Thế Thường	267/QĐ-XPVPHC	Hủy hoại đất	3.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.56	Nguyễn Văn Quyết	560/QĐ-XPVPHC	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại đất như hiện trạng ban đầu	Đã thực hiện xong	
48.57	Đinh Thị Liên	670/QĐ-XPVPHC	sử dụng đất không đúng mục đích	4.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.58	Ty Mạnh Hùng	854/QĐ-XPVPHC	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất (sử dụng trước ngày 1/7/2014)	15.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
48.59	Hoàng Đức Phương	60/QĐ-XPVPHC	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất (sử dụng trước ngày 1/7/2014)	25.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định đối với trường hợp đủ điều kiện được công nhận QSDĐ	đã khắc phục đăng ký đất đai theo quy định	
49 XÃ BÌNH LIÊU										
49.1	Ông Hoàng Anh Tuấn, thôn Pắc Pùng	Số 315/QĐXPHC ngày 02/04/2026	Vận chuyển 05m ³ không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ	2 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Tịch thu tang vật vi phạm hành chính là 05m3 cát để hoàn nguyên	Không	Không	Đã thực hiện xong	
49.2	Bà Trần Thị Thái, thôn Pắc Pùng	Số 317/QĐXPHC ngày 02/04/2026	Mở cản barie cho xe ô tô tải xuống khu vực mép lòng khe để khai thác cát trái phép	25 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường khu vực khai thác cát (san lấp, hoàn nguyên lại diện tích đã khai thác về trạng thái ban đầu)	Đã thực hiện xong	
49.3	Ông Phùn Quay Đường, thôn Cầu Sắt	Số 396/QĐXPHC ngày 29/04/2026	Tự ý dùng phương tiện xe ô tô BKS 14-346.17 xuống vị trí khu vực bờ suối Pắc Lăng, thuộc thôn Cầu Sắt để khai thác cát trái phép	25 triệu đồng	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc thực hiện giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường khu vực khai thác cát (san lấp, hoàn nguyên lại diện tích đã khai thác về trạng thái ban đầu)	Đã thực hiện xong	
50 PHƯỜNG MÓNG CÁI 1										
50.1	Nguyễn Phương Thảo	số 1717/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND thành phố Móng Cái	Tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất	92.108.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện		
50.2	Nguyễn Xuân Kết	số 1913/QĐ-UBND ngày 07/05/2024 của UBND thành phố Móng Cái	Tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất	44.099.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Đã thực hiện xong		
50.3	Phạm Văn Thiệt	số 1914/QĐ-UBND ngày 07/5/2024	Tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất	5.369.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Đã thực hiện xong		
50.4	Hoàng Thị Ánh Minh	số 1915/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của UBND thành phố Móng Cái	Tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất	14.365.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Đã thực hiện xong		
50.5	Vì Văn Nghiêm	số 1916/QĐ-UBND ngày 07/5/2024 của UBND thành phố Móng Cái	Tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất	11.622.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Đã thực hiện xong		
50.6	Nguyễn Thị Ngo	Số 01/QĐ-VPHC ngày 08/04/2024 của UBND xã Hải Xuân	Tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu	Đã thực hiện xong		
50.7	Phạm Đức Thái	Số 4050/QĐ-VPHC ngày 31/7/2024 của UBND thành phố Móng Cái	Tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất	46.263.190	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Đã thực hiện xong		
50.8	Nguyễn Văn Nhung	số 417/QĐ-XPVPHC ngày 05/3/2025 của UBND thành phố Móng Cái	Tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất	65.556.354	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Đã thực hiện xong		
50.9	Đỗ Văn Hạnh	số 418/QĐ-XPVPHC ngày 05/3/2025	Tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất	81.387.397	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Đã thực hiện xong		
50.10	Phạm Văn Thắng	số 1277/QĐ-XPVPHC ngày 02/12/2025 của UBND phường Móng Cái 1	Tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất	78.723.043	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Đã thực hiện xong		
50.11	Phạm Bá Duyên	QĐ số 1472/QĐ-XPHC ngày 12/12/2025 của UBND phường Móng Cái 1	Tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất	190.916.655	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Đã thực hiện xong		
50.12	Hoàng Văn Cầu	số 1588/QĐ-XPVPHC ngày 23/12/2025 của UBND phường Móng Cái 1	Chiếm đất	23.791.916	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Đã thực hiện xong		
50.13	Nguyễn Hữu Trung	QĐ số 1824/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025của UBND phường Móng Cái 1	Tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất	207.432.678	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Đã thực hiện xong		
50.14	Hoàng Văn Cường	QĐ số 1859/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025 của UBND phường Móng Cái 1	Chiếm đất	81.064.779	Chưa thực hiện	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Chưa thực hiện		
50.15	Lê Thanh Bình	số 1171/QĐ-XPVPHC ngày 08/6/2026 của UBND phường Móng Cái 1	Chiếm đất	89.551.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Đăng ký đất đai và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi hành chính	Đã thực hiện xong		
51 ĐẶC KHU VẤN ĐÓN											
51.1	Hà Văn Đức	Số 24/QĐ-XPHC ngày 26/02/2024	Lấn, chiếm đất bãi triều do UBND xã quản lý	2,5 triệu đồng	Chưa nộp phạt	Không	Không	Khôi phục hiện trạng	Đã khắc phục tháo dỡ		
51.2	Nguyễn Văn Mười	Số 36/QĐ-XPHC ngày 12/06/2024	Tự ý chuyển đổi đất trồng rừng sang đất phi nn	12,5 triệu đồng	Chưa nộp phạt	Không	Không	Khôi phục hiện trạng	Chưa khắc phục		
51.3	Nguyễn Văn Yên	Số 37/QĐ-XPHC ngày 12/06/2024	Tự ý chuyển đổi đất trồng rừng sang đất phi nn	12,5 triệu đồng	Đã nộp phạt	Không	Không	Khôi phục hiện trạng	Đã khắc phục trồng cây hoàn nguyên		
51.4	Nguyễn Hữu Bắc	20/ QĐ-XPVPHC ngày 29/10/2025	Hành vi lấn đất hoặc chiếm đất nông nghiệp là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất thuộc địa giới hành chính của xã	7,5 triệu đồng	Đã nộp	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất	Chưa khắc phục hậu quả.		
51.5	Đình Khắc Tinh	Số 30/ QĐ-XPVPHC ngày 24/11/2025	Lấn chiếm đất đai do cơ quan nhà nước đã quản lý	4 triệu đồng	Đã nộp	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Chưa khắc phục hậu quả.		
51.6	Hoàng Minh Nhân	Số 27/ QĐ-XPVPHC ngày 18/11/2025	Tự ý CMD đất rừng	7,5 triệu đồng	Chưa nộp	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Chưa khắc phục hậu quả.		
51.7	Vì Thị Nhung	Số 31/ QĐ-XPVPHC ngày 25/11/2025	Lấn chiếm đất đai do cơ quan nhà nước đã quản lý	4 triệu đồng	Đã nộp	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Chưa khắc phục hậu quả.		
51.8	Nguyễn Thị Oanh	07/QĐ-XPVPHC, ngày 20/01/2026	Tự ý Chuyển mục đích đất rừng	3 triệu đồng	Chưa nộp	Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm	Chưa khắc phục hậu quả.		
51.9	Phạm Văn Minh	Số 14/QĐ-XPVPHC ngày 26/4/2026 của Phó Chủ tịch UBND Đặc khu	Lấn chiếm đất đai do cơ quan nhà nước đã quản lý	7,5 triệu đồng	Đã nộp	Không	Không	khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất	Đã khắc phục hậu quả.		
52 PHƯỜNG TUẦN CHÁU											
52.1	Vũ Hải Long	QĐ 318/QĐ-XPHC ngày 25/8/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 1, Điều 133, Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai			
52.2	Bùi Công Trường	QĐ 365/QĐ-XPHC ngày 12/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 1, Điều 133, Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai			
52.3	Phạm Thị Vê	QĐ 366/QĐ-XPHC ngày 12/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 1, Điều 133, Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai			
52.4	Vũ Minh Thanh	QĐ 400/QĐ-XPHC ngày 17/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 1, Điều 133, Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai			
52.5	Đình Thị Luyến	QĐ 462/QĐ-XPHC ngày 30/09/2025	Chiếm đất từ dưới 0,05 đến 0,1 ha	39.294.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.6	Bùi Bằng Đoàn	QĐ 463/QĐ-XPHC ngày 30/09/2025	Chiếm đất từ dưới 0,1 đến 0,5 ha	96.544.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.7	Bùi Văn Hà	QĐ 476/QĐ-XPHC ngày 02/10/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai			

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
52.8	Nguyễn Bích Ngọc	QĐ 510/QĐ-XPHC ngày 02/10/2025	Chuyển đất trồng cây lâu năm diện tích 31,6 m2 sang đất phi nông nghiệp (đất ở tại đô thị), không được cơ quan nhà nước cho phép	39.642.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN		
52.9	Lê Quang Đạo	QĐ 548/QĐ-XPHC ngày 16/10/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.10	Lê Quang Đạo	QĐ 549/QĐ-XPHC ngày 16/10/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.11	Nghiêm Xuân Đồng	QĐ 553/QĐ-XPHC ngày 20/10/2025	Huỷ hoại đất	15.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Khôi phục lại tình trạng đất		
52.12	Nguyễn Ngọc Quyết	QĐ 566/QĐ-XPHC ngày 24/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 1, Điều 133, Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.13	Nguyễn Hồng Tiến	QĐ 599/QĐ-XPHC ngày 29/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 1, Điều 133, Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.14	Đình Quang Bằng	QĐ 639/QĐ-XPHC ngày 07/11/2025	Chiếm đất do cơ quan tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích từ 0,1 héc ta đến dưới 0,5 héc ta (1295,4 m2).	77.758.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN		
52.15	Đình Quang Ngánh	QĐ 640/QĐ-XPHC ngày 7/11/2025	Chiếm đất do cơ quan tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích từ 0,02 héc ta đến dưới 0,05 héc ta (474,8 m2).	17.844.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN		
52.16	Vũ Thị Hiến	QĐ 626/QĐ-XPHC ngày 06/11/2025	Chiếm đất do cơ quan tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích từ 0,1 héc ta đến dưới 0,5 héc ta (1330,4 m2).	78.279.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN		
52.17	Lê Văn Huệ	QĐ 627/QĐ-XPHC ngày 06/11/2025	Chiếm đất do cơ quan tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích từ 0,1 héc ta đến dưới 0,5 héc ta (1252,1 m2).	77.510.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN		
52.18	Hoàng Hải Yến	QĐ 628/QĐ-XPHC ngày 06/11/2025	Chiếm đất do cơ quan tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích từ 0,5 héc ta đến dưới 01 héc ta (8810,5 m2).	202.839.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN		
52.19	Lê Văn Luyến	QĐ 667/QĐ-XPHC	Chiếm đất do cơ quan tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích từ 0,2 héc ta đến dưới 0,05 héc ta (299,5 m2).	16.800.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN		
52.20	Nguyễn Hoà Bình	QĐ 697/QĐ-XPHC ngày 18/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 1, Điều, 133 của Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.21	Nguyễn Hoà Bình	QĐ 698/QĐ-XPHC ngày 18/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 1, Điều, 133 của Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.22	Nguyễn Hòa Bình	QĐ 699/QĐ-XPHC ngày 18/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 1, Điều, 133 của Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.23	Đặng Văn Minh	QĐ 700/QĐ-XPHC ngày 18/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 1, Điều, 133 của Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.24	Nguyễn Thị Hạnh	QĐ 733/QĐ-XPHC ngày 24/11/2025	Không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.25	Trần Ngọc Sơn	QĐ 770/QĐ-XPHC ngày 28/11/2025	Không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu.	1.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.26	Lưu Thị Hương	QĐ 760/QĐ-XPHC ngày 27/11/2025	Không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu.	1.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.27	Nguyễn Hữu Trục	QĐ 763/QĐ-XPHC ngày 28/11/2025	Lấn đất do cơ quan tổ chức của Nhà nước đã quản lý (UBND phường Tuần Châu đã quản lý) thuộc địa giới hành chính của phường Tuần Châu với diện tích dưới 0,02 héc ta (41,6 m2)	8.251.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN		
52.28	Nguyễn Kim Bình	QĐ 771/QĐ-XPHC ngày 28/11/2025	Chiếm đất do cơ quan tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích từ 0,1 héc ta đến dưới 0,5 héc ta (1762,4 m2)	80.600.000	Đã thực hiện	Không	Không			
52.29	Phạm Văn Hùng	QĐ 958/QĐ-XPHC	Không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu	1.500.000	Đã thực hiện	Không	Không			
52.30	Trần Thị Bình	QĐ 788/QĐ-XPHC ngày 04/12/2025	Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở thuộc địa giới hành chính của xã đối với diện tích đất dưới 0,05 héc ta (37,05 m2) không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định.	46.316.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN		
52.31	Hoàng Thị Kim Ngân	QĐ 874/QĐ-XPHC ngày 15/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 3, Điều, 133 của Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.32	Đầu Vũ Bình	QĐ 898/QĐ-XPHC ngày 18/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 3, Điều, 133 của Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.33	Đầu Vũ Bình	QĐ 899/QĐ-XPHC ngày 18/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 3, Điều, 133 của Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		
52.34	Nguyễn Tiến Minh	QĐ 900/QĐ-XPHC ngày 18/12/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 3, Điều, 133 của Luật Đất đai số 31/2024/QH15.	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai		

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện		
52.35	Lê Thị Luân	QĐ 946/QĐ-XPHC ngày 25/12/2025	1, Chiếm đất nông nghiệp là đất trồng lúa, thuộc địa giới hành chính phường, đối với diện tích dưới 0,02 héc ta (170,2 m2) 2, Chiếm đất nông nghiệp (không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất) thuộc địa giới hành chính phường, đối với diện tích dưới 0,02 héc ta (27,2 m2)	59.219.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.36	Ngô Thắng Lợi	QĐ 947/QĐ-XPHC ngày 25/12/2025	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý, thuộc địa giới hành chính phường, đối với diện tích từ 0,1 héc ta đến dưới 0,5 héc ta (2539,9 m2)	85.559.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.37	Đồng Xuân Long	QĐ 963/QĐ-XPHC ngày 29/12/2025	Làm biến dạng địa hình, cụ thể là làm thay đổi độ dốc bề mặt đất; hạ thấp bề mặt đất với diện tích từ 0,05 héc ta đến dưới 0,1 héc ta (913,3 m2) tại thửa đất số 8B tờ bản đồ số 193 địa chính 1997 thuộc tổ 94, khu Đồn Điện, phường Tuấn Châu, tỉnh Quảng Ninh.	15.000.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.38	Nguyễn Thành Trung	26/QĐ-XPHC ngày 10/01/2026	Không thực hiện đăng ký đất đai lần đầu	1.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai			
52.39	Đinh Tiến Thông	47/QĐ-XPHC ngày 14/01/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai			
52.40	Ngô Văn Khấn	88/QĐ-XPHC ngày 19/01/2026	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất	30.261.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.41	Phạm Thị Mận	123/QĐ-XPHC ngày 22/01/2026	Chiếm đất nông nghiệp	8.732.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.42	Nguyễn Thị Gia	124/QĐ-XPHC ngày 22/01/2026	Chiếm đất	27.771.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.43	Nguyễn Văn Vinh	209/QĐ-ĐC ngày 24/01/2026	Chiếm đất	30.968.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.44	Vũ Thị Loan	178/QĐ-XPHC ngày 02/02/2026	Chiếm đất	63.846.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.45	Hoàng Văn Hùng	201/QĐ-XPHC ngày 05/02/2026	Chiếm đất	52.291.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.46	Nguyễn Thị Liên	202/QĐ-XPHC ngày 05/02/2026	Chiếm đất	49.577.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.47	Đỗ Thị Sự	211/QĐ-XPHC ngày 09/02/2026	Chiếm đất	77.445.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.48	Công ty Cổ phần T&H Hạ Long (Dự án Sân Golf Tuấn Châu, phường Tuấn Châu, tỉnh Quảng Ninh)	221/QĐ-XPHC ngày 10/02/2026	Lấn đất	440.230.000	Đã thực hiện	Không	Không	Nộp HS cấp GCN			
52.49	Bùi Văn Đăng	343/QĐ-XPHC ngày 11/3/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai			
52.50	Vũ Nguyễn Hiên	344/QĐ-XPHC ngày 11/3/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai			
52.51	Vũ Nguyễn Hiên	345/QĐ-XPHC ngày 11/3/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai			
52.52	Bùi Đại Nghĩa	346/QĐ-XPHC ngày 11/3/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai			
52.53	Hoàng Thị Hòa	347/QĐ-XPHC ngày 11/3/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện	Không	Không	Đăng ký biến động đất đai			
53	PHƯỜNG VIỆT HƯNG										
53.1	Nguyễn Đức Ca	QĐ số 286/QĐ-XPHC ngày 27/8/2024 của Chủ tịch UBND phường Hà Khẩu	Tự ý san gạt làm biến dạng địa hình, suy giảm chất lượng đất, diện tích 494,5m2	3.500.000	Đã nộp phạt	Không	Không	Khôi phục tình trạng ban đầu của đất	Chưa thực hiện		
53.2	Vũ Văn Quỳnh	QĐ số 314/QĐ-XPHC ngày 12/4/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hạ Long	Chiếm đất nông nghiệp, không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất, diện tích 295,3m2	8.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất, trả lại đất đã chiếm * Nộp lại số lợi bất hợp pháp 88.016.000đ	* Chưa khôi phục lại tình trạng ban đầu, chưa trả lại đất * Đã nộp lại số lợi Bất hợp pháp		
53.3	Trần Tuấn Anh	QĐ số 18/QĐ-XPHC ngày 23/01/2024 của Chủ tịch UBND phường Hà Khẩu	Tự ý san gạt làm biến dạng địa hình, suy giảm chất lượng đất, diện tích 351m2	3.500.000	Đã nộp phạt	Không	Không	Khôi phục tình trạng ban đầu của đất	Chưa thực hiện		
53.4	Lê Thị Diễm	QĐ số 22/QĐ-XPHC ngày 26/01/2024 của Chủ tịch UBND phường Hà Khẩu	Tự ý san gạt làm biến dạng địa hình, suy giảm chất lượng đất, diện tích 428m2	3.500.000	Đã nộp phạt	Không	Không	Khôi phục tình trạng ban đầu của đất	Chưa thực hiện		
53.5	Đậu Phúc Lâm	QĐ số 99/QĐ-XPHC ngày 20/3/2024 của Chủ tịch UBND phường Hà Khẩu	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	4.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	Làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện		
53.6	Lữ Đăng Thanh	QĐ số 294/QĐ-XPHC ngày 08/4/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hạ Long	Chuyển đất Trồng cây lâu năm sang đất ở	8.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại số lợi bất hợp pháp 15.426.000đ	Đã thực hiện		
53.7	Nguyễn Công Thành	QĐ số 358/QĐ-XPHC ngày 22/11/2024 của Chủ tịch UBND phường Hà Khẩu	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã nộp phạt	Không	Không	Làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện		

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
53.8	Trần Hải Loan	QĐ số 293/QĐ-XPHC ngày 08/4/2024 của Chủ tịch UBND phường Hà Khẩu	Lấn đất nông nghiệp, không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất, diện tích 0,8m2	8.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 265.000đ	Đã thực hiện	
53.9	Nguyễn Thị Nghĩa	QĐ số 968/QĐ-XPHC ngày 11/12/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Sử dụng đất nông nghiệp không phải đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở tại đô thị mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Diện tích 109,5m2	50.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 86.106.000đ	Đã thực hiện	
53.10	Nguyễn Thị Kim Hoa	QĐ số 969/QĐ-XPHC ngày 11/12/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 325,3m2	15.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 80.590.000đ	Đã thực hiện	
53.11	Nguyễn Văn Đoàn	QĐ số 580/QĐ-XPHC ngày 04/7/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Sử dụng đất nông nghiệp không phải đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở tại đô thị mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Diện tích 22m2	8.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 11.474.000đ	Đã thực hiện	
53.12	Nguyễn Thị Nụ	QĐ số 530/QĐ-XPHC ngày 12/5/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Lấn đất Chuyên dùng, đất Nông nghiệp do nhà nước quản lý thuộc địa giới hành chính phường. Diện tích 51m2	8.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 20.290.000đ	Đã thực hiện	
53.13	Nguyễn Thị Gái	QĐ số 581/QĐ-XPHC ngày 04/7/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Sử dụng đất nông nghiệp không phải đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở tại đô thị mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Diện tích 37,4m2	8.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 26.097.000đ	Đã thực hiện	
53.14	Nguyễn Thị Bướm	QĐ số 05/QĐ-XPHC ngày 08/1/2025 của Chủ tịch UBND phường Hà Khẩu	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	4.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	Làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
53.15	Vương Thị Oanh	QĐ số 583/QĐ-XPHC ngày 29/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Sử dụng đất nông nghiệp không phải đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất ở tại đô thị mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Diện tích 41,9m2	30.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 44.989.000đ	Đã thực hiện	
53.16	Vũ Xuân Dũng	QĐ số 618/QĐ-XPHC ngày 09/6/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 2038,1m2	70.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất, trả lại đất đã chiếm * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 166.398.000đ	Đã thực hiện	
53.17	Nguyễn Văn Huyền	QĐ số 532/QĐ-XPHC ngày 21/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 99,9m2	8.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 34.412.000đ	Đã thực hiện	
53.18	Lương Thị Duyên	QĐ số 308/QĐ-XPHC ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 911,7m2	30.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 4.863.000đ	Đã thực hiện	
53.19	Bùi Văn Sơn	QĐ số 710/QĐ-XPHC ngày 18/6/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 729,6m2	30.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 4.078.000đ	Đã thực hiện	
53.20	Dương Văn Chiến	QĐ số 707/QĐ-XPHC ngày 18/6/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 370,1m2	15.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 2.072.000đ	Đã thực hiện	
53.21	Hoàng Văn Hành	QĐ số 244/QĐ-XPHC ngày 10/3/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Chiếm đất phi nông nghiệp do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 120,2m2	16.500.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 33.871.000đ	Đã thực hiện	
53.22	Vũ Thị Lân	QĐ số 47/QĐ-XPHC ngày 14/01/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Sử dụng đất nông nghiệp là đất trồng lúa, sang đất ở, đất nông nghiệp tại đô thị mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Diện tích 940m2	88.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 34.917.000đ	Đã thực hiện	
53.23	Nguyễn Thị Khanh	QĐ số 344/QĐ-XPHC ngày 31/3/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Lấn đất Hoang do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 159,3m2	8.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 96.529.000đ	Đã thực hiện	
53.24	Vũ Thị Lân	QĐ số 48/QĐ-XPHC ngày 14/01/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Sử dụng đất nông nghiệp là đất trồng lúa, sang đất ở, đất nông nghiệp tại đô thị mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Diện tích 606m2	84.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 37.644.000đ	Đã thực hiện	
53.25	Đoàn Trắc Tuyên	QĐ số 582/QĐ-XPHC ngày 29/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 86m2	8.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 23.510.000đ	Đã thực hiện	
53.26	Trần Thị Sim	QĐ số 445/QĐ-XPHC ngày 24/4/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Lấn đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 4,5m2 Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định	8000000 1500000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 2.108.000đ	Đã thực hiện	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
53.27	Vũ Thanh Bình	QĐ số 580/QĐ-XPHC ngày 29/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Lấn đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 42,9m2	8.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 20.446.000đ	Đã thực hiện	
53.28	Tạ Thị Thắm	QĐ số 309/QĐ-XPHC ngày 19/3/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Lấn đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 39,5m2	8.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 14.087.000đ	Đã thực hiện	
53.29	Nguyễn Văn Lập	QĐ số 581/QĐ-XPHC ngày 29/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 565,3m2	30.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 3.129.000đ	* Buộc đăng ký đất đai;Chưa thực hiện * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp: Đã thực hiện	
53.30	Nguyễn Anh Mỹ	QĐ số 442/QĐ-XPHC ngày 24/4/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Lấn đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 286,2m2	15.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 1.544.000đ	Đã thực hiện	
53.31	Dương Văn Hạnh	QĐ số 117/QĐ-XPHC ngày 20/6/2025 của Chủ tịch UBND phường Hà Khẩu	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã nộp phạt	Không	Không	Làm thủ tục đăng ký đất đai theo quy định	Đã thực hiện	
53.32	Lê Văn Đế	QĐ số 579/QĐ-XPHC ngày 29/5/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Lấn đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 288,7m2	15.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 1.598.000đ	Đã thực hiện	
53.33	Nguyễn Ngọc Dư	QĐ số 480/QĐ-XPHC ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 214,5m2	15.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 1.169.000đ	Đã thực hiện	
53.34	Nguyễn Thị Kim Hoa	QĐ số 654/QĐ-XPHC ngày 12/6/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 325,3m2	15.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 147.364.000đ	Đã thực hiện	
53.35	Bùi Thị Huyền	QĐ số 481/QĐ-XPHC ngày 29/4/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Sử dụng đất nông nghiệp là đất trồng lúa, sang đất ở tại đô thị mà không được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Diện tích 20m2	30.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 45.424.000đ	Đã thực hiện	
53.36	Vũ Công Bằng	QĐ số 617/QĐ-XPHC ngày 09/6/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Long	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý, thể hiện trong hồ sơ địa chính. Diện tích 478,2m2	15.000.000	Đã nộp phạt	Không	Không	* Buộc đăng ký đất đai * Nộp lại sổ lợi bất hợp pháp 2.666.000đ	Đã thực hiện	
53.37	Nguyễn Đức Tuấn	QĐ số 34/QĐ-XPHC ngày 16/01/2024	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất	8.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	- Buộc Đăng ký đất đai - Buộc nộp lại sổ lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 29,937 triệu	Đã thực hiện	
53.38	Trịnh Thị Miên	QĐ số 350/QĐ- XPHC ngày 13/12/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện	
53.39	Vũ Xuân Long	QĐ số 375/QĐ- XPHC ngày 20/12/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
53.40	Phạm Thị Thoa	QĐ số 388/QĐ- XPHC ngày 31/12/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
53.41	Lê Thị Hoà	QĐ số 358/QĐ- XPHC ngày 05/02/2024	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	7.000.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
53.42	Nguyễn Thị Hằng	QĐ số 92/QĐ- XPHC ngày 04/3/2024	Hủy hoại đất làm biến dạng địa hình	3.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất.	Đã thực hiện xong	
53.43	Đặng Quang Thép	QĐ số 610/QĐ- XPHC ngày 06/6/2025	Lấn đất	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc cấp giấy chứng nhận QSD đất. Buộc nộp lại sổ lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 20,270 triệu.	Chưa xong Đã thực hiện xong	
53.44	Đặng Văn Ngọc	QĐ số 06/QĐ- XPHC ngày 21/01/2025	Lấn đất	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc cấp giấy chứng nhận QSD đất. - Buộc nộp lại sổ lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 76,501 triệu.	- Đã thực hiện xong - Đã thực hiện xong	
53.45	Nguyễn Văn Tuế	QĐ số 04/QĐ- XPHC ngày 21/01/2025	Lấn đất	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc cấp giấy chứng nhận QSD đất. - Buộc nộp lại sổ lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 0,140 triệu.	- Đã thực hiện xong - Đã thực hiện xong	
53.46	Phạm Thị Kim Cương	QĐ số 05/QĐ- XPHC ngày 21/01/2025	Lấn đất	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc cấp giấy chứng nhận QSD đất. - Buộc nộp lại sổ lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 0,994 triệu.	- Đã thực hiện xong - Đã thực hiện xong	
53.47	Lê Thị Hải Vân	QĐ số 03/QĐ- XPHC ngày 21/01/2025	Lấn đất	8.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc cấp giấy chứng nhận QSD đất. - Buộc nộp lại sổ lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm số tiền 1,376 triệu.	- Đã thực hiện xong - Đã thực hiện xong	
53.48	Vũ Văn Quảng	QĐ số 1093/QĐ- XPHC ngày 21/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
53.49	Vũ Văn Quảng	QĐ số 744/QĐ- XPHC ngày 10/9/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	
53.50	Phạm Thị Thuý	QĐ số 908/QĐ- XPHC ngày 01/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	không	không	Buộc đăng ký đất đai	Đã thực hiện xong	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
53.51	Ngô Xuân Trường	QĐ số 1497/QĐ-XPHC ngày 25/11/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã đăng ký biến động đất đai	
53.52	Nguyễn Đức Linh	QĐ số 1498/QĐ-XPHC ngày 25/11/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã đăng ký biến động đất đai	
53.53	Nguyễn Thị Lánh	QĐ số 1520/QĐ-XPHC ngày 27/11/2025	Lấn đất do nhà nước quản lý	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSDĐ quy định tại điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	
53.54	Nguyễn Hồng Chiến	QĐ số 1546/QĐ-XPHC ngày 01/12/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã đăng ký biến động đất đai	
53.55	Hoàng Văn Lực	QĐ số 1577/QĐ-XPHC ngày 03/12/2025	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.56	Lê Văn Lương	QĐ số 1641/QĐ-XPHC ngày 08/12/2025	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.57	Phạm Văn Thuận	QĐ số 1619/QĐ-XPHC ngày 08/12/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã đăng ký biến động đất đai	
53.58	Nguyễn Văn Hạnh	QĐ số 1668/QĐ-XPHC ngày 11/12/2025	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý	15.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSDĐ quy định tại điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	
53.59	Đoàn Vũ Xuyên	QĐ số 1698/QĐ-XPHC ngày 11/12/2025	Tự ý chuyển đất nông nghiệp không phải đất trồng lúa, không phải đất lâm nghiệp sang đất ở đô thị	30.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	
53.60	Trần Đức Xa	QĐ số 1746/QĐ-XPHC ngày 18/12/2025	Lấn đất giao thông do cơ quan tổ chức nhà nước quản lý	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSDĐ quy định tại điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	
53.61	Ngô Văn Hải	QĐ số 1757/QĐ-XPHC ngày 19/12/2025	Lấn đất khu do tỷ lệ do cơ quan nhà nước đã quản lý	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSDĐ quy định tại điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	
53.62	Hoàng Văn Diễm	QĐ số 1805/QĐ-XPHC ngày 24/12/2025	Lấn đất do cơ quan nhà nước đã quản lý	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.63	Hoàng Văn Phú	QĐ số 1807/QĐ-XPHC ngày 24/12/2025	Lấn đất do cơ quan nhà nước đã quản lý	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.64	Lương Văn Thôn	QĐ số 1907/QĐ-XPHC ngày 29/12/2025	Lấn đất giao thông do cơ quan tổ chức nhà nước quản lý	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSDĐ quy định tại điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	
53.65	Trần Hải Ninh	QĐ số 1961/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý	15.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSDĐ quy định tại điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	
53.66	Lê Văn Long	QĐ số 1979/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025	Lấn đất do cơ quan nhà nước đã quản lý	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.67	Trần Văn Kết	QĐ số 1839/QĐ-XPHC ngày 25/12/2025	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý	70.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSDĐ quy định tại điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	
53.68	Hoàng Trung Kiên	QĐ số 1808/QĐ-XPHC ngày 24/12/2025	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý	15.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.69	Hoàng Văn Kiệt	QĐ số 1806/QĐ-XPHC ngày 24/12/2025	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý	15.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.70	Nguyễn Duy Mạnh	QĐ số 1962/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã đăng ký biến động đất đai	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
53.71	Trần Thị Hằng	QĐ số 1990/QĐ-XPHC ngày 31/12/2025	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý	15.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.72	Hoàng Văn Sơn	QĐ số 963/QĐ-XPHC ngày 09/10/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã đăng ký biến động	
53.73	Lê Thị Trọng	QĐ số 1303/QĐ-XPHC ngày 07/11/2025	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã đăng ký biến động	
53.74	Nguyễn Xuân Xanh	QĐ số 01/QĐ-XPHC ngày 20/01/2026	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã đăng ký biến động	
53.75	Phạm Đức Anh	QĐ số 40/QĐ-XPHC ngày 07/02/2026	Tự ý chuyển đất nông nghiệp không phải đất trồng lúa, không phải đất lâm nghiệp sang đất ở đô thị	50.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Chưa khắc phục hậu quả	
53.76	Nguyễn Thị Hồng	QĐ số 44/QĐ-XPHC ngày 11/02/2026	Tự ý chuyển đất nông nghiệp không phải đất trồng lúa, không phải đất lâm nghiệp sang đất ở đô thị	30.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	
53.77	Nguyễn Hữu Giang	QĐ số 52/QĐ-XPHC ngày 02/03/2026	Chiếm đất do cơ quan nhà nước quản lý	15.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.78	Đoàn Thị Mai Hương	QĐ số 52/QĐ-XPHC ngày 02/03/2026	Lấn đất do cơ quan nhà nước đã quản lý	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.79	Vũ Anh Đức	QĐ số 62/QĐ-XPHC ngày 20/03/2026	Lấn đất do cơ quan nhà nước đã quản lý	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.80	Nguyễn Đức Thăng	QĐ số 67/QĐ-XPHC ngày 31/03/2026	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã đăng ký biến động	
53.81	Nguyễn Phạm Huy Hoàng	QĐ số 66/QĐ-XPHC ngày 31/03/2026	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã đăng ký biến động	
53.82	Nguyễn Thăng Long	QĐ số 64/QĐ-XPHC ngày 27/03/2026	Tự ý chuyển đất nông nghiệp không phải đất trồng lúa, không phải đất lâm nghiệp sang đất ở đô thị	30.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Văn phòng ĐKĐĐ đã tiếp nhận hồ sơ để chuyển đổi mục đích đất cho hộ dân	
53.83	Hà Thị Loan	QĐ số 34/QĐ-XPHC ngày 29/01/2026	Chiếm đất tổng diện tích 66,5m2 đất do Nhà nước quản lý, thuộc địa giới hành chính của Phường	8.000.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã cấp GCN QSD đất	
53.84	Nguyễn Văn Tuấn	QĐ số 45/QĐ-XPHC ngày 11/02/2026	Chiếm đất tổng diện tích 66,9m2 đất do Nhà nước quản lý, thuộc địa giới hành chính của Phường	8.000.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai theo quy định	Đã cấp GCN QSD đất	
53.85	Hoàng Văn Mạnh	QĐ số 07/QĐ-XPHC ngày 21/01/2026	Chiếm diện tích đất 1754,9m2 do Nhà nước quản lý	70.000.000		Không	Không	Buộc thực hiện việc cấp giấy	Đã cấp GCN QSD đất	
53.86	Nguyễn Tuấn Phúc	QĐ số 09/QĐ-XPHC ngày 23/01/2026	San gạt đất rừng sản xuất làm biến dạng địa hình, thay đổi độ dốc về mặt đất, DT 2520m2	70.000.000		Không	Không	Không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Lý do: Việc áp dụng Khoản 5, Điều 14, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP buộc ông Nguyễn Tuấn Phúc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm không có tính khả thi. Xử phạt vi phạm theo Khoản 4, Điều 14, Nghị định số 123/2024/NĐ-CP (Phạt gấp đôi từ 35.000.000đ thành 70.000.000đ).	Đã thực hiện đầy đủ QĐ xử phạt	
53.87	Nguyễn Văn Vang	QĐ số 12/QĐ-XPHC ngày 26/01/2026	Chiếm đất tổng diện tích 398,3m2	15.000.000		không	không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Đang thực hiện thủ tục cấp GCNQSDĐ theo quy định	
53.88	Phương Hùng Sinh	QĐ số 1895/QĐ-XPHC ngày 29/12/2025	Lấn đất do Nhà nước quản lý diện tích 142,2m2	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	
53.89	Nguyễn Thị Thuý	QĐ số 1898/QĐ-XPHC ngày 29/12/2025	Chiếm đất diện tích 231,8m2	15.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	
53.90	Nguyễn Văn Toàn	QĐ số 1896/QĐ-XPHC ngày 29/12/2025	Chiếm diện tích đất 112m2	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	
53.91	Bùi Văn Dương	QĐ số 10/QĐ-XPHC ngày 23/01/2026	Hủy hoại đất	7.000.000		Không	Không	Khôi phục tình trạng đất	Đã khắc phục hậu quả (di chuyển cát khỏi vị trí đổ)	
53.92	Trần Đình Tĩnh	QĐ số 1916/QĐ-XPHC ngày 29/12/2025	Chiếm đất diện tích 227,1m2	15.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả		Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp	Nội dung thực hiện	
53.93	Nguyễn Thanh Bình	QĐ số 1824/QĐ-XPHC ngày 25/12/2025	Lấn đất do Nhà nước quản lý diện tích 979 m2	30.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Đang thực hiện thủ tục cấp GCNQSDĐ theo quy định (đã có thông báo thuế)	
53.94	Dương Duy Thiệt	QĐ số 191/QĐ-XPHC ngày 29/12/2025	Xây dựng công trình trên đất không được phép xây dựng	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Đang thực hiện thủ tục cấp GCNQSDĐ theo quy định (đã nộp thuế)	
53.95	Hoàng Thị Tòng	QĐ số 73/QĐ-XPHC ngày 13/4/2026	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Thực hiện đăng ký đất đai	Đã gửi hồ sơ đến VPKĐ đất đai hoàn thiện thủ tục	
53.96	Nguyễn Văn Thu	QĐ số 1917/QĐ-XPHC ngày 29/12/2025	Chiếm đất tổng diện tích 90,6m2	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Đã cấp GCN QSD đất	
53.97	Nguyễn Thế Đông	QĐ số 11/QĐ-XPHC ngày 26/01/2026	Chiếm đất diện tích 396,2m2	15.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Đang thực hiện thủ tục cấp GCNQSDĐ theo quy định	
53.98	Lê Thị Hạ	QĐ số 13/QĐ-XPHC ngày 26/01/2026	Chiếm đất diện tích 336,2m2	15.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Đang thực hiện thủ tục cấp GCNQSDĐ theo quy định	
53.99	Tạ Thị Kim Dung	QĐ số 33/QĐ-XPHC ngày 29/01/2026	Chiếm đất diện tích 112,7m2	8.000.000		Không	Không	Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai 2024	Đang thực hiện thủ tục cấp GCNQSDĐ theo quy định	
53.100	Trần Thị Bích Diệp	QĐ số 1118/QĐ-XPHC ngày 24/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai	Đã gửi hồ sơ đến VPKĐ đất đai hoàn thiện thủ tục	
53.101	Ngô Thị Lê	QĐ số 1409/QĐ-XPHC ngày 17/11/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Buộc đăng ký đất đai	Đã gửi hồ sơ đến VPKĐ đất đai hoàn thiện thủ tục	
53.102	Nguyễn Thị Lợi	QĐ số 532/QĐ-XPHC ngày 12/8/2025	Sử dụng đất từ đất màu sang đất ở 66,6m2	30.000.000		Không	Không	Khôi phục lại tình trạng ban đầu	Chưa khắc phục hậu quả	
53.103	Lê Văn Quảng	QĐ số 906/QĐ-XPHC ngày 01/10/2025	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Thực hiện đăng ký đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.104	Phạm Thị Thuý	QĐ số 908/QĐ-UBND	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Thực hiện đăng ký đất đai	Đã đăng ký biến động	
53.105	Nguyễn Thu Hiền	QĐ số 744/QĐ-UBND	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Thực hiện đăng ký đất đai	Đã đăng ký biến động	
53.106	Vũ Văn Quảng	QĐ số 1093/QĐ-UBND	Không thực hiện đăng ký biến động đất đai	2.500.000		Không	Không	Thực hiện đăng ký đất đai	Đã đăng ký biến động	
53.107	Đặng Văn Ngọc	QĐ số 06/QĐ-XPHC ngày 21/01/2026	Lấn đất do cơ quan tổ chức của Nhà nước	76.500.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.108	Lê Thị Hải Vân	QĐ số 03/QĐ-XPHC ngày 21/01/2026	Chiếm đất do cơ quan tổ chức của Nhà nước	1.376.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.109	Phạm Thị Kim Cương	QĐ số 05/QĐ-XPHC ngày 21/01/2026	Chiếm đất do cơ quan tổ chức của Nhà nước	8.994.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.110	Nguyễn Văn Tuế	QĐ số 04/QĐ-XPHC ngày 21/01/2026	Lấn đất do cơ quan tổ chức của Nhà nước	8.140.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.111	Nguyễn Xuân Dũng	QĐ số 02/QĐ-XPHC ngày 21/01/2026	Chiếm đất do cơ quan tổ chức của Nhà nước	8.846.000		Không	Không	Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (bao gồm cả việc khôi phục lại ranh giới và mốc giới thửa đất), trừ trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thuộc trường hợp được tạm thời sử dụng đất cho đến khi Nhà nước thu hồi đất quy định tại Điều 139 Luật Đất đai	Đã cấp GCN QSD đất	
53.112	Ngô Bá Trọng	QĐ số 74/QĐ-XPHC ngày 16/4/2026	Xây dựng công trình không có GPXD	35.000.000		Không	Không	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp GPXD (trong vòng 30 ngày)	Đã nộp phạt VPHC, chưa thực hiện cấp GPXD	
53.113	Hoàng Thu Hằng	QĐ số 109/QĐ-XPHC ngày 28/5/2026	Xây dựng công trình không có GPXD	35.000.000		Không	Không	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp GPXD (trong vòng 30 ngày)	Đã nộp phạt VPHC, chưa thực hiện cấp GPXD	
53.114	Nguyễn Duy Diễn	QĐ số 124/QĐ-XPHC ngày 13/6/2026	Xây dựng công trình sai GPXD	17.500.000		Không	Không	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh GPXD đối với phần DT sai GPXD (trong vòng 30 ngày)	Đang hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh GPXD	

STT	Tổ chức, cá nhân vi phạm	Quyết định xử lý vi phạm hành chính	Hành vi vi phạm	Hình thức phạt chính		Hình thức phạt bổ sung		Biện pháp khắc phục hậu quả			Ghi chú
				Phạt tiền	Nội dung thực hiện	Hình thức	Nội dung thực hiện	Biện pháp		Nội dung thực hiện	
53.115	Nguyễn Thế Anh	QĐ số 143/QĐ-XPHC ngày 22/6/2026	Xây dựng công trình không có GPXD	35.000.000		Không	Không	Hoàn thiện hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp GPXD (trong vòng 30 ngày)		Đã nộp phạt VPHC, chưa thực hiện cấp GPXD	
54 ĐẶC KHU CỎ TỎ											
54.1	Ông Trịnh Hữu Thủy	Số 03/QĐ-XPVPHC, ngày 16/4/2024 của UBND xã Đồng Tiến	Hủy hoại đất 180,0 m ²	3.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	
54.2	Ông Đỗ Duy Hiền	Số 04/QĐ-XPVPHC, ngày 26/4/2024 của UBND xã Đồng Tiến	Tự ý đào đắp làm biến dạng địa hình	3.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	
54.3	Ông Đỗ Duy Hiền	Số 05/QĐ-XPVPHC, ngày 26/4/2024 của UBND xã Đồng Tiến	Tự ý chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất nuôi trồng thủy sản	3.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	
54.4	Ông Lê Văn Công	Số 02/QĐ-XPVPHC, ngày 9/4/2024, của UBND xã Đồng Tiến	Tự ý xây dựng công trình dựng tạm trên đất trồng cây hàng năm khác	3.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	
54.5	Ông Trịnh Hữu Thủy	Số 01/QĐ-XPVPHC, ngày 15/01/2025, của UBND xã Đồng Tiến	Tự ý sửa chữa, tu sửa, lấp đất, xây dựng các công trình phục vụ kinh doanh du lịch trên đất trồng cây lâu năm	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	
								- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Chưa thực hiện khác phục xong	
54.6	Bà Nguyễn Thị Ướm	Số 02/QĐ-XPVPHC, ngày 15/01/2025, của UBND xã Đồng Tiến	Tự ý chuyển mục đích từ đất trồng cây lâu năm sang đất sản xuất kinh doanh 273,7 m ²	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	
								- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Chưa thực hiện khác phục xong	
54.7	Ông Ngô Văn Song	Số 03/QĐ-XPVPHC, ngày 12/03/2025, của UBND xã Đồng Tiến	Tự ý dựng nhà sàn bằng gỗ keo 64,0 m ² trên đất trồng cây lâu năm	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	
								- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Chưa thực hiện khác phục xong	
54.8	Bà Đậu Thị Quý	Số 05/QĐ-XPVPHC, ngày 13/05/2025 của UBND xã Đồng Tiến	Tự ý dựng nhà bằng tôn 144,0 m ² trên đất trồng cây hàng năm khác	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	
								- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Chưa thực hiện khác phục xong	
54.9	Ông Vũ Văn Diệp	Số 09/QĐ-XPHC, ngày 16/6/2025, của UBND xã Đồng Tiến	Không đăng ký biến động đất đai	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Đăng ký biến động theo quy định		Đã thực hiện xong	
54.10	Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai	Số 10/QĐ-XPHC, ngày 19/6/2025, của UBND xã Đồng Tiến	Không đăng ký biến động đất đai	5.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Đăng ký biến động theo quy định		Đã thực hiện xong	
54.11	Ông Đỗ Thành Lâm	Số 01/QĐ-XPHC, ngày 31/7/2025 của UBND đặc khu Cô Tô	Không đăng ký biến động	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc đăng ký biến động đất đai		Đã thực hiện xong	
54.12	Ông Ngô Văn Mạnh	Số 07/QĐ-XPVPHC, ngày 04/12/2025 của UBND đặc khu Cô Tô	Chiếm đất chưa sử dụng do Nhà nước quản lý	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	
								- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Khắc phục 1 phần, chưa thực hiện xong	
54.13	Ông Vũ Văn Thiêm	Số 08/QĐ-XPVPHC, ngày 16/12/2025 của UBND đặc khu Cô Tô	Không đăng ký biến động	2.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Buộc đăng ký đất đai		Đã thực hiện xong	
54.14	Ông Ngô Phước Lộc	Quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 07/01/2026 của UBND đặc khu Cô Tô	Chiếm đất chưa sử dụng do Nhà nước quản lý, diện tích 13,5m2, xây dựng kê chống sạt lở để kinh doanh tại bãi biển	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	
								- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực 1 phần, chưa khác phục xong	
54.15	Ông Hoàng Nguyễn Minh	Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 10/04/2026 của UBND đặc khu Cô Tô	San gạt, tạo mặt bằng diện tích 192,5m2, thuộc diện tích đất trống, quy hoạch rừng phòng hộ	7.500.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	
54.16	Ông Phan Trọng Quỳnh	Quyết định số 09/QĐ-XPHC ngày 10/04/2026 của UBND đặc khu Cô Tô	Chiếm đất chưa sử dụng do Nhà nước quản lý, xây dựng kê chống sạt lở để kinh doanh tại bãi biển với diện tích 8,72m2; lảng nền xi măng 135m2 (15x9m) và xây dựng móng làm lều	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	
								- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực 1 phần, chưa khác phục xong	
54.17	Trần Văn Xuyên	Quyết định số 12/QĐ-XPVPHC, ngày 19/5/2026 của UBND đặc khu Cô Tô	Chiếm đất chưa sử dụng do Nhà nước quản lý tại bãi biển Hồng Vân, thôn Hồng Hải và san gạt mặt bằng với diện tích là 679,5m ² xây dựng hệ thống kê nhằm chống sạt lở với diện tích 1,6m ² (kích thước kê đã xây dựng cao 90cm; dài 8,0m; rộng 20cm; Hệ thống kê được xây dựng bằng gạch đỏ xi măng cát)	15.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc tháo dỡ hệ thống kê; khôi phục tình trạng ban đầu của đất		Đã thực hiện xong	
54.18	Hoàng Văn Sỹ	Quyết định số 14/QĐ-XPVPHC, ngày 25/5/2026 của UBND đặc khu Cô Tô	Tự ý xây dựng công trình lấn chiếm đất quốc phòng, diện tích 56,39 m ²	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	Buộc tháo dỡ công trình và khôi phục tình trạng ban đầu của đất		Đã thực hiện nộp phạt, nhưng chưa khác phục xong	
54.19	Ông Hoàng Tuấn Anh	Quyết định số 16/QĐ-XPHC ngày 09/6/2026 của UBND đặc khu Cô Tô	Chiếm đất chưa sử dụng do Nhà nước quản lý với diện tích 54,0m2; chặt hạ 02 cây dừa	4.200.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai; trả lại hiện trạng ban đầu - Trồng lại 02 cây dừa		Đã thực hiện xong	
								- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai; trả lại hiện trạng ban đầu - Trồng lại 03 cây dừa		Đã thực hiện xong	
54.20	Ông Lê Xuân Lâm	Quyết định số 17/QĐ-XPHC ngày 09/6/2026 của UBND đặc khu Cô Tô	Chiếm đất chưa sử dụng do Nhà nước quản lý với diện tích 175,0m2; chặt hạ 03 cây dừa	4.300.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai; trả lại hiện trạng ban đầu - Trồng lại 03 cây dừa		Đã thực hiện xong	
54.21	Ông Trần Văn Nam	Quyết định số 18/QĐ-XPHC ngày 09/6/2026 của UBND đặc khu Cô Tô	Chiếm đất chưa sử dụng do Nhà nước quản lý với diện tích 200,0m2	4.000.000	Đã thực hiện xong	Không	Không	- Chấm dứt hành vi vi phạm về đất đai - Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	
								- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu về đất		Đã thực hiện xong	